

Liên minh Minh bạch Ngân sách (BTAP) ra đời với mục đích tìm kiếm, thử nghiệm và thúc đẩy việc áp dụng các giải pháp hiệu quả hướng tới công khai minh bạch, trách nhiệm giải trình và sự tham gia của người dân trong quy trình ngân sách nhà nước tại Việt Nam, góp phần tạo ra những thay đổi tích cực để đảm bảo công bằng cho mọi người và sự phát triển chung của đất nước.

Khảo sát Chỉ số Công khai Ngân sách Bộ, cơ quan Trung ương (MOBI) là khảo sát đầu tiên ở Việt Nam về mức độ công khai ngân sách Bộ và cơ quan Trung ương, do Liên minh Minh bạch Ngân sách (BTAP) chủ trì, Trung tâm Phát triển và Hội nhập (CDI) và Trung tâm Nghiên cứu Kinh tế và Chiến lược Việt Nam (VESS) thực hiện. Kết quả khảo sát là công cụ giúp các Bộ, cơ quan Trung ương có thể tham chiếu và đo đạc mức độ công khai, minh bạch trong quản lý NSNN và mức độ thực thi Luật NSNN năm 2015. MOBI giúp tăng niềm tin của người dân và các đối tác phát triển đối với quản lý ngân sách của các Bộ và cơ quan Trung ương thông qua hình thức minh bạch, giải trình và sự tham gia về ngân sách.

AN PHẠM ĐÃ CÔNG BỐ



SÁCH KHÔNG BÁN

CHỈ SỐ CÔNG KHAI NGÂN SÁCH BỘ, CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG

VIET NAM'S MINISTRY OPEN BUDGET INDEX REPORT 2021

Nguyễn Đức Thành, Vũ Sỹ Cường,
Phạm Văn Long, Ngô Minh Hương, Nguyễn Quang Thương



CHỈ SỐ CÔNG KHAI NGÂN SÁCH BỘ, CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG

Đo lường mức độ công khai ngân sách
của các đơn vị dự toán và đơn vị
được ngân sách nhà nước hỗ trợ



NHÀ XUẤT BẢN TÀI CHÍNH



Budget Transparency, Accountability and Participation Coalition

MOBI MINISTRY OPEN BUDGET INDEX 2021
CHỈ SỐ CÔNG KHAI NGÂN SÁCH BỘ, CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG 2021

**NGUYỄN ĐỨC THÀNH, VŨ SỸ CƯỜNG, PHẠM VĂN LONG,
NGÔ MINH HƯƠNG, NGUYỄN QUANG THƯƠNG**

**MOBI MINISTRY OPEN BUDGET INDEX 2021
CHỈ SỐ CÔNG KHAI NGÂN SÁCH BỘ, CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG 2020**

*Đo lường mức độ công khai ngân sách của các đơn vị dự toán
và đơn vị được ngân sách nhà nước hỗ trợ*

NHÀ XUẤT BẢN TÀI CHÍNH

Báo cáo “Chỉ số công khai ngân sách Bộ, cơ quan Trung ương (MOBI) năm 2021” là sản phẩm của Liên minh Minh bạch Ngân sách (BTAP), được thực hiện trong khuôn khổ Dự án “Thúc đẩy công khai minh bạch và sự tham gia của người dân trong quản lý ngân sách nhà nước” do Tổ chức Oxfam tại Việt Nam tài trợ. Các quan điểm thể hiện trong báo cáo là của tác giả, không nhất thiết phản ánh quan điểm của Tổ chức Oxfam tại Việt Nam.



ĐƠN VỊ THỰC HIỆN

LIÊN MINH MINH BẠCH NGÂN SÁCH (BTAP) được thành lập năm 2014 với sự hỗ trợ từ Tổ chức Oxfam tại Việt Nam. Mục tiêu của BTAP là tìm kiếm, thử nghiệm và thúc đẩy việc áp dụng các giải pháp hiệu quả hướng tới công khai minh bạch, trách nhiệm giải trình và sự tham gia của người dân trong quy trình ngân sách nhà nước tại Việt Nam, góp phần tạo ra những thay đổi tích cực vì sự phát triển của đất nước.

Website của Liên minh Minh bạch Ngân sách: www.ngansachvietnam.net

TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN VÀ HỘI NHẬP (CDI) là một tổ chức phi chính phủ của Việt Nam thành lập năm 2005. CDI đóng góp cho tiến trình công khai minh bạch ở Việt Nam thông qua đó người dân và xã hội có thể tham gia vào xây dựng và giám sát chính sách và ngân sách. CDI là đối tác của Tổ chức Đối tác Ngân sách Quốc tế (IBP) thực hiện khảo sát Chỉ số công khai ngân sách quốc gia (OBI), hợp tác cùng Viện Nghiên cứu Kinh tế và Chính sách (VEPR) thực hiện khảo sát Chỉ số công khai ngân sách tỉnh (POBI) và Chỉ số công khai ngân sách Bộ, cơ quan Trung ương (MOBI) tại Việt Nam. CDI hiện đang là tổ chức điều phối Liên minh Minh bạch Ngân sách (BTAP).

TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU KINH TẾ VÀ CHIẾN LƯỢC VIỆT NAM (VESS), được thành lập vào tháng 9 năm 2020. VESS có tư cách pháp nhân, được đăng ký dưới hình thức một doanh nghiệp xã hội hoạt động phi lợi nhuận theo pháp luật Việt Nam, có trụ sở chính tại Tầng 7, Tòa nhà Kim Khí Thăng Long, Số 1 Lương Yên, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội. Là một trung tâm nghiên cứu độc lập không-vì-lợi-nhuận, mục tiêu của VESS là thực hiện các phân tích kinh tế và chiến lược nhằm giúp các cơ quan hoạch định chính sách, các doanh nghiệp, các tổ chức quốc tế và các nhóm lợi ích nâng cao chất lượng quyết định, dựa trên sự thấu hiểu bản chất của những vận động kinh tế và quan hệ quốc tế.

LỜI CẢM ƠN

Chỉ số Công khai Ngân sách Bộ, cơ quan Trung ương năm 2021 (MOBI 2021) do Liên minh Minh bạch Ngân sách (BTAP) chủ trì đã hoàn thành với sự thực hiện của Trung tâm Phát triển và Hội Nhập (CDI) và Trung tâm Nghiên cứu Kinh tế và Chiến lược Việt Nam (VESS).

Chúng tôi xin gửi lời cảm ơn sâu sắc đến ông Nguyễn Minh Tân, Phó Vụ trưởng Vụ tài chính ngân sách, Ủy ban Tài chính ngân sách, Văn phòng Quốc hội, Bà Đinh Thị Mai Anh, Phó trưởng phòng Phân tích, dự báo và thống kê ngân sách, Vụ Ngân sách Nhà nước, Bộ Tài chính vì những đóng góp quý báu cho nhóm nghiên cứu về phương pháp, công cụ và báo cáo khảo sát.

Chúng tôi chân thành ghi nhận và trân trọng cảm ơn các Bộ, cơ quan Trung ương đã tham gia đóng góp ý kiến và phản hồi về khảo sát. Chúng tôi trân trọng ghi nhận sự hỗ trợ của các tổ chức xã hội đã giúp cho nhóm nghiên cứu hoàn thiện báo cáo này.

Thành viên nhóm nghiên cứu bao gồm PGS.TS. Nguyễn Đức Thành (trưởng nhóm), PGS.TS. Vũ Sỹ Cường (nhà nghiên cứu chính), cùng các thành viên: ThS. Phạm Văn Long, ThS. Lê Hà Phương, ThS. Hà Thị Diệu, Vũ Thị Phương Thanh, Hoàng Long thuộc Trung tâm Nghiên cứu Kinh tế và Chiến lược Việt Nam (VESS), TS. Ngô Minh Hương, ThS. Nguyễn Quang Thương, Lê Út Tình, Triệu Thị Khánh Linh, Mai Thị Kim Oanh, Vũ Văn Thuyên, Nguyễn Minh Trường thuộc Trung tâm Phát triển và Hội nhập (CDI). Các thành viên hỗ trợ gồm: Lê Thị Minh Hiền, Đỗ Thị Lê, Nguyễn Đức Hiếu, Tăng Thế Anh. Sự tận tâm, nhiệt tình và kiên nhẫn của các thành viên góp phần quan trọng trong việc hoàn thiện cuốn sách này.

Chúng tôi xin được gửi lời tri ân đến Tổ chức Oxfam tại Việt Nam đã đồng hành và hỗ trợ BTAP và các thành viên trong quá trình thực hiện khảo sát MOBI 2021 và công bố những kết quả đạt được.

Những nỗ lực của các chuyên gia và cộng sự, cùng với sự hợp tác nhiệt thành của các bộ ngành, các tỉnh thành phố đã giúp chúng tôi hoàn thiện việc thực hiện khảo sát, phản hồi và báo cáo trong thời gian cho phép. Tuy nhiên, cuốn sách hẳn không tránh khỏi được những hạn chế và thiếu sót. Chúng tôi rất mong nhận được sự đóng góp của độc giả để nhóm tác giả có cơ hội được học hỏi và hoàn thiện hơn trong những công trình tiếp theo.

Hà Nội, ngày 18/10/2022

Đại diện nhóm nghiên cứu

PGS. TS. Nguyễn Đức Thành

Giám đốc Trung tâm Nghiên cứu Kinh tế và Chiến lược
Việt Nam (VESS)

MỤC LỤC

ĐƠN VỊ THỰC HIỆN	5
LỜI CẢM ƠN	7
GIỚI THIỆU	15

PHẦN I. TÓM TẮT BÁO CÁO

I. KẾT QUẢ XẾP HẠNG CÔNG KHAI NGÂN SÁCH CỦA CÁC BỘ, CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG NĂM 2021	17
1. Tính sẵn có	18
2. Tính kịp thời	19
3. Tính thuận tiện.....	20
4. Tính đầy đủ.....	21
5. Tính liên tục.....	21
II. KHUYẾN NGHỊ	22

PHẦN II. KẾT QUẢ CÔNG KHAI NGÂN SÁCH BỘ, CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG NĂM 2021

I. KẾT QUẢ XẾP HẠNG MOBI NĂM 2021	25
1. Kết quả chung.....	25
2. Mức độ công khai các tài liệu ngân sách.....	35
II. KẾT QUẢ CHỈ SỐ CÔNG KHAI NGÂN SÁCH CỦA TỪNG BỘ, CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG NĂM 2021	45
1. Bộ Tài chính	45
2. Đài Truyền hình Việt Nam	48
3. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	51
4. Bộ Khoa học và Công nghệ.....	54
5. Bộ Giao thông Vận tải.....	57

6. Ủy ban Dân tộc.....	61
7. Bộ Tư pháp.....	65
8. Kiểm toán Nhà nước	68
9. Bộ Nội vụ	71
10. Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam.....	74
11. Bộ Tài nguyên và Môi trường	78
12. Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội.....	81
13. Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc	84
14. Thanh tra Chính phủ.....	86
15. Bộ Ngoại giao.....	88
16. Viện hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam	90
17. Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam	94
18. Bộ Thông tin và Truyền thông	97
19. Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh	99
20. Bảo hiểm xã hội Việt Nam	102
21. Bộ Xây dựng	105
22. Bộ Kế hoạch và Đầu tư	107
23. Bộ Giáo dục và Đào tạo	110
24. Đài Tiếng nói Việt Nam.....	112
25. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.....	114
26. Liên minh Hợp tác xã Việt Nam.....	117
27. Bộ Công thương	119
28. Thông tấn xã Việt Nam.....	121
30. Viện Kiểm sát Nhân dân tối cao.....	125
31. Ủy ban Sông Mê Kông.....	127
32. Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.....	129
33. Hội Nông dân Việt Nam.....	131
34. Bộ Y tế.....	132
35. Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn	134
36. Các đơn vị không có điểm MOBI 2021	136
III. KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ CHÍNH SÁCH.....	136

PHẦN III. PHỤ LỤC

I. TIÊU CHÍ KHẢO SÁT MOBI 2021 142

II. CÂU HỎI VÀ CÁCH TÍNH ĐIỂM 144

III. PHƯƠNG PHÁP KHẢO SÁT 145

IV. THỜI GIAN KHẢO SÁT..... 146

DANH MỤC ĐỒ THỊ

Hình 1:	Kết quả xếp hạng MOBI 2021	26
Hình 2:	Số lượng các Bộ, cơ quan Trung ương công khai các tài liệu ngân sách trong kết quả MOBI 2021	27
Hình 3:	Số lượng các Bộ, cơ quan Trung ương công bố thông tin đúng thời hạn theo quy định trong kết quả MOBI 2021.....	28
Hình 4:	Xếp hạng về tính thuận tiện trong MOBI 2021	30
Hình 5:	Xếp hạng về tính đầy đủ của các tài liệu ngân sách được công khai trong khảo sát MOBI 2021	32
Hình 6:	Xếp hạng về tính liên tục của các tài liệu ngân sách trong MOBI 2021.....	34
Hình 7:	Xếp hạng về công khai Dự toán ngân sách năm 2022.....	35
Hình 8:	Số lượng đơn vị và tính kịp thời của Dự toán ngân sách năm 2022.....	36
Hình 9:	Số lượng đơn vị và mức độ đầy đủ các khoản mục thu trong Dự toán ngân sách năm 2022	37
Hình 10:	Số lượng đơn vị và định dạng của tài liệu Dự toán ngân sách năm 2022	38
Hình 11:	Xếp hạng về công khai Quyết toán ngân sách 2020.....	42
Hình 12:	Số lượng đơn vị và tính kịp thời của Quyết toán ngân sách năm 2020	43
Hình 13:	Số lượng đơn vị và mức độ đầy đủ các khoản mục thu trong Quyết toán ngân sách 2020	44
Hình 14:	Số lượng đơn vị và định dạng của Quyết toán ngân sách năm 2020	45

DANH MỤC BẢNG BIỂU

Bảng 1: Mức độ công khai ngân sách của các đơn vị trong MOBI 2018-2021	17
Bảng 2: Số và tỉ lệ tài liệu chấm điểm MOBI được công khai, 2018-2021.....	19
Bảng 3: Số và tỉ lệ tài liệu ngân sách được công khai kịp thời trong kỳ MOBI 2018-2021.....	20
Bảng 4: Mức độ liên tục của các tài liệu ngân sách trong khảo sát MOBI 2021.....	33

GIỚI THIỆU

Khảo sát Chỉ số công khai ngân sách Bộ, cơ quan Trung ương (MOBI) được thực hiện định kỳ hàng năm nhằm đo lường mức độ công khai ngân sách của các Bộ, cơ quan Trung ương. MOBI là khảo sát độc lập đầu tiên tại Việt Nam đánh giá mức độ công khai ngân sách của các Bộ, cơ quan Trung ương. MOBI là công cụ giúp các Bộ, cơ quan Trung ương có thể tham chiếu và đo mức độ công khai, minh bạch trong quản lý ngân sách nhà nước (NSNN) và mức độ thực thi Luật NSNN năm 2015. MOBI giúp tăng niềm tin của người dân và các đối tác phát triển đối với quản lý ngân sách của các Bộ và cơ quan Trung ương thông qua các hình thức minh bạch, giải trình và sự tham gia về ngân sách.

Khảo sát MOBI được thực hiện độc lập bởi hai tổ chức thành viên của Liên minh Minh bạch Ngân sách (BTAP) là Trung tâm Phát triển và Hội nhập (CDI) và Trung tâm Nghiên cứu Kinh tế và Chiến lược Việt Nam (VESS). MOBI 2021 đánh giá mức độ công khai ngân sách của 44 Bộ, cơ quan Trung ương, trong đó có 38 Bộ, cơ quan Trung ương là đơn vị dự toán và 6 cơ quan, tổ chức Trung ương được NSNN hỗ trợ.

MOBI 2021 tiếp tục đánh giá mức độ công khai ngân sách dựa trên các chỉ số về tính sẵn có, tính kịp thời, tính đầy đủ, tính thuận tiện và tính liên tục của 6 loại tài liệu ngân sách bắt buộc phải công khai trên cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử của các đơn vị theo Luật NSNN 2015 và hướng dẫn tại Thông tư 61/2017/TT-BTC và Thông tư 90/2018/TT-BTC, bao gồm: (i) Dự toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2022; (ii) Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2021; (iii) Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2021; (iv) Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2021; (v) Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách năm 2021 và (vi) Quyết toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2020. So với khảo sát MOBI 2020, khảo sát MOBI 2021 chấm điểm tính liên tục của Dự toán thu chi

ngân sách các đơn vị trong ba năm (2020-2022) và Quyết toán thu chi ngân sách đơn vị trong ba năm (2018-2020).

Khảo sát MOBI chỉ đánh giá “có” hoặc “không” công khai các tài liệu/nội dung/biểu mẫu của tài liệu tại thời điểm khảo sát¹ trên cổng thông tin điện tử/trang thông tin điện tử của các đơn vị. Khảo sát MOBI không đánh giá lý do tại sao các tài liệu/nội dung/bảng biểu không được công khai hoặc công khai chậm. Khảo sát MOBI 2021 được áp dụng cho các tài liệu công khai trên cổng thông tin điện tử/trang tin điện tử của các đơn vị từ ngày 31/3/2022 trở về trước. Các tài liệu được thay đổi hoặc bổ sung sau ngày 31/3/2022 không được sử dụng trong khảo sát MOBI 2021. Khảo sát MOBI 2021 cũng không tính điểm với các đơn vị không có thư mục công khai ngân sách và tài liệu ngân sách trên cổng thông tin điện tử của đơn vị tại thời điểm khảo sát.

Chỉ số MOBI 2021 dựa trên 63 câu hỏi có tính điểm, trong đó có 41 câu hỏi về tính đầy đủ, 6 câu hỏi về tính sẵn có, 6 câu hỏi về tính kịp thời, 8 câu hỏi về tính thuận tiện và 2 câu hỏi về tính liên tục. Tổng điểm tối đa của MOBI 2021 là 4300 điểm. Nhóm nghiên cứu áp dụng quy tắc tam suất, quy tổng điểm MOBI về thang điểm 100. Xếp hạng MOBI dựa trên các điểm số sau khi đã quy đổi. Mức độ công khai ngân sách Bộ, cơ quan Trung ương xếp theo thang điểm 100 bao gồm bốn mức. Mức A: Từ 75 – 100 điểm quy đổi, được hiểu là mức độ công khai ĐẦY ĐỦ. Mức B: Từ 50 – dưới 75 điểm quy đổi, được hiểu là mức độ công khai TƯƠNG ĐỐI. Mức C: Từ 25 – dưới 50 điểm quy đổi, được hiểu là mức độ công khai CHƯA ĐẦY ĐỦ. Mức D: Từ 0 – dưới 25 điểm quy đổi, được hiểu là mức độ công khai ÍT.

¹ Từ ngày 01 đến ngày 03/4/2022.

PHẦN I. TÓM TẮT BÁO CÁO

I. KẾT QUẢ XẾP HẠNG CÔNG KHAI NGÂN SÁCH CỦA CÁC BỘ, CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG NĂM 2021

Mức độ công khai minh bạch ngân sách Bộ, cơ quan Trung ương (MOBI) được xây dựng thông qua 5 tiêu chí chính là *tính sẵn có, tính kịp thời, tính đầy đủ, tính thuận tiện và tính liên tục* của **6 loại tài liệu bắt buộc** phải công khai theo Luật NSNN năm 2015, theo hướng dẫn tại Thông tư 61/2017/TT-BTC và Thông tư 90/2018/TT-BTC. Tính liên tục là tiêu chí lần đầu tiên được sử dụng trong khảo sát MOBI 2020 và chỉ được áp dụng cho hai loại tài liệu bao gồm Dự toán thu-chi ngân sách và Quyết toán ngân sách nhà nước. Nhóm nghiên cứu tiếp tục áp dụng tiêu chí về tính liên tục cho khảo sát MOBI 2021.

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy, mức độ công khai ngân sách của các Bộ, cơ quan Trung ương đã có sự cải thiện so với MOBI 2020. Mặc dù vậy, vẫn còn nhiều đơn vị chưa công khai và công khai đầy đủ, thể hiện các đơn vị vẫn chưa đáp ứng yêu cầu theo quy định của Luật NSNN năm 2015, Thông tư 61/2017/TT-BTC và Thông tư 90/2018/TT-BTC. Điểm số trung bình MOBI 2021 là 30,9 điểm¹, tăng 9,26 điểm so với MOBI 2020. Chi tiết về kết quả xếp hạng MOBI 2021 xem Bảng 1.

Bảng 1: Mức độ công khai ngân sách của các đơn vị trong MOBI 2018-2021

Năm	ĐẦY ĐỦ	TƯƠNG ĐỐI	CHƯA ĐẦY ĐỦ	ÍT
	75 - 100 điểm	50 - dưới 75 điểm	25 - dưới 50 điểm	0 - dưới 25 điểm
2021	1/44 Bộ, cơ quan trung ương	4/44 Bộ, cơ quan trung ương	17/44 Bộ, cơ quan trung ương	22/44 Bộ, cơ quan trung ương
2020	0/44 Bộ, cơ quan trung ương	1/44 Bộ, cơ quan trung ương	11/44 Bộ, cơ quan trung ương	32/44 Bộ, cơ quan trung ương

¹ Điểm trung bình của 35 Bộ, cơ quan Trung ương có điểm MOBI 2021.

2019	0/44 Bộ, cơ quan trung ương	1/44 Bộ, cơ quan trung ương	8/44 Bộ, cơ quan trung ương	35/44 Bộ, cơ quan trung ương
2018	0/37 Bộ, cơ quan trung ương	0/37 Bộ, cơ quan trung ương	0/37 Bộ, cơ quan trung ương	37/37 Bộ, cơ quan trung ương

Nguồn: Kết quả khảo sát MOBI 2018-2021

Trong xếp hạng MOBI 2021, Bộ Tài chính vẫn là đơn vị có thứ hạng cao nhất với 76,16 điểm quy đổi, và là đơn vị duy nhất xếp hạng công khai ở mức ĐẦY ĐỦ. Xếp thứ hai là Đài Truyền hình Việt Nam với 72,09 điểm và ở vị trí thứ ba là Ngân hàng Nhà nước Việt Nam với 59,09 điểm.

Có 35 trên tổng số 44 (79,54%) Bộ, cơ quan Trung ương có điểm MOBI 2021, tăng 1 đơn vị so với khảo sát MOBI 2020. Trong đó, có 30 Bộ, cơ quan Trung ương có công khai ít nhất một trong số 6 tài liệu quy định phải công khai trên cổng thông tin điện tử của đơn vị (tăng 3 đơn vị so với MOBI 2020).

Có 9 Bộ, cơ quan Trung ương không có điểm xếp hạng MOBI 2021, giảm 2 đơn vị so với MOBI 2020 (đồng nghĩa với việc các cơ quan này không có thư mục công khai ngân sách và không công khai các tài liệu ngân sách trên cổng thông tin điện tử của đơn vị tại thời điểm khảo sát¹), bao gồm: Hội Cựu chiến binh Việt Nam, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Ban Quản lý Làng Văn hoá – Du lịch các dân tộc Việt Nam, Văn phòng Quốc hội, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Đại học Quốc gia Hà Nội, Tòa án Nhân dân tối cao, Văn phòng Chủ tịch nước và Văn phòng Thủ tướng Chính phủ.

Kết quả cụ thể khảo sát MOBI 2021 theo 5 tiêu chí là *tính sẵn có, tính kịp thời, tính đầy đủ, tính thuận tiện và tính liên tục* được tóm tắt như dưới đây:

1. Tính sẵn có

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy các Bộ, cơ quan Trung ương công khai chưa đầy đủ các tài liệu ngân sách theo quy định. Có 30 cơ

¹ Khảo sát MOBI 2021 được thực hiện từ ngày 29/6/2022 đến ngày 01/7/2022.

quan, tổ chức trên tổng số 44 cơ quan trong kỳ khảo sát MOBI 2021 công khai ít nhất 1 tài liệu ngân sách (chiếm 68,2%), tăng 3 đơn vị so với kỳ khảo sát 2020. Tuy nhiên, vẫn còn 14 Bộ, cơ quan Trung ương không công khai bất kỳ một tài liệu nào tại thời điểm khảo sát (tương đương với 31,8%). Loại tài liệu được công bố nhiều nhất là Dự toán ngân sách năm 2022 với 23 trên tổng số 44 đơn vị có công bố (chiếm 52,27%), tăng 4 đơn vị so với kết quả khảo sát MOBI năm 2020. Tài liệu được công bố nhiều thứ hai là Quyết toán ngân sách năm 2020 với 20 trên tổng số 44 đơn vị có công bố (chiếm 45,45%), tăng 4 đơn vị so với MOBI 2020. Các báo cáo tình hình thực hiện quý 1, 6 tháng, 9 tháng và cả năm 2021 với số đơn vị công khai lần lượt là 13; 14; 13 và 11 trên tổng số 44 Bộ, cơ quan Trung ương (xem Bảng 2). Nhìn chung, so với khảo sát MOBI 2020, các tài liệu ngân sách đều có sự cải thiện về số đơn vị có công khai.

Bảng 2: Số và tỉ lệ tài liệu chấm điểm MOBI được công khai 2018-2021

Loại tài liệu	2018	2019	2020	2021
I. Dự toán thu-chi ngân sách đơn vị năm 2022	10/37 (27%)	18/44 (40,91%)	19/44 (43,18%)	23/44 (52,27%)
II. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1/2021	0/37 (0%)	8/44 (18,18%)	10/44 (22,72%)	13/44 (29,55%)
III. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng 2021	0/37 (0%)	10/44 (22,73%)	8/44 (18,18%)	14/44 (31,82%)
IV. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng 2021	1/37 (2,7%)	7/44 (15,91%)	8/44 (18,18%)	13/44 (29,55%)
V. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị cả năm 2021	1/37 (2,7%)	8/44 (18,18%)	6/44 (13,63%)	11/44 (25%)
VI. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2020	6/37 (16,2%)	17/44 (38,64%)	16/44 (36,36%)	20/44 (45,45%)

Nguồn: Kết quả khảo sát MOBI 2018-2021

2. Tính kịp thời

Kết quả kỳ khảo sát MOBI 2021 cho thấy tính kịp thời trong việc công khai các tài liệu ngân sách có sự cải thiện nhẹ nhưng không đáng

kể. Nhìn chung, các Bộ, cơ quan Trung ương chưa công khai kịp thời các tài liệu ngân sách theo quy định. Trong số 23 đơn vị có công bố tài liệu về Dự toán ngân sách năm 2022, chỉ có 7 đơn vị công bố đúng thời hạn theo quy định là trong vòng 15 ngày kể từ ngày 31/12/2021. Đối với tài liệu về Quyết toán ngân sách năm 2021, có 12 trên tổng số 20 đơn vị có công khai thông tin công bố đúng thời hạn theo quy định. Các tài liệu còn lại gồm Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1, 6 tháng, 9 tháng và cả năm 2021 chỉ được công khai đúng hạn bởi lần lượt 6, 7 và 7 đơn vị. Không có đơn vị nào công khai đúng hạn báo cáo tình hình thực hiện ngân sách cả năm 2021 (xem Bảng 3).

Bảng 3: Số và tỉ lệ tài liệu ngân sách được công khai kịp thời trong kỳ MOBI 2018-2021

Loại tài liệu	2018	2019	2020	2021
I. Dự toán thu-chi ngân sách đơn vị năm 2022	1/37 (2,7%)	4/44 (9,09%)	6/44 (13,63%)	7/44 (15,91%)
II. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1/2021	0/37 (0%)	2/44 (4,55%)	4/44 (9,09%)	6/44 (13,63%)
III. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng 2021	0/37 (0%)	4/44 (9,09%)	4/44 (9,09%)	7/44 (15,91%)
IV. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng 2021	0/37 (0%)	2/44 (4,55%)	3/44 (6,81%)	7/44 (15,91%)
V. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị cả năm 2021	0/37 (0%)	0/44 (0,00%)	0/44 (0,00%)	0/44 (0,00%)
VI. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2020	4/37 (10,8%)	1/44 (2,27%)	9/44 (20,45%)	12/44 (27,27%)

Nguồn: Kết quả khảo sát MOBI 2018-2021

3. Tính thuận tiện

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy có 33 trên tổng số 44 đơn vị có điểm về tính thuận tiện (tương đương với 75%), tăng 1 đơn vị so với khảo sát MOBI 2020. Định dạng của các tài liệu ngân sách được công khai trên cổng thông tin điện tử/trang thông tin điện tử của đơn vị chủ yếu dưới dạng pdf hoặc scan ảnh do vậy còn hạn chế cho người dân đọc và sử dụng thông tin ngân sách từ các định dạng tài liệu này. Ngân hàng

Nhà nước Việt Nam, Bộ Khoa học và Công nghệ và Ủy ban Dân tộc là những đơn vị công khai các tài liệu có định dạng thuận tiện nhất (file excel), dễ dàng trong việc tiếp cận và sử dụng tài liệu.

4. Tính đầy đủ

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy, các tài liệu ngân sách được công khai chưa đầy đủ nội dung theo quy định. Theo quy định tại Thông tư 90/2018/TT-BTC, các tài liệu ngân sách được công khai còn thiếu báo cáo thuyết minh hoặc không đầy đủ nội dung của các bảng biểu. Trong số 30 đơn vị có công khai ít nhất một trong sáu tài liệu ngân sách, Bộ Tài chính, Đài Truyền hình Việt Nam và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam là những đơn vị dẫn đầu về tính đầy đủ của các tài liệu ngân sách. Trong đó, Bộ Tài chính đứng đầu với 53,49 điểm quy đổi về tính đầy đủ.

5. Tính liên tục

MOBI 2021 là năm thứ hai khảo sát thực hiện chấm điểm tính liên tục của các tài liệu được công khai bao gồm Dự toán ngân sách đơn vị và Quyết toán ngân sách đơn vị. Đối với tài liệu Dự toán, tính liên tục được chấm dựa trên việc đơn vị có công khai liên tục trong các năm 2020, 2021 và 2022. Đối với tài liệu Quyết toán, tính liên tục được chấm dựa trên việc công khai các tài liệu Quyết toán năm 2018, 2019 và 2020.

Kết quả khảo sát cho thấy có 18 đơn vị (40,91%) công bố tài liệu dự toán ngân sách đơn vị trong 3 năm liên tiếp, tăng 12 đơn vị so với MOBI 2020. Có 13 đơn vị (29,55%) công khai dự toán trong 2 năm, 4 đơn vị (9%) công khai dự toán trong 1 năm và có 9 đơn vị (20,45%) không công khai dự toán trong cả 3 năm. Đối với tài liệu quyết toán ngân sách đơn vị, có 15 đơn vị (34,1%) công bố tài liệu trong 3 năm liên tiếp, tăng 8 đơn vị so với MOBI 2020. Có 9 đơn vị (20,45%) công khai quyết toán trong 2 năm, 6 đơn vị (13,63%) công khai quyết toán trong 1 năm và có 14 đơn vị (31,81%) không công khai quyết toán trong cả 3 năm.

II. KHUYẾN NGHỊ

Một số khuyến nghị đã được nhóm nghiên cứu nêu ra trong các báo cáo xếp hạng MOBI trong các năm trước, tuy nhiên vẫn chưa có sự cải thiện rõ rệt từ phía các cơ quan chức năng. Do đó, từ kết quả khảo sát MOBI 2021 và hạn chế còn tồn tại, nhóm nghiên cứu tiếp tục đưa các khuyến nghị sau đây:

Khuyến nghị đối với Bộ, cơ quan Trung ương

Các Bộ, cơ quan Trung ương cần thực hiện đúng quy định của pháp luật về công khai tài liệu về ngân sách. Cụ thể, các đơn vị cần đảm bảo mức độ sẵn có, kịp thời, thuận tiện, đầy đủ của các tài liệu ngân sách bằng các biện pháp sau:

Thứ nhất, công khai kịp thời các loại tài liệu ngân sách trong chuyên mục công khai ngân sách trên cổng thông tin điện tử của các Bộ, cơ quan Trung ương như quy định tại Thông tư 61/2017/TT-BTC và Thông tư số 90/2018/TT-BTC.

Thứ hai, các tài liệu ngân sách cần công khai đầy đủ nội dung, tối thiểu theo đúng bảng biểu như quy định tại Thông tư 61/2017/TT-BTC và Thông tư số 90/2018/TT-BTC.

Thứ ba, các tài liệu ngân sách có số liệu sử dụng định dạng thân thiện với người sử dụng (như word, excel v.v...).

Thứ tư, các tài liệu ngân sách cần được công khai kèm theo quyết định công bố công khai thông tin của cơ quan có thẩm quyền và công khai kèm theo báo cáo thuyết minh (ví dụ: Quyết định/Nghị quyết phê duyệt, ban hành tài liệu, các bảng biểu phụ lục kèm theo).

Thứ năm, các Bộ, Ngành cần duy trì việc công khai ngân sách liên tục và thường xuyên, tránh việc công khai tài liệu mới nhưng lại rút đi các tài liệu công khai ngân sách của những năm trước. Điều này cho phép người dân có thể tiếp cận tài liệu công khai mang tính liên tục và đều đặn, có thể sử dụng cho các phân tích, đánh giá.

Khuyến nghị đối với Bộ Tài chính

Thứ nhất, Bộ Tài chính cần có hướng dẫn cụ thể hơn về thời hạn công khai một số loại tài liệu ngân sách của các Bộ, cơ quan Trung ương như Dự toán NSNN, Quyết toán NSNN và Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách năm theo quy định của Luật NSNN năm 2015. Ngoài ra, theo quy định tại Khoản 3, Điều 19, Luật Tiếp cận thông tin năm 2016, thông tin công khai phải được lưu trữ và số hoá trong một thời hạn thích hợp và tài liệu cần được công khai cho người dân có thể tiếp cận. Do đó, Bộ Tài chính cần quy định rõ về “thời hạn thích hợp” áp dụng cho các tài liệu ngân sách.

Thứ hai, Bộ Tài chính cần tiếp tục rà soát và điều chỉnh lại hướng dẫn về các thông tin và định dạng tài liệu cần công khai tại Thông tư 90/2018/TT-BTC. Có hướng dẫn cụ thể với từng loại đơn vị dự toán, nhất là các Bộ, cơ quan Trung ương. Ngoài ra, cũng cần có hướng dẫn để các đơn vị đặc thù như Ngân hàng chính sách xã hội, Ngân hàng phát triển, Bảo hiểm xã hội Việt Nam thực hiện công khai ngân sách theo quy định pháp luật.

Thứ ba, Bộ Tài chính cần chủ động truyền thông rõ ràng về việc công khai các tài liệu thông tin về ngân sách và quá trình xây dựng ngân sách của các Bộ, cơ quan Trung ương để người dân có thể theo dõi thông tin và tham gia trong quá trình ngân sách. Điều này sẽ góp phần cải thiện hiệu quả phân bổ và sử dụng ngân sách cấp Trung ương.

Thứ tư, Bộ Tài chính cần phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành ngay hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách cho các chương trình dự án đầu tư xây dựng cơ bản như quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 1 của Thông tư 61/2017/TT-BTC để các Bộ, cơ quan Trung ương công khai kịp thời các thông tin này.

Thứ năm, Bộ Tài chính sử dụng kết quả MOBI 2021 để thúc đẩy các Bộ, Cơ quan Trung ương thực hiện công khai ngân sách như kinh nghiệm của Bộ trong quá trình sử dụng kết quả POBI để thúc đẩy các tỉnh, thành phố công khai ngân sách theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước 2015.

Khuyến nghị đối với Quốc hội

Thứ nhất, Quốc hội cần nhắc bổ sung nội dung giám sát tình hình thực hiện công khai ngân sách của các Bộ, cơ quan Trung ương vào chương trình hoạt động giám sát hàng năm của Ủy ban TCNS của Quốc hội, bao gồm cả giám sát thường xuyên và giám sát chuyên đề.

Thứ hai, Quốc hội cần xem xét hoạt động công khai NSNN của các Bộ, cơ quan Trung ương như một trong những tiêu chí đánh giá hoạt động của Bộ, cơ quan Trung ương. Mức độ công khai ngân sách của các Bộ, cơ quan Trung ương là một trong những tiêu chí để phân bổ ngân sách.

Thứ ba, Luật NSNN năm 2015 chưa quy định chế tài xử lý khi các đơn vị sử dụng ngân sách không thực hiện công khai ngân sách như quy định tại Điều 15 của Luật. Do vậy, Quốc hội cần xem xét bổ sung chế tài xử lý các vi phạm về thực hiện công khai ngân sách theo quy định của pháp luật.

Khuyến nghị đối với Kiểm toán Nhà nước

Kiểm toán việc tuân thủ các quy định hiện hành về công khai, minh bạch ngân sách của các đơn vị được kiểm toán là nội dung nhiệm vụ Kiểm toán Nhà nước theo quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 32 của Luật Kiểm toán Nhà nước và Chuẩn mực Kiểm toán Nhà nước số 400 (CMKTNN 400) về các nguyên tắc cơ bản của kiểm toán tuân thủ. Do vậy, khuyến nghị Kiểm toán Nhà nước đưa nội dung công khai minh bạch về tài liệu ngân sách của các Bộ, cơ quan Trung ương vào nội dung kiểm toán tuân thủ.

Khuyến nghị đối với Chính phủ

Chính phủ cần thúc đẩy các Bộ, cơ quan Trung ương thực hiện công khai ngân sách theo quy định của pháp luật và ban hành chế tài xử lý các đơn vị không thực hiện công khai NSNN. Chính phủ cần áp dụng biện pháp đánh giá tình hình thi hành pháp luật về công khai ngân sách và báo cáo với Quốc hội, Thường vụ Quốc hội, Chủ tịch nước theo quy định pháp luật.

PHẦN II. KẾT QUẢ CÔNG KHAI NGÂN SÁCH BỘ, CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG NĂM 2021

Chương này trình bày kết quả tổng quan về tình hình công khai ngân sách của 44 Bộ, cơ quan Trung ương trong năm 2021, bao gồm nội dung tổng hợp kết quả khảo sát MOBI 2021 theo xếp hạng từ số điểm đạt được của các Bộ, cơ quan Trung ương và kết quả công khai chung của 44 Bộ, cơ quan Trung ương theo 5 tiêu chí: Tính sẵn có, tính kịp thời, tính thuận tiện, tính đầy đủ và tính liên tục của các tài liệu ngân sách do Bộ, cơ quan Trung ương công khai. Chương này cũng trình bày phân tích tổng hợp về mức độ công khai ngân sách đối với 6 loại tài liệu ngân sách được khảo sát trong MOBI 2021.

I. KẾT QUẢ XẾP HẠNG MOBI NĂM 2021

1. Kết quả chung

Điểm số trung bình MOBI 2021 là 30,9 điểm¹, tăng 9,26 điểm so với MOBI 2020. Bộ Tài chính vẫn là đơn vị có thứ hạng cao nhất với 76,16 điểm quy đổi, và là đơn vị duy nhất xếp hạng công khai ở mức ĐẦY ĐỦ. Xếp thứ hai là Đài Truyền hình Việt Nam với 72,09 điểm và ở vị trí thứ ba là Ngân hàng Nhà nước Việt Nam với 59,09 điểm.

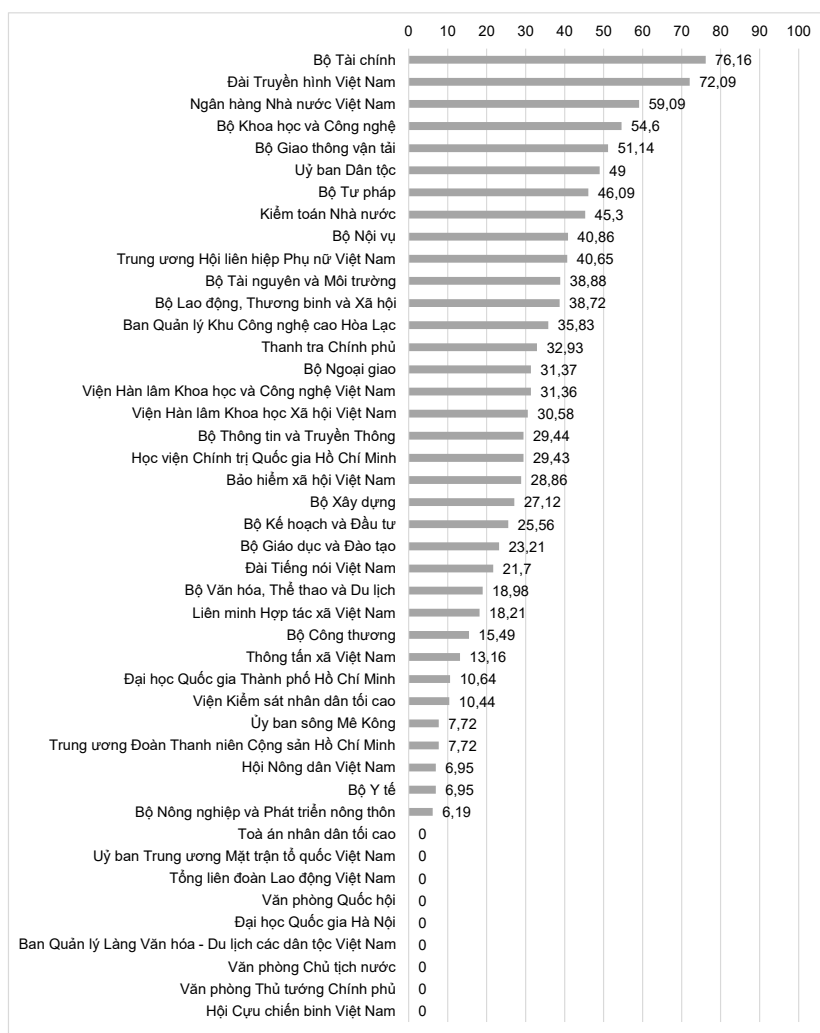
Có 35 trên tổng số 44 Bộ, cơ quan Trung ương có điểm công khai ngân sách (xem Hình 1). Trong số 35 đơn vị có điểm trong khảo sát MOBI 2021, có 30 Bộ, cơ quan Trung ương có công khai ít nhất 1 trong số 6 tài liệu ngân sách phải công khai trên cổng thông tin điện tử của đơn vị. Có 5 đơn vị chỉ có điểm về tính thuận tiện (có thư mục công khai ngân sách), nhưng không công khai bất kỳ tài liệu ngân sách nào trong khuôn khổ khảo sát MOBI 2021, bao gồm: Ủy ban sông Mê Kông, Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Nông dân Việt Nam, Bộ Y tế và Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn.

Có 9 Bộ, cơ quan Trung ương không có tên trong bảng xếp hạng MOBI 2021, đồng nghĩa với việc các cơ quan này không có thư mục công

¹ Điểm trung bình của 35 Bộ, cơ quan Trung ương có điểm MOBI 2021.

khai ngân sách và không công khai các tài liệu ngân sách trên cổng thông tin điện tử của đơn vị tại thời điểm khảo sát¹. Bao gồm: *Hội Cựu chiến binh Việt Nam, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Ban Quản lý Làng Văn hoá – Du lịch các dân tộc Việt Nam, Văn phòng Quốc hội, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Đại học Quốc gia Hà Nội, Tòa án Nhân dân tối cao, Văn phòng Chủ tịch nước và Văn phòng Thủ tướng Chính phủ.*

Hình 1: Kết quả xếp hạng MOBI 2021



Nguồn: Kết quả khảo sát MOBI 2021

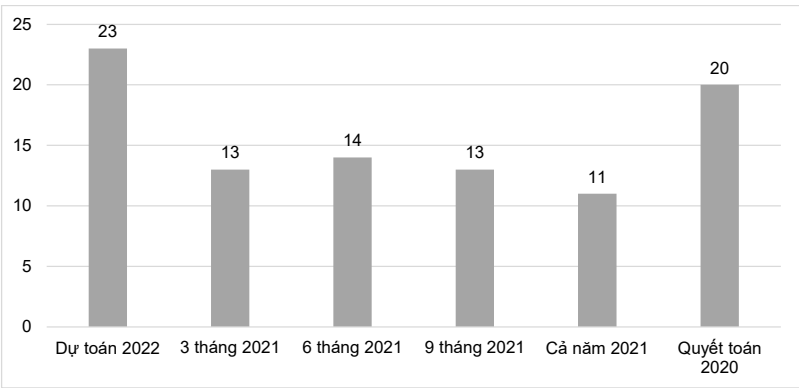
¹ Khảo sát MOBI 2021 được thực hiện từ ngày 29/6/2022 đến ngày 01/7/2022.

1.1. Tính sẵn có

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy các Bộ, cơ quan Trung ương công khai chưa đầy đủ các tài liệu ngân sách theo quy định. Có 30 cơ quan, tổ chức trên tổng số 44 cơ quan trong kỳ khảo sát MOBI 2021 công khai ít nhất 1 tài liệu ngân sách (chiếm 68,2%), tăng 3 đơn vị so với kỳ khảo sát 2020. Tuy nhiên, vẫn còn có 14 Bộ, cơ quan Trung ương không công khai bất kỳ một tài liệu nào tại thời điểm khảo sát hoặc có công khai nhưng sau ngày 31/03/2022 (trương đương với 31,8%). Các đơn vị này bao gồm: *Hội Cựu chiến binh Việt Nam, Tòa án Nhân dân tối cao, Văn phòng Thủ tướng Chính phủ, Văn phòng Chủ tịch nước, Ban Quản lý Làng Văn hóa – Du lịch các dân tộc Việt Nam, Đại học Quốc gia Hà Nội, Văn phòng Quốc hội, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Bộ Y tế, Hội Nông dân Việt Nam, Trung ương Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và Ủy ban sông Mê Kông.*

Loại tài liệu được công bố nhiều nhất là Dự toán ngân sách năm 2022 với 23 trên tổng số 44 đơn vị có công bố (chiếm 52,27%), tăng 4 đơn vị so với kết quả khảo sát MOBI năm 2020. Tài liệu được công bố nhiều thứ hai là Quyết toán ngân sách năm 2020 với 20 trên tổng số 44 đơn vị có công bố (chiếm 45,45%), tăng 4 đơn vị so với MOBI 2020. Các báo cáo tình hình thực hiện quý 1, 6 tháng, 9 tháng và cả năm 2021 với số đơn vị công khai lần lượt là 13; 14; 13 và 11 trên tổng số 44 Bộ, cơ quan Trung ương.

Hình 2: Số lượng các Bộ, cơ quan Trung ương công khai các tài liệu ngân sách trong kết quả MOBI 2021



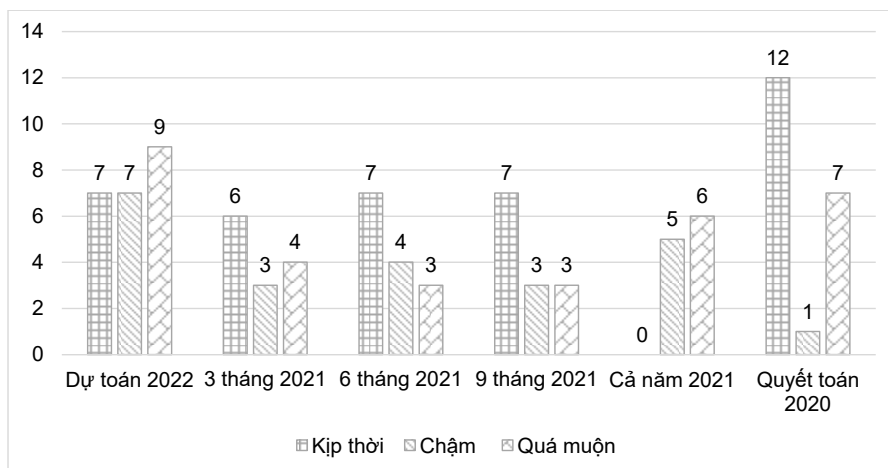
Nguồn: Kết quả khảo sát MOBI 2021

1.2. Tính kịp thời

Khảo sát MOBI 2021 đánh giá mức độ công khai kịp thời các loại tài liệu ngân sách theo quy định của Thông tư 61/2017/TT-BTC.

Đối với tài liệu Dự toán ngân sách đơn vị năm 2022, chỉ có 7 đơn vị trong tổng số 23 đơn vị có công khai tài liệu này công bố đúng thời hạn theo quy định là trong vòng 15 ngày kể từ ngày 31/12/2021, 7 đơn vị công bố chậm và 9 đơn vị công bố quá muộn. Đối với báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1/2021 (3 tháng đầu năm 2021), có 6 đơn vị công bố đúng thời hạn, 3 đơn vị công bố chậm và 4 đơn vị công bố quá muộn. Đối với báo cáo 6 tháng, có 7 đơn vị công bố đúng hạn, 4 đơn vị công bố chậm và 3 đơn vị công bố quá muộn. Đối với tài liệu 9 tháng, có 7 đơn vị công bố đúng hạn, 3 đơn vị công bố chậm và 3 đơn vị công bố quá muộn. Không có đơn vị nào công khai đúng hạn báo cáo tình hình thực hiện ngân sách cả năm 2021. Đối với tài liệu về Quyết toán ngân sách năm 2020, có 12 trên tổng số 20 đơn vị có công khai thông tin công bố đúng thời hạn theo quy định, 1 đơn vị công bố chậm và 7 đơn vị công bố quá muộn.

Hình 3: Số lượng các Bộ, cơ quan Trung ương công bố thông tin đúng thời hạn theo quy định trong kết quả MOBI 2021



Nguồn: Kết quả khảo sát MOBI 2021

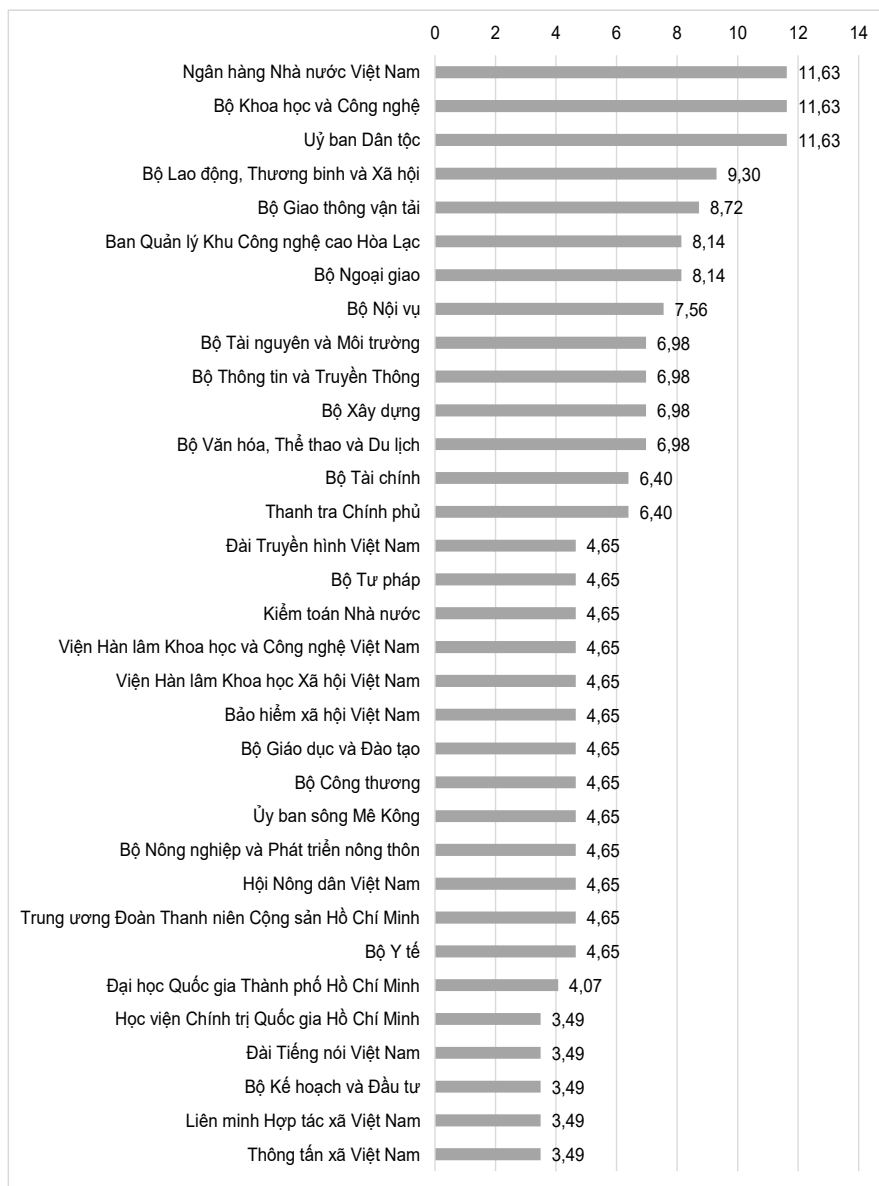
1.3. Tính thuận tiện

Tính thuận tiện được xem xét trên các khía cạnh Bộ, cơ quan Trung ương có cổng thông tin điện tử của đơn vị và có thư mục về công khai ngân sách¹, thư mục có chứa tài liệu hoặc đường dẫn để tải tài liệu và tài liệu được công khai bằng các định dạng thân thiện dễ dàng cho việc tái sử dụng thông tin như định dạng word, excel mà không cần phải chuyển đổi bằng công cụ hoặc phần mềm khác.

Kết quả xếp hạng MOBI 2021 cho thấy có 33 trên tổng số 44 đơn vị có điểm về tính thuận tiện (tương đương với 75%), tăng 1 đơn vị so với MOBI 2020. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Bộ Khoa học và Công nghệ và Ủy ban Dân tộc là những đơn vị công khai các tài liệu có định dạng thuận tiện nhất (file excel), dễ dàng trong việc tiếp cận và sử dụng tài liệu (xem Hình 4).

¹ Tương tự như MOBI 2020, trong khảo sát MOBI 2021, chỉ cần đơn vị được khảo sát có thư mục công khai ngân sách đã được coi là có tính thuận tiện, dù thư mục có tài liệu hay không có tài liệu kèm theo.

Hình 4: Xếp hạng về tính thuận tiện trong MOBI 2021



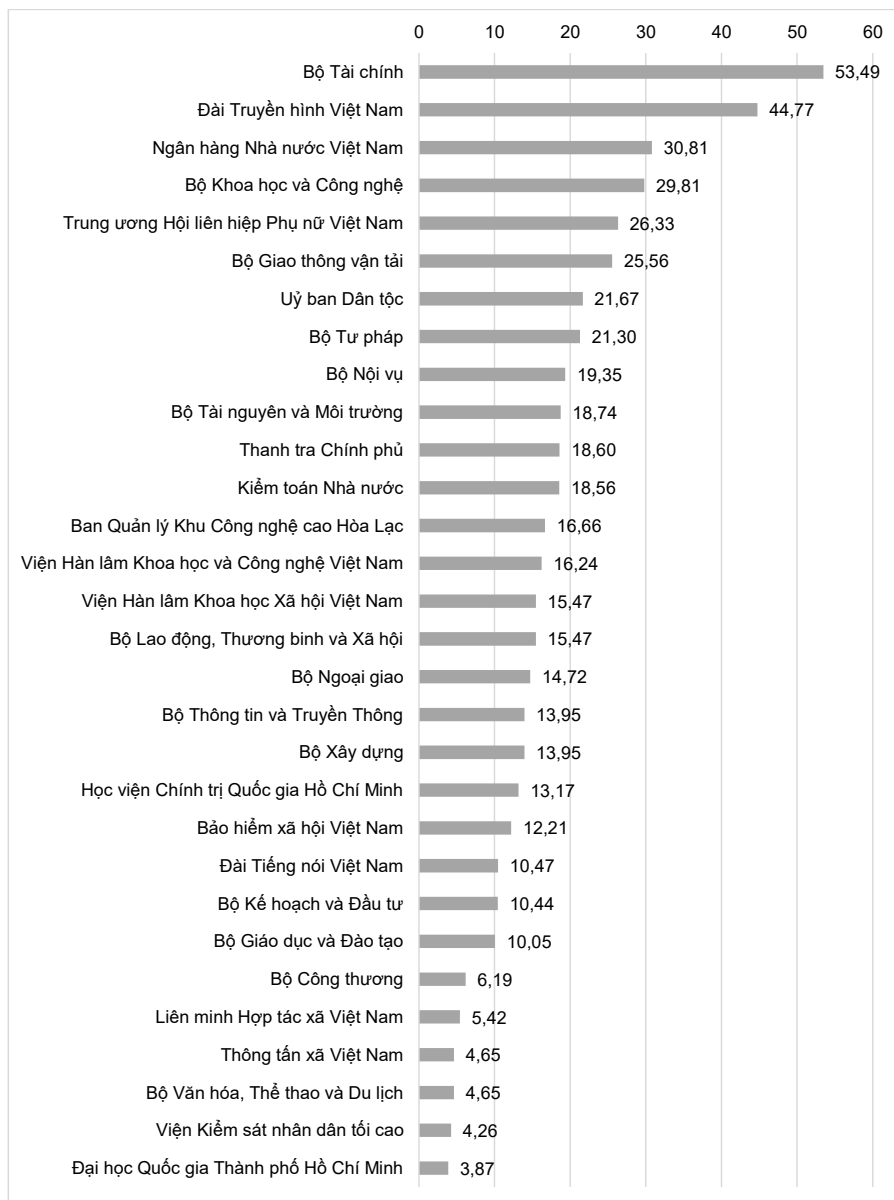
Nguồn: Kết quả khảo sát MOBI 2021

1.4. Tính đầy đủ

Dựa trên quy định tại khoản 1, Điều 5 Luật Thống kê năm 2015, đặc biệt là nguyên tắc thống nhất trong tính toán và nguyên tắc có thể so sánh được giữa các năm, các tài liệu ngân sách được khảo sát trong MOBI được coi là đầy đủ khi thực hiện theo đúng hướng dẫn của Thông tư 90/2018/TT-BTC. Trong số 30 đơn vị có công khai ít nhất một trong sáu tài liệu ngân sách, Bộ Tài chính là đơn vị dẫn đầu về tính đầy đủ của các tài liệu ngân sách với 53,49 điểm quy đổi. Xếp ở vị trí thứ hai là Đài Truyền hình Việt Nam với 44,77 điểm quy đổi và ở vị trí thứ ba là Ngân hàng Nhà nước Việt Nam với 30,81 điểm quy đổi.

Có 14 đơn vị không có điểm về tính đầy đủ do không công khai bất kì một tài liệu ngân sách nào hoặc công khai sau ngày 31/3/2022 bao gồm: *Hội Cựu chiến binh Việt Nam, Tòa án Nhân dân tối cao, Văn phòng Thủ tướng Chính phủ, Văn phòng Chủ tịch nước, Ban Quản lý Làng Văn hóa – Du lịch các dân tộc Việt Nam, Đại học Quốc gia Hà Nội, Văn phòng Quốc hội, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Bộ Y tế, Hội Nông dân Việt Nam, Trung ương Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và Ủy ban sông Mê Kông*. Những đơn vị này không có tên trong bảng xếp hạng về tính đầy đủ (Hình 5).

Hình 5: Xếp hạng về tính đầy đủ của các tài liệu ngân sách được công khai trong khảo sát MOBI 2021



Nguồn: Kết quả khảo sát MOBI 2021

1.5. Tính liên tục

MOBI 2021 là năm thứ hai khảo sát thực hiện chấm điểm tính liên tục của các tài liệu được công khai bao gồm Dự toán ngân sách đơn vị và Quyết toán ngân sách đơn vị. Đối với tài liệu Dự toán, tính liên tục được chấm dựa trên việc đơn vị có công khai liên tục trong các năm 2020, 2021 và 2022. Đối với tài liệu Quyết toán, tính liên tục được chấm dựa trên việc công khai các tài liệu Quyết toán năm 2018, 2019 và 2020.

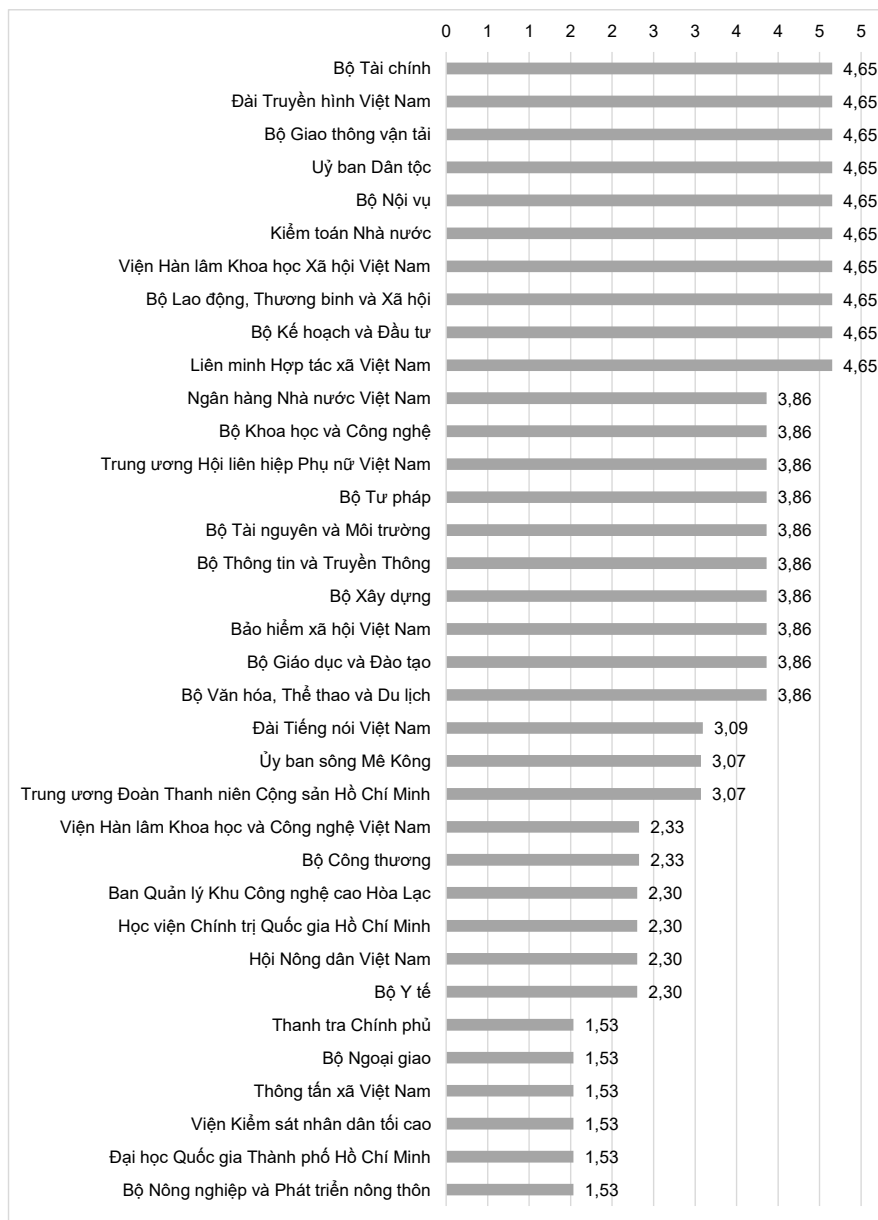
Kết quả khảo sát cho thấy có 10 đơn vị đạt điểm tối đa cho tính liên tục, tức công bố 3 năm liên tiếp đối với cả hai loại tài liệu. Cụ thể, có 18 đơn vị (40,91%) công bố tài liệu dự toán ngân sách đơn vị trong 3 năm liên tiếp, tăng 12 đơn vị so với MOBI 2020. Có 13 đơn vị (29,55%) công khai dự toán trong 2 năm, 4 đơn vị (9%) công khai dự toán trong 1 năm và có 9 đơn vị (20,45%) không công khai dự toán trong cả 3 năm. Đối với tài liệu quyết toán ngân sách đơn vị, có 15 đơn vị (34,1%) công bố tài liệu trong 3 năm liên tiếp, tăng 8 đơn vị so với MOBI 2020. Có 9 đơn vị (20,45%) công khai quyết toán trong 2 năm, 6 đơn vị (13,63%) công khai quyết toán trong 1 năm và có 14 đơn vị (31,8%) không công khai quyết toán trong cả 3 năm.

Bảng 4: Mức độ liên tục của các tài liệu ngân sách trong khảo sát MOBI 2021

Tài liệu	Công khai trong 3 năm liên tiếp	Công khai trong 2 năm	Công khai trong 1 năm	Không công khai trong cả 3 năm
Dự toán ngân sách đơn vị	18 (40,91%)	13 (29,55%)	4 (9%)	9 (20,45%)
Quyết toán ngân sách đơn vị	15 (34,1%)	9 (20,45%)	6 (13,63%)	14 (31,8%)

Nguồn: Kết quả khảo sát MOBI 2021

Hình 6: Xếp hạng về tính liên tục của các tài liệu ngân sách trong MOBI 2021



Nguồn: Kết quả khảo sát MOBI 2021

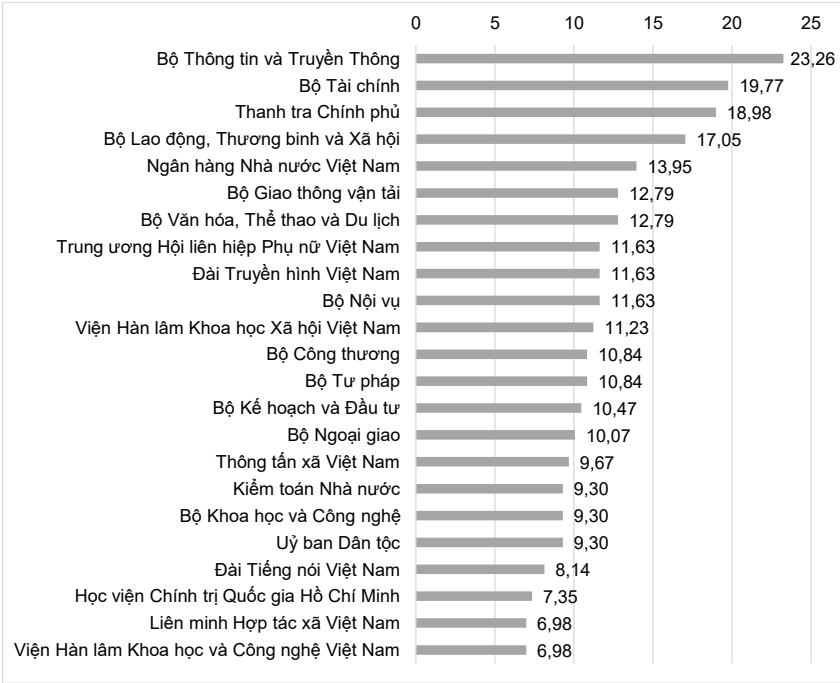
2. Mức độ công khai các tài liệu ngân sách

2.1. Dự toán ngân sách năm 2022

(i) Về mức độ công khai tài liệu ngân sách

Có 23 đơn vị có công bố tài liệu về Dự toán ngân sách năm 2022, bao gồm 22 đơn vị dự toán và 01 đơn vị được NSNN hỗ trợ (Trung ương Hội liên hiệp phụ nữ Việt Nam), chiếm tỉ lệ 52,27%. Bộ Thông tin và Truyền thông là đơn vị duy nhất đạt điểm tối đa về Dự toán NSNN năm 2022 với 23,26 điểm quy đổi. Xếp thứ hai là Bộ Tài chính với 19,77 điểm và ở vị trí thứ ba là Thanh tra Chính phủ với 18,98 điểm. Các đơn vị không có tên trong bảng xếp hạng là những đơn vị không công bố công khai Dự toán NSNN năm 2022 (xem Hình 7). Trong số 23 đơn vị có công khai tài liệu Dự toán, tất cả các đơn vị đều công khai kèm theo Quyết định công khai, nhưng chỉ có 7 đơn vị công khai kèm theo Báo cáo thuyết minh.

Hình 7: Xếp hạng về công khai Dự toán ngân sách năm 2022

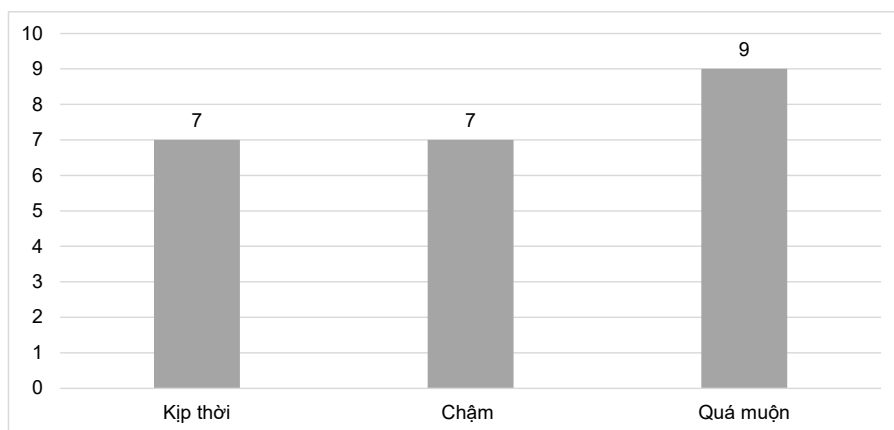


Nguồn: Kết quả khảo sát MOBI 2021

(ii) Về thời điểm công khai

Trong số 23 đơn vị có công khai tài liệu về Dự toán Ngân sách năm 2022, có 7 đơn vị công khai đúng thời hạn quy định là trong vòng 15 ngày kể từ ngày 31/12/2021, bao gồm Đài Truyền hình Việt Nam, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội, Bộ Thông tin và Truyền thông, Kiểm toán Nhà nước, Thanh tra Chính phủ và Viện Kiểm sát Nhân dân tối cao. Có 7 đơn vị công khai chậm, trong khoảng từ ngày 15/01/2022 đến ngày 31/01/2022. Các đơn vị còn lại công khai muộn hơn sau thời điểm 31/01/2022 hoặc lưu hành nội bộ hoặc không công khai (xem Hình 8).

Hình 8: Số lượng đơn vị và tính kịp thời của Dự toán ngân sách năm 2022



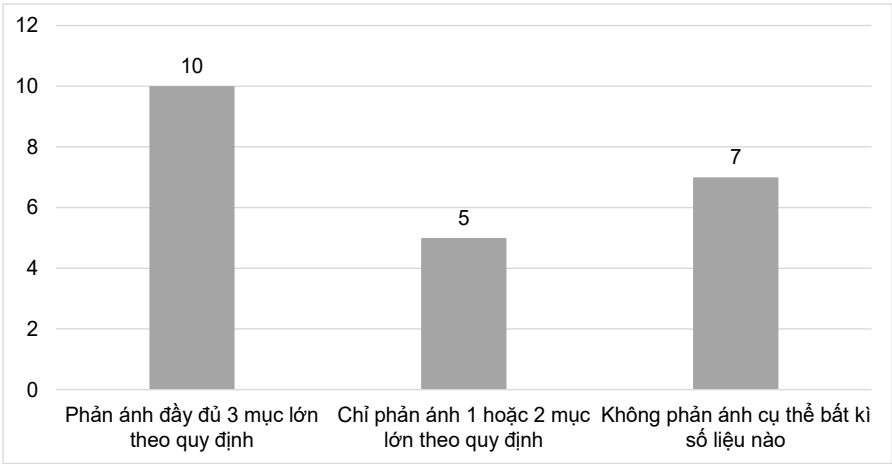
Nguồn: Kết quả khảo sát MOBI 2021

(iii) Về mức độ đầy đủ của tài liệu

Đối với nội dung liên quan đến các khoản thu tại Mục A Biểu 01 Thông tư 90/2018/TT-BTC, chỉ có 10 trên tổng số 23 đơn vị có công khai Dự toán ngân sách năm 2022 phản ánh đầy đủ nội dung các mục về số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí theo quy định (có 3 mục lớn). Có 5 đơn vị phản ánh nội dung các mục về số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí theo quy định song không phải toàn bộ (không đủ 3 mục lớn). Các đơn vị còn lại không phản ánh cụ thể bất kỳ số liệu nào về dự toán số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí (xem Hình 9). Đối với đơn vị được

ngân sách nhà nước hỗ trợ, chỉ có Trung ương hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam là có phản ánh ít nhất một khoản thu khác của đơn vị.

Hình 9: Số lượng đơn vị và mức độ đầy đủ các khoản mục thu trong Dự toán ngân sách năm 2022



Nguồn: Kết quả khảo sát MOBI 2021

Đối với nội dung liên quan tới các khoản chi ngân sách, khảo sát MOBI 2021 chấm điểm đối với cả 3 mục lớn: (i) chi ngân sách trong nước, phản ánh trong Mục B.I Biểu 01 hoặc Mục I Biểu 05, Thông tư 90/2018/TT-BTC; (ii) chi ngân sách từ nguồn vốn viện trợ, phản ánh trong Mục B.II Biểu 01 hoặc Mục II Biểu 05, Thông tư 90/2018/TT-BTC và (iii) chi từ nguồn vay nợ bên ngoài của đơn vị, phản ánh trong Mục B.III Biểu 01 hoặc Mục III Biểu 05, Thông tư 90/2018/TT-BTC. Cụ thể như sau:

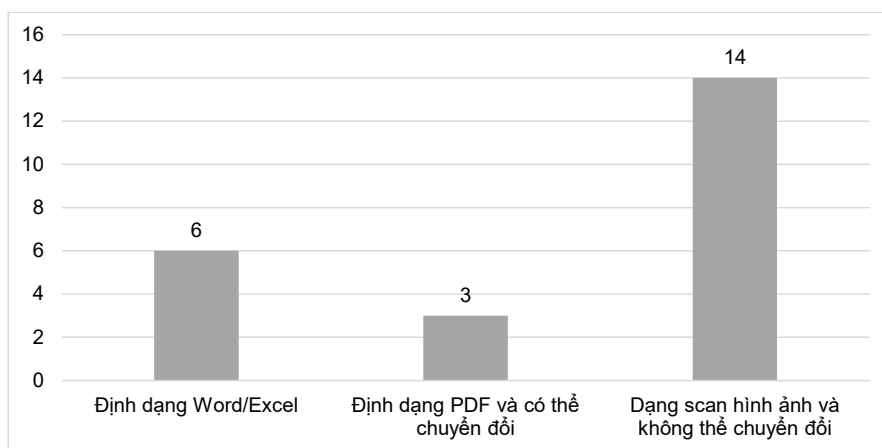
Đối với dự toán chi ngân sách từ các nguồn ngân sách trong nước, nguồn vốn viện trợ và nguồn vay nợ bên ngoài của đơn vị: Chỉ có 3 trong số 27 đơn vị có công khai tài liệu này phản ánh đầy đủ và chi tiết theo quy định, gồm có: Bộ Tài chính, Bộ Thông tin và Truyền thông và Thanh tra Chính phủ.

Kết quả nêu trên có sự cải thiện so với MOBI 2020 nhưng không đáng kể.

(iv) Về định dạng của tài liệu

Có 6 đơn vị công bố tài liệu có thể sử dụng được ngay (dưới định dạng word hoặc excel) gồm: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Ngoại giao, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Ủy ban Dân tộc (Hình 10), tăng 5 đơn vị so với MOBI 2020. Có 3 đơn vị công bố ở định dạng pdf nhưng có thể chuyển đổi sang word/excel và 14 đơn vị công khai dưới dạng scan hình ảnh và không thể chuyển đổi.

Hình 10: Số lượng đơn vị và định dạng của tài liệu Dự toán ngân sách năm 2022



Nguồn: Kết quả khảo sát MOBI 2021

2.2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách 3 tháng, 6 tháng, 9 tháng và cả năm 2021

(i) Về mức độ công khai tài liệu ngân sách

Các báo cáo tình hình thực hiện ngân sách trong năm tài chính 2021 vẫn là nhóm tài liệu được công khai ít nhất. Mặc dù số lượng đơn vị có công khai các tài liệu này tăng so với khảo sát MOBI các năm trước đây. Cụ thể, có 13 đơn vị công khai Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách 3 tháng đầu năm 2021 (tăng 3 đơn vị so với MOBI 2020), trong đó có 8 đơn vị công khai kèm báo cáo thuyết minh. Có 14 đơn vị công khai Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách 6 tháng đầu năm

2021 (tăng 6 đơn vị so với MOBI 2020), trong đó có 5 đơn vị công khai kèm báo cáo thuyết minh. Có 13 đơn vị công khai Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách 9 tháng đầu năm 2021 (tăng 5 đơn vị so với MOBI 2020), trong đó có 6 đơn vị công khai kèm báo cáo thuyết minh. Có 11 đơn vị công khai Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách cả năm 2021 (tăng 5 đơn vị so với MOBI 2020) nhưng chỉ có 2 đơn vị công khai kèm báo cáo thuyết minh.

Có 8 đơn vị công khai đầy đủ cả 4 loại báo cáo tình hình thực hiện, tăng 3 đơn vị so với MOBI 2020, bao gồm: *Bộ Tư pháp, Bộ Khoa học và Công nghệ, Ban Quản lý Khu công nghệ cao Hoà Lạc, Ủy ban dân tộc, Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Kiểm toán Nhà nước.*

(ii) Về thời điểm công khai

Đối với báo cáo tình hình thực hiện ngân sách quý 3 tháng đầu năm 2021, trong số 13 đơn vị có công bố, chỉ có 6 đơn vị công bố đúng thời hạn quy định. Báo cáo 6 tháng có 7 trong số 14 đơn vị có công khai công bố đúng thời hạn, báo cáo 9 tháng có 7 trong số 13 đơn vị có công khai công bố đúng thời hạn. Đối với báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị cả năm 2021, trong số 11 đơn vị có công khai, không có bất kì đơn vị nào công bố đúng thời hạn quy định. Như vậy có thể thấy việc thực hiện công bố đúng hạn các tài liệu ngân sách còn nhiều bất cập, hầu hết vẫn công bố chậm, quá muộn hoặc không rõ ngày công khai trên cổng thông tin điện tử của các đơn vị.

(iii) Về mức độ đầy đủ của tài liệu

MOBI 2021 tiếp tục chấm điểm về tính đầy đủ của các báo cáo tình hình thực hiện ngân sách trong năm tài chính 2021 đối với cả 3 mục lớn: (i) chi ngân sách trong nước, phản ánh trong Mục B.I Biểu 03 hoặc Mục I Biểu 07, Thông tư 90/2018/TT-BTC; (ii) chi ngân sách từ nguồn vốn viện trợ, phản ánh trong Mục B.II Biểu 03 hoặc Mục II Biểu 07, Thông tư 90/2018/TT-BTC và (iii) chi từ nguồn vay nợ bên ngoài của đơn vị, phản ánh trong Mục B.III Biểu 03 hoặc Mục I Biểu 07, Thông tư 90/2018/TT-BTC. Cụ thể như sau:

- Đối với tình hình chi ngân sách từ nguồn ngân sách trong nước của đơn vị: số lượng đơn vị phản ánh đầy đủ và chi tiết 10 mục trong danh mục các khoản chi NSNN theo quy định là tương đối thấp. Cụ thể đối với báo cáo 3 tháng chỉ có 4 đơn vị, báo cáo 6 tháng có 3 đơn vị, báo cáo 9 tháng có 4 đơn vị và báo cáo cả năm 2021 có 3 đơn vị phản ánh đầy đủ thông tin. Đài Truyền hình Việt Nam và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam là hai đơn vị phản ánh đầy đủ và chi tiết nhất các khoản chi từ nguồn ngân sách trong nước của đơn vị ở tất cả các báo cáo tình hình thực hiện ngân sách.

- Đối với tình hình chi ngân sách từ nguồn vốn viện trợ của đơn vị: số lượng đơn vị phản ánh đầy đủ và chi tiết 10 mục trong danh mục các khoản chi NSNN từ nguồn vốn viện trợ theo quy định là rất thấp. Cụ thể đối với báo cáo 3 tháng chỉ có 3 đơn vị, báo cáo 6 tháng có 2 đơn vị, báo cáo 9 tháng có 4 đơn vị và báo cáo cả năm 2021 có 2 đơn vị phản ánh đầy đủ thông tin. Đài Truyền hình Việt Nam và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam là hai đơn vị phản ánh đầy đủ và chi tiết nhất các khoản chi từ nguồn viện trợ của đơn vị ở tất cả các báo cáo tình hình thực hiện ngân sách.

- Đối với tình hình chi từ nguồn vay nợ bên ngoài của đơn vị: số lượng đơn vị phản ánh đầy đủ và chi tiết 10 mục trong danh mục các khoản chi NSNN từ nguồn vay nợ bên ngoài theo quy định là rất thấp. Cụ thể đối với báo cáo 3 tháng chỉ có 2 đơn vị, báo cáo 6 tháng có 3 đơn vị, báo cáo 9 tháng có 4 đơn vị và báo cáo cả năm 2021 có 2 đơn vị phản ánh đầy đủ thông tin. Đài Truyền hình Việt Nam là đơn vị duy nhất phản ánh đầy đủ và chi tiết nhất các khoản chi từ nguồn vay nợ bên ngoài của đơn vị ở tất cả các báo cáo tình hình thực hiện ngân sách.

Trong số các đơn vị có công khai các báo cáo tình hình thực hiện, nội dung báo cáo đều có thông tin thể hiện so sánh với số liệu dự toán được duyệt của cả năm. Đối với việc so sánh với tình hình thực hiện cùng kỳ năm trước, báo cáo 3 tháng có 9/13 đơn vị có thông tin so sánh, báo cáo 6 tháng có 12/14 đơn vị, báo cáo 9 tháng có 11/13 đơn vị và báo cáo tình hình thực hiện cả năm 2021 có 9/11 đơn vị có thông tin so sánh.

Ngoài ra, nhóm nghiên cứu cũng tiến hành chấm điểm tính đầy đủ của các báo cáo tình hình thực hiện ngân sách trong năm tài chính 2021 thông qua việc phản ánh đầy đủ toàn bộ các nội dung về số thu, chi, nộp ngân sách gồm phí, lệ phí theo quy định tại Mục A Biểu 03-Thông tư 90/2018/TT-BTC. Kết quả cho thấy đối với báo cáo tình hình thực hiện 3 tháng đầu năm 2021, có 5 đơn vị phản ánh đầy đủ theo quy định, báo cáo 6 tháng có 9 đơn vị, báo cáo 9 tháng có 7 đơn vị và báo cáo cả năm 2021 có 5 đơn vị phản ánh đầy đủ nội dung theo quy định. Nội dung này có sự cải thiện so với kết quả chấm MOBI 2020. Đối với 6 đơn vị được NSNN hỗ trợ, không có đơn vị nào phản ánh các nội dung thu khác từ hội phí và đóng góp của các tổ chức, cá nhân trong các báo cáo tình hình thực hiện ngân sách trong năm tài chính 2021.

(iv) Về định dạng của tài liệu

Đối với báo cáo tình hình thực hiện ngân sách 3 tháng của đơn vị, chỉ có 4 trong số 13 đơn vị có công khai tài liệu này công bố dưới dạng file excel thuận tiện cho việc tiếp cận và sử dụng. Báo cáo 6 tháng cũng có 4 trong số 14 đơn vị có công khai công bố dưới định dạng excel. Báo cáo 9 tháng có 5 trong số 13 đơn vị có công khai công bố dưới định dạng excel. Báo cáo tình hình thực hiện cả năm 2021 có 4 trong số 11 đơn vị có công khai công bố dưới định dạng excel. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Bộ Khoa học và Công nghệ và Ủy ban Dân tộc là ba đơn vị công khai tất cả các tài liệu báo cáo tình hình thực hiện dưới dạng excel, thuận tiện cho việc sử dụng.

2.3. Quyết toán ngân sách năm 2020

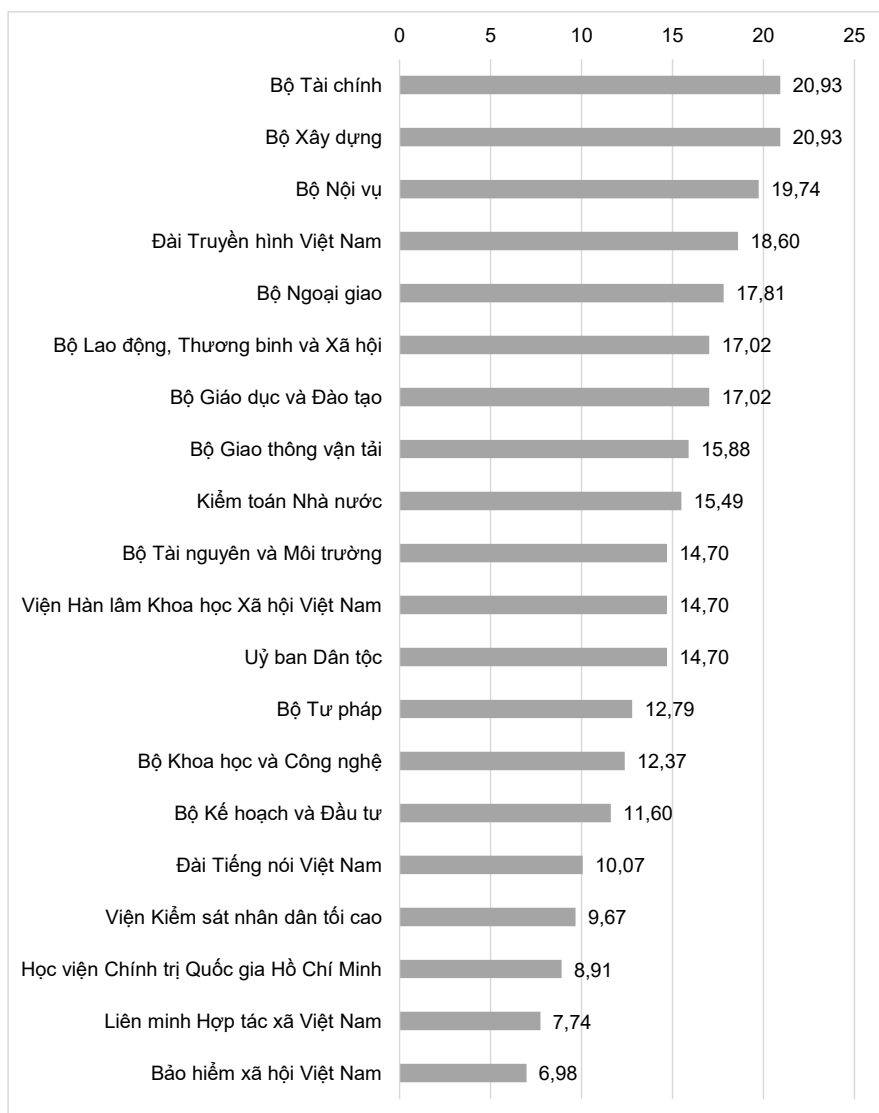
(i) Về mức độ công khai tài liệu ngân sách

Có 20 đơn vị công bố thông tin về Quyết toán ngân sách năm 2020, chiếm tỉ lệ 45,45% trong tổng số 44 đơn vị. Con số này tăng 4 đơn vị so với kết quả khảo sát MOBI 2020 về việc công khai Quyết toán 2019. Không có đơn vị nào trong số 6 đơn vị được NSNN hỗ trợ công khai quyết toán ngân sách năm 2020.

Điểm số quy đổi tối đa (theo thang điểm 100) đối với Quyết toán NSNN năm 2020 là 25,58 điểm. Không có đơn vị nào đạt điểm tối đa.

Bộ Tài chính và Bộ Xây dựng là hai đơn vị dẫn đầu với 20,93 điểm. Các đơn vị không có tên trong bảng xếp hạng là những đơn vị không công bố công khai Quyết toán NSNN năm 2020 (xem Hình 11).

Hình 11: Xếp hạng về công khai Quyết toán ngân sách 2020

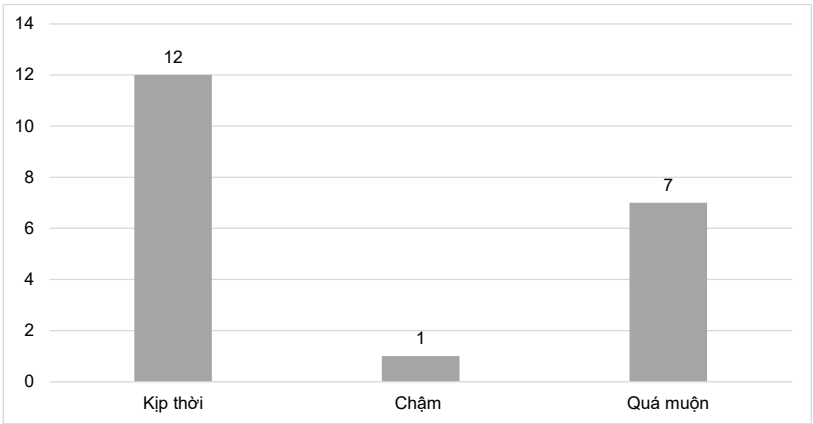


Nguồn: Kết quả khảo sát MOBI 2021

(ii) Về thời điểm công khai

Đối với tài liệu Quyết toán năm 2020 đã có 12 trong tổng số 20 đơn vị có công khai công bố đúng thời hạn theo quy định. Ngoài ra, còn có 1 đơn vị công khai chậm hơn 15 ngày và 7 đơn vị công khai chậm hơn 30 ngày theo quy định¹ (xem Hình 12).

Hình 12: Số lượng đơn vị và tính kịp thời của Quyết toán ngân sách năm 2020



Nguồn: Kết quả khảo sát MOBI 2021

(iii) Về mức độ đầy đủ của tài liệu

MOBI 2021 chấm điểm đầy đủ của tài liệu Quyết toán ngân sách đối với cả 3 mục lớn: (i) chi ngân sách trong nước, phản ánh trong Mục B.I Biểu 04 hoặc Mục I Biểu 08, Thông tư 90/2018/TT-BTC; (ii) chi ngân sách từ nguồn vốn viện trợ, phản ánh trong Mục B.II Biểu 04 hoặc Mục II Biểu 08, Thông tư 90/2018/TT-BTC và (iii) chi nguồn vay nợ bên ngoài của đơn vị, phản ánh trong Mục B.III Biểu 04 hoặc Mục III Biểu 08, Thông tư 90/2018/ TT-BTC. Cụ thể như sau:

- Đối với quyết toán chi ngân sách từ nguồn ngân sách trong nước của đơn vị: chỉ có 6 trong số 20 đơn vị có công khai tài liệu phản ánh đầy đủ và chi tiết 10 mục trong danh mục chi tiết các khoản chi NSNN từ nguồn ngân sách trong nước theo quy định.

¹ Thời điểm được tính kể từ ngày ký quyết định công khai và trước thời điểm 31/03/2022.

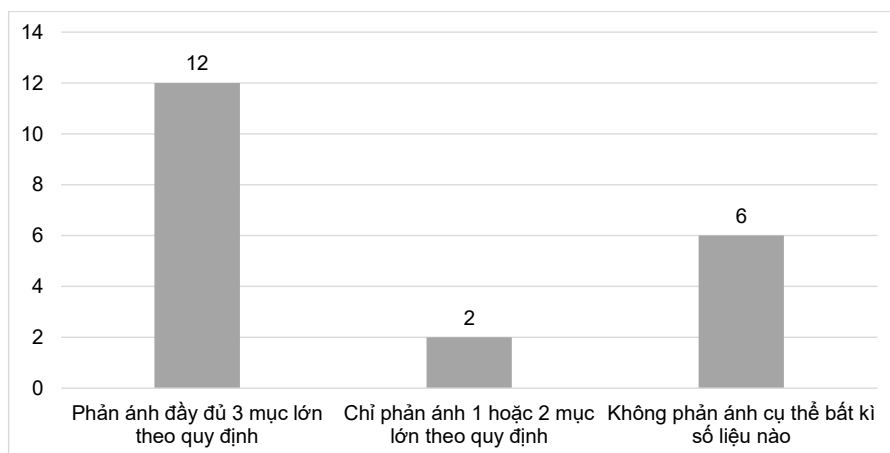
- Đối với quyết toán chi ngân sách từ nguồn vốn viện trợ của đơn vị: chỉ có 2 trong số 20 đơn vị có công khai tài liệu phản ánh đầy đủ và chi tiết 10 mục trong danh mục chi tiết các khoản chi NSNN từ nguồn viện trợ theo quy định.

- Đối với khoản chi từ nguồn vay nợ bên ngoài của đơn vị: chỉ có 6 trong số 20 đơn vị có công khai tài liệu phản ánh đầy đủ và chi tiết 10 mục trong danh mục chi tiết các khoản chi NSNN từ nguồn vay nợ theo quy định.

Bộ Tài chính và Bộ Xây dựng là hai đơn vị phản ánh đầy đủ và chi tiết nhất các khoản mục trong danh mục các khoản chi NSNN từ cả ba nguồn ngân sách trong nước, nguồn viện trợ và nguồn vốn vay bên ngoài của đơn vị.

Trong số 20 đơn vị có công khai quyết toán ngân sách năm 2020, có 15 đơn vị phản ánh chi tiết số liệu quyết toán cho từng đơn vị trực thuộc. Ngoài ra, cũng có 16 đơn vị có thông tin so sánh giữa số liệu báo cáo quyết toán và số liệu quyết toán được duyệt. Nhóm nghiên cứu cũng tiến hành chấm điểm đầy đủ của Báo cáo Quyết toán 2020 thông qua việc phản ánh đầy đủ các nội dung thu theo quy định tại Mục A Biểu 04- Thông tư 90/2018/TT – BTC. Kết quả cho thấy, có 12 đơn vị phản ánh đầy đủ các nội dung thu theo quy định, tăng 4 đơn vị so với khảo sát MOBI 2020 cho quyết toán năm 2019.

Hình 13: Số lượng đơn vị và mức độ đầy đủ các khoản mục thu trong Quyết toán ngân sách 2020

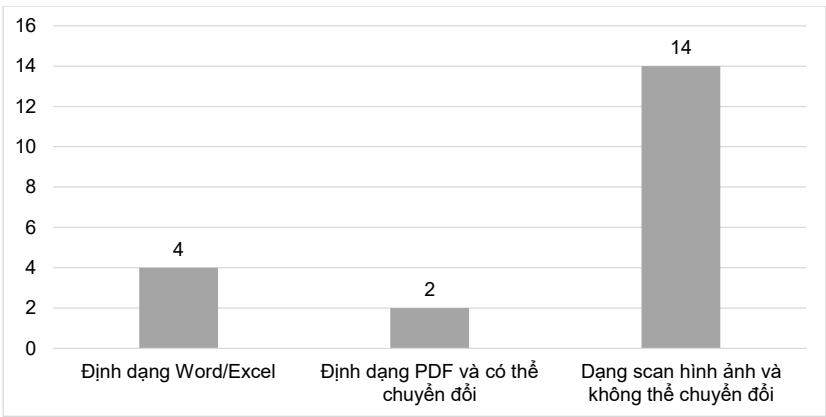


Nguồn: Kết quả khảo sát MOBI 2021

(iv) Về định dạng của tài liệu

Trong số 20 đơn vị có công khai Quyết toán ngân sách năm 2020, chỉ có 4 đơn vị công bố tài liệu dưới định dạng excel đó là Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội, Bộ Ngoại giao, Bộ Khoa học và Công nghệ và Bộ Xây dựng. Ngoài ra, còn có 2 đơn vị công bố tài liệu dưới định dạng PDF nhưng dễ dàng chuyển đổi để sử dụng gồm: Bộ Giao thông Vận tải và Bộ Nội vụ. Có tới 14 đơn vị công bố tài liệu dưới dạng file ảnh/scan, khó khăn trong việc chuyển đổi để sử dụng.

Hình 14: Số lượng đơn vị và định dạng của Quyết toán ngân sách năm 2020



Nguồn: Kết quả khảo sát MOBI 2021

II. KẾT QUẢ CHỈ SỐ CÔNG KHAI NGÂN SÁCH CỦA TỪNG BỘ, CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG NĂM 2021

1. Bộ Tài chính

Kết quả khảo sát MOBI 2021 của Bộ Tài chính

TỔNG HỢP XẾP HẠNG	
XẾP HẠNG 1	5/6 tài liệu bắt buộc được công bố
ĐIỂM XẾP HẠNG 76,16 ĐIỂM	1/6 tài liệu được công bố đúng hạn
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI ĐẦY ĐỦ	4 tài liệu công bố muộn, 0 tài liệu không rõ ngày công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy, Bộ Tài chính công khai **ĐẦY ĐỦ** thông tin về ngân sách. Tổng điểm MOBI 2021 của Bộ Tài chính đạt **3275/4300** điểm, tương đương với **76,16** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **1** trong tổng số 44 Bộ, cơ quan Trung ương, **không thay đổi về hạng** so với kết quả chấm MOBI 2020.

Kết quả MOBI 2021 của Bộ Tài chính phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm MOBI chưa quy đổi	Điểm MOBI quy đổi
Điểm MOBI 2021	3275	76,16
Theo loại tài liệu		
1. Dự toán thu - chi ngân sách đơn vị năm 2022	850	19,77
2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2021	450	10,47
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2021	425	9,88
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2021	450	10,47
5. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2021	0	0,00
6. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2020	900	20,93
Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	350	8,14
2. Tính kịp thời	150	3,49
3. Tính thuận tiện	275	6,40
4. Tính đầy đủ	2300	53,49
5. Tính liên tục	200	4,65

Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách

- Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy, Bộ Tài Chính đã công khai 5/6 loại tài liệu bắt buộc, bao gồm: Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2022, các Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị quý 1, 6, 9 tháng đầu năm và Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2020.

- Tài liệu không được công khai gồm: Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị năm 2021.

Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách

- Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy, Bộ Tài Chính đã công khai kịp thời trên cổng thông tin điện tử của đơn vị 1/6 loại tài liệu bắt buộc, bao gồm: Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị 6 tháng đầu năm 2021 được công khai vào ngày 13/07/2021.

- Dự toán thu - chi ngân sách của đơn vị năm 2022 được công khai vào ngày 21 tháng 1 năm 2022, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị quý 01 năm 2021 được công khai vào ngày 20/4/2021, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị 9 tháng đầu năm 2021 được công khai vào ngày 20/10/2021, Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2020 được công khai vào ngày 01 tháng 03 năm 2022. Các báo cáo này được công khai chậm hơn so với quy định.

Tính thuận tiện

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy:

- Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị quý 1, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị 6 tháng đầu năm và Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị 9 tháng đầu năm 2021 đều được công khai với định dạng PDF nhưng dễ dàng chuyển đổi.

- Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2022 và Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2020 được công khai dưới dạng scan file ảnh rất khó sử dụng.

Tính đầy đủ của các tài liệu được công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy:

- Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2022 có kèm thuyết minh và quyết định công khai. Các biểu được công khai có đầy đủ thông tin theo hướng dẫn của Thông tư 90/2018/TT-BTC.

- Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị quý 1, 6 tháng, 9 tháng đầu năm năm 2021 có kèm báo cáo thuyết minh. Các biểu được công khai có đầy đủ thông tin theo hướng dẫn của Thông tư 90/2018/TT-BTC. Nguồn ngân sách viện trợ và nguồn vay nước ngoài ghi rõ là không có.

• Quyết toán thu chi ngân sách năm 2020 của đơn vị có kèm theo thuyết minh. Biểu được công khai có phản ánh số liệu quyết toán của từng đơn vị trực thuộc, có thông tin so sánh giữa quyết toán và dự toán được duyệt. Mục B: Có 10/10 khoản chi được phản ánh và phân loại theo nguồn ngân sách trong nước, nguồn viện trợ, nguồn vay nước ngoài theo quy định của Thông tư 90/2018/TT-BTC. Mục A Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí phản ánh đầy đủ 3/3 nội dung.

Tính liên tục của các tài liệu ngân sách

Dự toán thu chi ngân sách đơn vị được công khai trong 3 năm 2020, 2021 và 2022, Báo cáo quyết toán ngân sách đơn vị được công khai trong 3 năm 2018, 2019 và 2020.

2. Đài Truyền hình Việt Nam

Kết quả khảo sát MOBI 2021 của Đài Truyền hình Việt Nam

TỔNG HỢP XẾP HẠNG	
XẾP HẠNG 2	6/6 tài liệu bắt buộc được công bố
ĐIỂM XẾP HẠNG 72,09 ĐIỂM	5/6 tài liệu được công bố đúng hạn
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI TƯƠNG ĐỐI ĐẦY ĐỦ	1 tài liệu công bố chậm, 0 tài liệu công bố quá muộn hoặc không rõ ngày công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy, Đài Truyền hình Việt Nam công khai **TƯƠNG ĐỐI ĐẦY ĐỦ** thông tin về ngân sách. Tổng điểm MOBI 2021 của Đài Truyền hình Việt Nam đạt **3100/4300** điểm, tương đương với **72,09** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **2** trong tổng số 44 Bộ, cơ quan Trung ương, **tăng 5 hạng** so với kết quả chấm MOBI 2020.

Kết quả MOBI 2021 của Đài Truyền hình Việt Nam phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm MOBI chưa quy đổi	Điểm MOBI quy đổi
Điểm MOBI 2021	3100	72,09
Theo loại tài liệu		
1. Dự toán thu - chi ngân sách đơn vị năm 2022	500	11,63

Phần II. Kết quả công khai ngân sách bộ, cơ quan trung ương năm 2021

Mục	Điểm MOBI chưa quy đổi	Điểm MOBI quy đổi
2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2021	425	9,88
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2021	400	9,30
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2021	400	9,30
5. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2021	375	8,72
6. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2020	800	18,60
Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	400	9,30
2. Tính kịp thời	375	8,72
3. Tính thuận tiện	200	4,65
4. Tính đầy đủ	1925	44,77
5. Tính liên tục	200	4,65

Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy, Đài Truyền hình Việt Nam đã công khai 6/6 loại tài liệu bắt buộc, bao gồm: Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2021, các Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1, 6 tháng đầu năm, 9 tháng đầu năm, cả năm 2021 và Báo cáo quyết toán thu chi nguồn ngân sách nhà nước và nguồn khác năm 2020.

Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách

• Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy, Đài Truyền hình Việt Nam đã công khai kịp thời trên cổng thông tin điện tử của đơn vị 5/6 loại tài liệu bắt buộc, bao gồm: Dự toán thu - chi ngân sách của đơn vị năm 2021 được công khai vào ngày 12/4/2021, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị quý 1 năm 2020 được công khai vào ngày 7/4/2020, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2021 được công khai vào ngày 12/7/2021, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng năm 2021 được công khai vào ngày 12/10/2021 và Báo cáo quyết toán thu chi nguồn ngân sách nhà nước và nguồn khác năm 2020 được công khai vào ngày 10/12/2021.

Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị năm 2020 được công khai vào ngày 14/01/2022. Báo cáo này công khai muộn theo thời gian quy định.

Tính thuận tiện

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy:

- Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2021, các Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1, 6 tháng đầu năm, 9 tháng đầu năm, cả năm 2021 và Báo cáo quyết toán thu chi nguồn ngân sách nhà nước và nguồn khác năm 2020 được công khai với định dạng scan file ảnh, khó chuyển đổi, không thuận tiện cho người sử dụng.

Tính đầy đủ của các tài liệu được công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy:

- Dự toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2022 nhưng không trình bày theo quy định của Thông tư 90/2018/TT-BTC.

- Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị quý 1 năm 2021 có kèm báo cáo thuyết minh. Biểu được công khai có thông tin so sánh với số liệu dự toán được duyệt và tình hình thực hiện cùng kỳ năm trước. Mục B: Có 10/10 khoản chi được phản ánh và phân loại theo nguồn ngân sách trong nước, nguồn viện trợ, nguồn vay nước ngoài theo quy định của Thông tư 90/2018/TT-BTC. Mục A. Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí không phản ánh chi tiết theo quy định.

- Báo cáo 6 tháng đầu năm, 9 tháng đầu năm, cả năm 2020 có kèm báo cáo thuyết minh. Các biểu được công khai có đầy đủ thông tin theo hướng dẫn của Thông tư 90/2018/TT-BTC.

- Quyết toán thu chi ngân sách năm 2020 của đơn vị có kèm theo thuyết minh. Biểu được công khai có phản ánh số liệu quyết toán của từng đơn vị trực thuộc, có thông tin so sánh giữa quyết toán và dự toán được duyệt. Mục B, Nguồn ngân sách trong nước phản ánh đầy đủ 10/10 mục theo quy định của Thông tư 90/2018/TT-BTC. Nguồn viện trợ, nguồn vay nước ngoài không phản ánh. Mục A Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí phản ánh đầy đủ 3/3 nội dung.

Tính liên tục của các tài liệu ngân sách

Dự toán thu chi ngân sách đơn vị được công khai liên tục trong 3 năm 2020, 2021 và 2022, Báo cáo quyết toán ngân sách đơn vị được công khai trong 3 năm 2018, 2019 và 2020.

3. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

Kết quả khảo sát MOBI 2021 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

TỔNG HỢP XẾP HẠNG	
XẾP HẠNG 3	5/6 tài liệu bắt buộc được công bố
ĐIỂM XẾP HẠNG 59,09 ĐIỂM	3/6 tài liệu được công bố đúng hạn
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI TƯƠNG ĐỐI ĐẦY ĐỦ	2 tài liệu công bố chậm, 0 tài liệu công bố quá muộn hoặc không rõ ngày công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam công khai **TƯƠNG ĐỐI ĐẦY ĐỦ** thông tin về ngân sách. Tổng điểm MOBI 2021 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đạt **2541/4300** điểm, tương đương với **59,09** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **3** trong tổng số 44 Bộ, cơ quan Trung ương, **tăng 31 hạng** so với kết quả chấm MOBI 2020.

Kết quả MOBI 2021 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam
phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm MOBI chưa quy đổi	Điểm MOBI quy đổi
Điểm MOBI 2021	2541	59,09
Theo loại tài liệu		
1. Dự toán thu - chi ngân sách đơn vị năm 2022	600	13,95
2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2021	400	9,30
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2021	450	10,47
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2021	450	10,47
5. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2021	375	8,72
6. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2020	66	1,53

Mục	Điểm MOBI chưa quy đổi	Điểm MOBI quy đổi
Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	300	6,98
2. Tính kịp thời	250	5,81
3. Tính thuận tiện	500	11,63
4. Tính đầy đủ	1325	30,81
5. Tính liên tục	166	3,86

Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách

- Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã công khai 5/6 loại tài liệu bắt buộc, bao gồm: Dự toán thu - chi ngân sách đơn vị năm 2022, các Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị quý 1, 6 tháng đầu năm, 9 tháng đầu năm, cả năm 2021.

- Báo cáo không công bố bao gồm: Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2020. Do báo cáo được công bố sau ngày 31/3/2022 nên không được tính điểm.

Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách

- Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã công khai kịp thời trên cổng thông tin điện tử của đơn vị 3/6 loại tài liệu bắt buộc, bao gồm: Dự toán thu - chi ngân sách đơn vị năm 2022 được công khai vào ngày 13/01/2022, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2021 được công khai vào ngày 13/07/2021, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị 9 tháng đầu năm 2020 được công khai vào ngày 15/10/2021.

- Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị quý 1 năm 2021 được công khai vào ngày 19/04/2021, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị cả năm 2021 được công khai vào ngày 14/01/2022. Hai báo cáo này được công khai chậm hơn so với quy định.

Tính thuận tiện

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy:

Dự toán thu - chi ngân sách đơn vị năm 2022, các Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị quý 1, 6 tháng đầu năm, 9 tháng đầu năm, cả năm 2020 đều được công khai với định dạng excel, thuận tiện cho người sử dụng.

Tính đầy đủ của các tài liệu được công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy:

- Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2022 có kèm báo cáo thuyết minh. Biểu được công khai có thông tin so sánh với số liệu dự toán được duyệt và tình hình thực hiện cùng kỳ năm trước. Tuy nhiên biểu mẫu báo cáo không trình bày theo quy định của Thông tư 90/2018/TT-BTC.

- Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị quý 1 năm 2021 có kèm báo cáo thuyết minh. Biểu được công khai có thông tin so sánh với số liệu dự toán được duyệt và tình hình thực hiện cùng kỳ năm trước. Nguồn ngân sách trong nước phản ánh 10/10 khoản chi. Không phản ánh chi tiết các khoản chi từ nguồn viện trợ và nguồn vay nước ngoài.

- Báo cáo 6 tháng đầu năm, 9 tháng đầu năm 2021 không kèm báo cáo thuyết minh. Các biểu được công khai có đầy đủ thông tin theo hướng dẫn của Thông tư 90/2018/TT-BTC.

- Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị cả năm 2021 không kèm báo cáo thuyết minh. Biểu được công khai có thông tin so sánh với số liệu dự toán được duyệt và tình hình thực hiện cùng kỳ năm trước. Nguồn ngân sách trong nước phản ánh 10/10 khoản chi. Phụ lục báo cáo phản ánh chi tiết các khoản chi từ nguồn viện trợ và nguồn vay nước ngoài.

Tính liên tục của các tài liệu ngân sách

- Dự toán thu chi ngân sách đơn vị được công khai trong 3 năm 2020, 2021 và 2022, Báo cáo quyết toán ngân sách đơn vị được công khai trong 2 năm 2018 và 2019.

4. Bộ Khoa học và Công nghệ

Kết quả khảo sát MOBI 2021 của Bộ Khoa học và Công nghệ

TỔNG HỢP XẾP HẠNG	
XẾP HẠNG 4	6/6 tài liệu bắt buộc được công bố
ĐIỂM XẾP HẠNG 54,6 ĐIỂM	0/6 tài liệu được công bố đúng hạn
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI TƯƠNG ĐỐI ĐẦY ĐỦ	0 tài liệu công bố muộn, 6 tài liệu không rõ ngày công khai.

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy, Bộ Khoa học và Công nghệ công khai **TƯƠNG ĐỐI ĐẦY ĐỦ** thông tin về ngân sách. Tổng điểm MOBI 2021 của Bộ Khoa học và Công nghệ đạt **2348/4300** điểm, tương đương với **54,6** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **4** trong tổng số 44 Bộ, cơ quan Trung ương, **tăng 4 hạng** so với kết quả chấm MOBI 2020.

Kết quả MOBI 2021 của Bộ Khoa học và Công nghệ phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm MOBI chưa quy đổi	Điểm MOBI quy đổi
Điểm MOBI 2021	2348,0	54,60
Theo loại tài liệu		
1. Dự toán thu - chi ngân sách đơn vị năm 2022	400,0	9,30
2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2021	316,5	7,36
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2021	316,5	7,36
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2021	316,5	7,36
5. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2021	266,5	6,20
6. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2020	532,0	12,37
Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	400,0	9,30
2. Tính kịp thời	0,0	0,00
3. Tính thuận tiện	500,0	11,63
4. Tính đầy đủ	1282,0	29,81
5. Tính liên tục	166,0	3,86

Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy:

- Bộ Khoa học và Công nghệ đã công khai 6/6 loại tài liệu bắt buộc, bao gồm: Dự toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2022, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2021, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2021, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2021, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị cả năm 2021, và Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2020.

- 0/6 tài liệu không công khai.

Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy:

- Bộ Khoa học và Công nghệ đã công khai kịp thời trên cổng thông tin điện tử của đơn vị 0/6 loại tài liệu bắt buộc.

- 6/6 tài liệu được công khai chậm hơn so với quy định/không rõ ngày công khai, bao gồm: Dự toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2022, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2021, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2021, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2021, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị cả năm 2021, và Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2020.

Tính thuận tiện

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy:

- 5/6 tài liệu được công khai với định dạng excel thuận tiện cho người sử dụng, bao gồm: Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2021, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2021, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2021, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị cả năm 2021, và Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2020.

- 1/6 tài liệu được công khai với định dạng PDF (dạng scan file ảnh) không thuận tiện cho người sử dụng, bao gồm: Dự toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2022.

- Cổng thông tin điện tử của đơn vị có riêng thư mục Công khai ngân sách. Nội dung thư mục được phân chia cụ thể theo tài liệu và có cập nhật nội dung.

Tính đầy đủ của các tài liệu được công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy:

- Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2022 không kèm theo thuyết minh. Biểu được công khai không tách riêng số liệu nguồn vốn trong nước, nguồn vốn viện trợ và nguồn vay nợ nước ngoài. Đơn vị chỉ phản ánh 4/10 khoản chi theo quy định, bao gồm: Chi quản lý hành chính, Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề, Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ, và Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường. Dự toán phản ánh đầy đủ nội dung các mục về số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí theo quy định.

- Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1, 6 tháng và 9 tháng đầu năm 2021 có kèm theo thuyết minh; Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị cả năm 2021 không kèm theo thuyết minh. Biểu được công khai không tách riêng số liệu nguồn vốn trong nước, nguồn vốn viện trợ và nguồn vay nợ nước ngoài. Đơn vị chỉ phản ánh 5/10 khoản chi theo quy định, bao gồm: Chi quản lý hành chính, Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề, Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ, Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường, và Chi sự nghiệp văn hoá thông tin. Các báo cáo có những thông tin so sánh với số liệu dự toán ngân sách được duyệt của cả năm và so sánh với tình hình thực hiện cùng kỳ năm trước. Các báo cáo phản ánh đầy đủ nội dung các mục về số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí theo quy định.

- Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2020 của đơn vị không kèm theo thuyết minh. Biểu được công khai có những thông tin so sánh giữa số liệu báo cáo quyết toán và số liệu quyết toán được duyệt, nhưng không phản ánh số liệu quyết toán của từng đơn vị trực thuộc.

Phần II. Kết quả công khai ngân sách bộ, cơ quan trung ương năm 2021

Mục B trong báo cáo có phân loại nguồn vốn trong nước và nguồn vốn viện trợ, nhưng không phản ánh nguồn vay nợ nước ngoài. Đối với nguồn vốn trong nước, đơn vị chỉ phản ánh 5/10 khoản chi theo quy định, bao gồm: Chi quản lý hành chính, Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề, Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ, Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường, và Chi sự nghiệp văn hoá thông tin. Đối với nguồn vốn viện trợ, đơn vị chỉ phản ánh 1/10 khoản chi theo quy định, bao gồm: Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ. Quyết toán phản ánh đầy đủ nội dung các mục về số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí theo quy định.

Tính liên tục của các tài liệu ngân sách

- Dự toán thu chi ngân sách đơn vị được công khai trong 3 năm 2020, 2021 và 2022.
- Báo cáo quyết toán ngân sách đơn vị được công khai trong 2 năm 2019 và 2020.

5. Bộ Giao thông Vận tải

Kết quả khảo sát MOBI 2021 của Bộ Giao Thông Vận Tải

TỔNG HỢP XẾP HẠNG	
XẾP HẠNG 5	5/6 tài liệu bắt buộc được công bố
ĐIỂM XẾP HẠNG 51,14 ĐIỂM	1/6 tài liệu được công bố đúng hạn
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI TƯƠNG ĐỐI ĐẦY ĐỦ	4 tài liệu công bố muộn, 0 tài liệu không rõ ngày công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy, Bộ Giao thông vận tải công khai **TƯƠNG ĐỐI ĐẦY ĐỦ** thông tin về ngân sách. Tổng điểm MOBI 2021 của Bộ Giao thông vận tải đạt **2199/4300** điểm, tương đương với **51,14** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **5** trong tổng số 44 Bộ, cơ quan Trung ương, **tăng 22 hạng** so với kết quả chấm MOBI 2020.

Kết quả MOBI 2021 của Bộ Giao Thông Vận Tải phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm MOBI chưa quy đổi	Điểm MOBI quy đổi
Điểm MOBI 2021	2199	51,14
Theo loại tài liệu		
1. Dự toán thu - chi ngân sách đơn vị năm 2022	550	12,79
2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2021	208	4,84
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2021	283	6,58
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2021	0	0,00
5. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2021	275	6,40
6. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2020	683	15,88
Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	350	8,14
2. Tính kịp thời	175	4,07
3. Tính thuận tiện	375	8,72
4. Tính đầy đủ	1099	25,56
5. Tính liên tục	200	4,65

Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy:

- Bộ Giao Thông Vận Tải đã công khai 5/6 loại tài liệu bắt buộc, bao gồm: Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2022, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị quý 1, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị 6 tháng đầu năm, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị cả năm 2021 và Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2020.

- Tài liệu không được công khai gồm: Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị 9 tháng đầu năm.

Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy:

- Bộ Giao Thông Vận Tải đã công khai kịp thời 1/6 loại tài liệu bắt buộc, bao gồm: Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2020.

- 4 tài liệu được công khai chậm hơn so với quy định, bao gồm: Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2022, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị quý 1, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị 6 tháng đầu năm, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị cả năm 2021.

Tính thuận tiện

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy:

- 5/6 tài liệu được công khai với định dạng PDF có thể dễ dàng chuyển đổi sang hình thức word/excel, bao gồm: Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2022, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị quý 1, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị 6 tháng đầu năm, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị cả năm 2021 và Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2020.

- Cổng thông tin điện tử của đơn vị có riêng thư mục Công khai ngân sách. Nội dung thư mục được phân chia cụ thể theo tài liệu và có cập nhật nội dung.

Tính đầy đủ của các tài liệu được công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy:

- Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2022 không kèm thuyết minh. Dự toán chỉ công khai 07/10 mục trong danh mục các khoản chi từ nguồn ngân sách trong nước theo quy định, gồm các mục: Chi quản lý hành chính; Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ; Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề; Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình; Chi hoạt động kinh tế; Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường; Chi sự nghiệp văn hóa thông tin. Dự toán không công khai khoản chi từ vốn viện trợ của đơn vị và nguồn vay nợ nước ngoài của đơn vị theo quy định. Dự toán phản ánh đủ nội dung các mục về số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí theo quy định.

- Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị quý 1 không kèm thuyết minh. Báo cáo chỉ công khai 08/10 mục trong danh mục các

khoản chi từ nguồn ngân sách trong nước theo quy định, gồm các mục: Chi quản lý hành chính; Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ; Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề; Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình; Chi bảo đảm xã hội; Chi hoạt động kinh tế; Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường; Chi sự nghiệp văn hóa thông tin. Báo cáo không công khai khoản chi từ vốn viện trợ của đơn vị và nguồn vay nợ nước ngoài của đơn vị theo quy định. Báo cáo phản ánh đủ nội dung các mục về số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí theo quy định.

- Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị 6 tháng đầu năm không kèm thuyết minh. Báo cáo chỉ công khai 8/10 mục trong danh mục các khoản chi từ nguồn ngân sách trong nước theo quy định, gồm các mục: Chi quản lý hành chính; Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ; Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề; Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình; Chi bảo đảm xã hội; Chi hoạt động kinh tế; Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường; Chi sự nghiệp văn hóa thông tin. Báo cáo không công khai khoản chi từ vốn viện trợ của đơn vị và nguồn vay nợ nước ngoài của đơn vị theo quy định. Báo cáo phản ánh đủ nội dung các mục về số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí theo quy định.

- Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị cả năm 2021 không kèm thuyết minh. Báo cáo công khai đủ 10/10 mục trong danh mục các khoản chi từ nguồn ngân sách trong nước theo quy định, gồm các mục: Chi quản lý hành chính; Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ; Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề; Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình; Chi bảo đảm xã hội; Chi hoạt động kinh tế; Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường; Chi sự nghiệp văn hóa thông tin; Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn; Chi sự nghiệp thể dục thể thao. Báo cáo không công khai khoản chi từ vốn viện trợ của đơn vị và nguồn vay nợ nước ngoài của đơn vị theo quy định. Báo cáo phản ánh đủ nội dung các mục về số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí theo quy định.

- Báo cáo quyết toán ngân sách của đơn vị cả năm 2020 không kèm thuyết minh. Báo cáo công khai đủ 10/10 mục trong danh mục các khoản chi từ nguồn ngân sách trong nước theo quy định, gồm các mục: Chi quản lý hành chính; Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ; Chi sự

Phần II. Kết quả công khai ngân sách bộ, cơ quan trung ương năm 2021

ngành giáo dục, đào tạo và dạy nghề; Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình; Chi bảo đảm xã hội; Chi hoạt động kinh tế; Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường; Chi sự nghiệp văn hóa thông tin; Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn; Chi sự nghiệp thể dục thể thao. Báo cáo chỉ công khai 2/10 mục trong danh mục các khoản chi từ nguồn vốn viện trợ theo quy định, gồm các mục: Chi sự nghiệp giáo dục đào tạo dạy nghề và chi hoạt động kinh tế. Báo cáo không công khai khoản chi từ nguồn vay nợ nước ngoài của đơn vị theo quy định. Báo cáo phản ánh đủ nội dung các mục về số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí theo quy định.

Tính liên tục của các tài liệu ngân sách

- Dự toán thu chi ngân sách đơn vị được công khai liên tục trong 3 năm 2020, 2021, 2022.
- Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách ngân sách đơn vị được công khai liên tục trong 3 năm 2018, 2019, 2020.

6. Ủy ban Dân tộc

Kết quả khảo sát MOBI 2021 của Ủy ban Dân tộc

TỔNG HỢP XẾP HẠNG	
XẾP HẠNG 6	6/6 tài liệu bắt buộc được công bố
ĐIỂM XẾP HẠNG 49 ĐIỂM	1/6 tài liệu được công bố đúng hạn
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI CHƯA ĐẦY ĐỦ	1 tài liệu công bố muộn, 4 tài liệu quá muộn, 0 tài liệu không rõ ngày công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy, Ủy ban Dân tộc công khai **CHƯA ĐẦY ĐỦ** thông tin về ngân sách. Tổng điểm MOBI 2021 của Ủy ban Dân tộc đạt **2107/4300** điểm, tương đương với **49** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **6** trong tổng số 44 Bộ, cơ quan Trung ương, **giảm 2 hạng** so với kết quả chấm MOBI 2020.

Kết quả MOBI 2021 của Ủy ban Dân tộc phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm MOBI chưa quy đổi	Điểm MOBI quy đổi
Điểm MOBI 2021	2107	49
Theo loại tài liệu		
1. Dự toán thu - chi ngân sách đơn vị năm 2022	400	9,30
2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2021	250	5,81
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2021	225	5,23
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2021	200	4,65
5. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2021	200	4,65
6. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2020	632	14,70
Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	400	9,30
2. Tính kịp thời	75	1,74
3. Tính thuận tiện	500	11,63
4. Tính đầy đủ	932	21,67
5. Tính liên tục	200	4,65

Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách

• Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy, Ủy ban Dân tộc đã công khai 6/6 loại tài liệu bắt buộc, bao gồm: Dự toán thu - chi ngân sách đơn vị năm 2022; Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách Quý 1, Quý 2, Quý 3 và cả năm 2021 và Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2020.

Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách

• Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy, Ủy ban Dân tộc đã công khai kịp thời trên cổng thông tin điện tử của đơn vị 1 loại tài liệu bắt buộc, bao gồm: Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách Quý 1.

• 1 tài liệu được công khai muộn, bao gồm: Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách Quý 2 (công khai ngày 19/7/2021).

• 4 tài liệu được công khai quá muộn so với quy định, bao gồm: Dự toán thu - chi ngân sách đơn vị năm 2022 (công khai ngày

14/02/2022); Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách Quý 3 (công khai ngày 12/02/2022); Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách cả năm 2021 (công khai ngày 12/02/2022) và Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2020 (công khai ngày 17/02/2022).

Tính thuận tiện

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy:

- Trên cổng thông tin điện tử của Ủy ban Dân tộc có thư mục riêng về công khai ngân sách, nhưng không được phân chia cụ thể theo loại tài liệu hoặc theo năm. Thư mục có chứa các đường dẫn (link) để lấy tài liệu và đường dẫn có hoạt động.
- 5 tài liệu được công khai với định dạng excel thuận tiện cho người sử dụng, bao gồm: Dự toán thu - chi ngân sách đơn vị năm 2022; Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách Quý 1, Quý 2, Quý 3 và cả năm 2021.
- 1 tài liệu được công khai ở định dạng scan file ảnh, khó chuyển đổi để sử dụng: Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2020.

Tính đầy đủ của các tài liệu được công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy:

- Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2022 được công khai không kèm thuyết minh. Quyết định công khai và kèm theo các bảng biểu công khai theo quy định (Biểu số 1 của Thông tư 90/2018/TT-BT). Dự toán chỉ phản ánh 6/10 mục trong danh mục các khoản chi từ nguồn ngân sách trong nước theo quy định, thiếu chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình; chi bảo đảm xã hội; chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn và chi sự nghiệp thể dục thể thao. Báo cáo không công khai số liệu nguồn vốn viện trợ và số liệu nguồn vay nợ nước ngoài. Dự toán ngân sách của đơn vị năm 2022 không phản ánh cụ thể bất kỳ số liệu nào về dự toán số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí.
- Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách Quý 1 năm 2021 được công khai không kèm thuyết minh. Báo cáo có những thông tin so sánh với số liệu dự toán ngân sách được duyệt của cả năm, có những thông tin so

sánh với tình hình thực hiện cùng kỳ năm trước. Báo cáo ghi chung dự toán chi ngân sách nhà nước, không phân loại rõ ràng nguồn ngân sách trong nước, nguồn vốn viện trợ hay nguồn vay nợ nước ngoài. Báo cáo không phản ánh cụ thể bất kỳ số liệu nào về nội dung thu theo quy định.

- Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách Quý 2 năm 2021 được công khai không kèm thuyết minh. Báo cáo có những thông tin so sánh với số liệu dự toán ngân sách được duyệt của cả năm, có những thông tin so sánh với tình hình thực hiện cùng kỳ năm trước. Báo cáo ghi chung dự toán chi ngân sách nhà nước, không phân loại rõ ràng nguồn ngân sách trong nước, nguồn vốn viện trợ hay nguồn vay nợ nước ngoài. Báo cáo không phản ánh cụ thể bất kỳ số liệu nào về nội dung thu theo quy định.

- Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách Quý 3 năm 2021 được công khai không kèm thuyết minh. Báo cáo có những thông tin so sánh với số liệu dự toán ngân sách được duyệt của cả năm, có những thông tin so sánh với tình hình thực hiện cùng kỳ năm trước. Báo cáo ghi chung dự toán chi ngân sách nhà nước, không phân loại rõ ràng nguồn ngân sách trong nước, nguồn vốn viện trợ hay nguồn vay nợ nước ngoài. Báo cáo không phản ánh cụ thể bất kỳ số liệu nào về nội dung thu theo quy định.

- Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách cả năm 2021 được công khai không kèm thuyết minh. Báo cáo có những thông tin so sánh với số liệu dự toán ngân sách được duyệt của cả năm, có những thông tin so sánh với tình hình thực hiện cùng kỳ năm trước. Báo cáo ghi chung dự toán chi ngân sách nhà nước, không phân loại rõ ràng nguồn ngân sách trong nước, nguồn vốn viện trợ hay nguồn vay nợ nước ngoài. Báo cáo không phản ánh cụ thể bất kỳ số liệu nào về nội dung thu theo quy định.

- Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2020 được công khai không kèm thuyết minh. Báo cáo có phản ánh số liệu chi tiết quyết toán cho từng đơn vị trực thuộc. Báo cáo có thông tin so sánh giữa số liệu báo cáo quyết toán và số liệu quyết toán được duyệt. Báo cáo ghi chung dự toán chi ngân sách nhà nước, không phân loại rõ ràng nguồn ngân sách trong nước, nguồn vốn viện trợ hay nguồn vay nợ nước ngoài. Báo cáo không phản ánh cụ thể bất kỳ số liệu nào về nội dung thu theo quy định.

Tính liên tục của các tài liệu ngân sách

- Dự toán thu - chi ngân sách đơn vị được công khai liên tục trong 3 năm 2020, 2021 và 2022
- Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách đơn vị được công khai liên tục trong 3 năm 2018, 2019 và 2020.

7. Bộ Tư pháp

Kết quả khảo sát MOBI 2021 của Bộ Tư pháp

TỔNG HỢP XẾP HẠNG	
XẾP HẠNG 7	6/6 tài liệu bắt buộc được công bố
ĐIỂM XẾP HẠNG 46,09 ĐIỂM	2/6 tài liệu được công bố đúng hạn
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI CHƯA ĐẦY ĐỦ	4 tài liệu công bố muộn, 0 tài liệu không rõ ngày công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy, Bộ Tư pháp công khai **CHƯA ĐẦY ĐỦ** thông tin về ngân sách. Tổng điểm MOBI 2021 của Bộ Tư pháp đạt **1982/4300** điểm, tương đương với **46,09** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **7** trong tổng số 44 Bộ, cơ quan Trung ương, **giảm 5 hạng** so với kết quả chấm MOBI 2020.

Kết quả MOBI 2021 của Bộ Tư pháp phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm MOBI chưa quy đổi	Điểm MOBI quy đổi
Điểm MOBI 2021	1982,0	46,09
Theo loại tài liệu		
1. Dự toán thu - chi ngân sách đơn vị năm 2022	466,0	10,84
2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2021	191,5	4,45
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2021	191,5	4,45
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2021	191,5	4,45
5. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2021	191,5	4,45
6. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2020	550,0	12,79

Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	400,0	9,30
2. Tính kịp thời	300,0	6,98
3. Tính thuận tiện	200,0	4,65
4. Tính đầy đủ	916,0	21,30
5. Tính liên tục	166,0	3,86

Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy:

- Bộ Tư pháp đã công khai 6/6 loại tài liệu bắt buộc, bao gồm: Dự toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2022, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2021, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2021, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2021, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị cả năm 2021, và Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2020.

- 0/6 tài liệu không công khai.

Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy:

- Bộ Tư pháp đã công khai kịp thời trên cổng thông tin điện tử của đơn vị 2/6 loại tài liệu bắt buộc, bao gồm: Dự toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2022 và Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2020.

- 4/6 tài liệu được công khai chậm hơn so với quy định, bao gồm: Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2021, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2021, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2021, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị cả năm 2021.

Tính thuận tiện

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy:

- 6/6 tài liệu được công khai với định dạng PDF (dạng scan file ảnh) không thuận tiện cho người sử dụng, bao gồm: Dự toán thu chi

ngân sách đơn vị năm 2022, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2021, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2021, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2021, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị cả năm 2021, và Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2020.

- Công thông tin điện tử của đơn vị có riêng thư mục Công khai ngân sách. Nội dung thư mục được phân chia cụ thể theo tài liệu và có cập nhật nội dung.

Tính đầy đủ của các tài liệu được công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy:

- Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2022 không kèm theo thuyết minh. Biểu được công khai không tách riêng số liệu nguồn vốn trong nước, nguồn vốn viện trợ và nguồn vay nợ nước ngoài. Đơn vị chỉ phản ánh 6/10 khoản chi theo quy định, bao gồm: Chi quản lý hành chính, Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề, Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ, Chi sự nghiệp kinh tế, Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường và Chi sự nghiệp văn hoá, thông tin. Dự toán phản ánh đầy đủ nội dung các mục về số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí theo quy định.

- Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1, 6 tháng và 9 tháng đầu năm và cả năm 2021 không kèm theo thuyết minh. Biểu được công khai không tách riêng số liệu nguồn vốn trong nước, nguồn vốn viện trợ và nguồn vay nợ nước ngoài. Đơn vị chỉ phản ánh 5/10 khoản chi theo quy định, bao gồm: Chi quản lý hành chính, Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề, Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ, Chi sự nghiệp kinh tế, Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường và Chi sự nghiệp văn hoá, thông tin. Các báo cáo có thông tin so sánh với số liệu dự toán ngân sách được duyệt của cả năm, nhưng không có thông tin so sánh với tình hình thực hiện cùng kỳ năm trước. Các báo cáo phản ánh đầy đủ nội dung các mục về số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí theo quy định.

- Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2020 của đơn vị không kèm theo thuyết minh. Biểu được công khai có những thông tin so sánh giữa số liệu báo cáo quyết toán và số liệu quyết toán được duyệt, phản ánh số liệu quyết toán của từng đơn vị trực thuộc. Quyết

toán không có mục B phản ánh 10 mục trong danh mục các khoản chi NSNN theo quy định. Quyết toán cũng không phản ánh đầy đủ nội dung các mục về số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí theo quy định; cụ thể, chỉ thể hiện 1/3 mục (Mục I Số thu phí, lệ phí).

Tính liên tục của các tài liệu ngân sách

- Dự toán thu chi ngân sách đơn vị được công khai trong 2 năm 2021 và 2022.
- Báo cáo quyết toán ngân sách đơn vị được công khai trong 3 năm 2018, 2019 và 2020.

8. Kiểm toán Nhà nước

Kết quả khảo sát MOBI 2021 của Kiểm toán Nhà nước

TỔNG HỢP XẾP HẠNG	
XẾP HẠNG 8	6/6 tài liệu bắt buộc được công bố
ĐIỂM XẾP HẠNG 45,3 ĐIỂM	5/6 tài liệu được công bố đúng hạn
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI CHƯA ĐẦY ĐỦ	1 tài liệu công bố muộn, 0 tài liệu không rõ ngày công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy, Kiểm toán Nhà nước công khai **CHƯA ĐẦY ĐỦ** thông tin về ngân sách. Tổng điểm MOBI 2021 của Kiểm toán Nhà nước đạt **1948/4300** điểm, tương đương với **45,3** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **8** trong tổng số 44 Bộ, cơ quan Trung ương, **giảm 5 hạng** so với kết quả chấm MOBI 2020.

Kết quả MOBI 2021 của Kiểm toán Nhà nước phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm MOBI chưa quy đổi	Điểm MOBI quy đổi
Điểm MOBI 2021	1948	45,30
Theo loại tài liệu		
1. Dự toán thu - chi ngân sách đơn vị năm 2022	400	9,30
2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2021	183	4,26
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2021	183	4,26

Phần II. Kết quả công khai ngân sách bộ, cơ quan trung ương năm 2021

Mục	Điểm MOBI chưa quy đổi	Điểm MOBI quy đổi
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2021	183	4,26
5. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2021	133	3,09
6. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2020	666	15,49
Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	400	9,30
2. Tính kịp thời	350	8,14
3. Tính thuận tiện	200	4,65
4. Tính đầy đủ	798	18,56
5. Tính liên tục	200	4,65

Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách

- Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy, Kiểm toán Nhà nước đã công khai 6/6 loại tài liệu bắt buộc, bao gồm: Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2022, các Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị quý 1 năm 2021, 6 tháng đầu năm 2021, 9 tháng đầu năm 2021, cả năm 2021 và Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2020.

Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách

- Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy, Kiểm toán Nhà nước đã công khai kịp thời trên cổng thông tin điện tử của đơn vị 5/6 loại tài liệu bắt buộc, bao gồm: Dự toán thu - chi ngân sách của đơn vị năm 2022 được công khai vào ngày 12 tháng 01 năm 2022, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị quý 1 năm 2021 được công khai vào ngày 6/4/2021, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị 6 tháng đầu năm 2021 được công bố vào ngày 15/7/2021, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị 9 tháng đầu năm 2021 được công khai vào ngày 8/10/2021 và Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2020 được công khai vào ngày 23/12/2021.

- Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách năm 2021 của đơn vị được công khai vào ngày 14 tháng 03 năm 2021. Báo cáo này được công khai chậm hơn so với quy định.

Tính thuận tiện

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy:

- Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2022, các Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị quý 1 năm 2021, 6 tháng đầu năm 2021, 9 tháng đầu năm 2021, cả năm 2021 và Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2020 được công khai với định dạng scan file ảnh, không thể chuyển đổi để sử dụng được.

Tính đầy đủ của các tài liệu được công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy:

- Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2022 không kèm thuyết minh. Đơn vị có Quyết định về việc công bố công khai dự toán. Dự toán chi ngân sách đơn vị chỉ phản ánh 4/10 khoản chi, bao gồm: Chi quản lý hành chính, chi sự nghiệp văn hoá thông tin, chi sự nghiệp nghiệp khoa học và công nghệ, chi sự nghiệp giáo dục đào tạo và dạy nghề. Dự toán không phản ánh các khoản chi từ nguồn viện trợ và từ nguồn viện trợ nước ngoài.

- Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị quý 1 và 6 tháng đầu năm 2021 không kèm báo cáo thuyết minh. Biểu được công khai có thông tin so sánh với số liệu dự toán ngân sách được duyệt của cả năm, tuy nhiên không có thông tin so sánh với tình hình thực hiện cùng kỳ năm trước. Nguồn ngân sách trong nước phản ánh 4/10 khoản chi, bao gồm: Chi quản lý hành chính, chi sự nghiệp văn hoá thông tin, chi sự nghiệp nghiệp khoa học và công nghệ, chi sự nghiệp giáo dục đào tạo và dạy nghề. Dự toán không phản ánh các khoản chi từ nguồn viện trợ và chỉ phản ánh 2/10 khoản từ viện trợ nước ngoài, bao gồm: Chi quản lý hành chính và Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường.

- Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị 9 tháng đầu năm và cả năm 2021 không kèm báo cáo thuyết minh. Biểu được công khai có thông tin so sánh với số liệu dự toán ngân sách được duyệt của cả năm, tuy nhiên không có thông tin so sánh với tình hình thực hiện cùng kỳ năm trước. Nguồn ngân sách trong nước phản ánh 5/10 khoản

Phần II. Kết quả công khai ngân sách bộ, cơ quan trung ương năm 2021

chi, bao gồm: Chi quản lý hành chính, chi sự nghiệp văn hoá thông tin, chi sự nghiệp nghiệp khoa học và công nghệ, chi sự nghiệp giáo dục đào tạo và dạy nghề và chi cho hoạt động kinh tế khác (không nêu cụ thể). Dự toán không phản ánh các khoản chi từ nguồn viện trợ và chỉ phản ánh 2/10 khoản từ viện trợ nước ngoài, bao gồm: Chi quản lý hành chính và Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường.

- Quyết toán thu chi ngân sách năm 2020 của đơn vị không kèm theo thuyết minh. Biểu được công khai có phản ánh số liệu quyết toán của từng đơn vị trực thuộc, có thông tin so sánh giữa quyết toán và dự toán được duyệt. Mục B: Có 3/10 khoản chi được phản ánh và phân loại theo nguồn ngân sách trong nước; không phản ánh nguồn viện trợ và nguồn vay nước ngoài chỉ phản ánh khoản chi quản lý hành chính theo quy định của Thông tư 90/2018/TT-BTC. Mục A Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí phản ánh đầy đủ 3/3 nội dung.

Tính liên tục của các tài liệu ngân sách

- Dự toán thu chi ngân sách đơn vị được công khai trong 3 năm 2020, 2021 và 2022; Báo cáo quyết toán ngân sách đơn vị được công khai trong 3 năm 2018, 2019 và 2020.

9. Bộ Nội vụ

Kết quả khảo sát MOBI 2021 của Bộ Nội vụ

TỔNG HỢP XẾP HẠNG	
XẾP HẠNG 9	3/6 tài liệu bắt buộc được công bố
ĐIỂM XẾP HẠNG 40,86 ĐIỂM	1/6 tài liệu được công bố đúng hạn
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI CHƯA ĐẦY ĐỦ	2 tài liệu công bố muộn, 0 tài liệu không rõ ngày công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy, Bộ Nội vụ công khai **CHƯA ĐẦY ĐỦ** thông tin về ngân sách. Tổng điểm MOBI 2021 của Bộ Nội vụ đạt **1757/4300** điểm, tương đương với **40,86** điểm quy đổi,

xếp hạng thứ 9 trong tổng số 44 Bộ, cơ quan Trung ương, **giảm 4 hạng** so với kết quả chấm MOBI 2020.

Kết quả MOBI 2021 của Bộ Nội vụ phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm MOBI chưa quy đổi	Điểm MOBI quy đổi
Điểm MOBI 2021	1757	40,86
Theo loại tài liệu		
1. Dự toán thu - chi ngân sách đơn vị năm 2022	500	11,63
2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2021	208	4,84
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2021	0	0,00
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2021	0	0,00
5. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2021	0	0,00
6. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2020	849	19,74
Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	250	5,81
2. Tính kịp thời	150	3,49
3. Tính thuận tiện	325	7,56
4. Tính đầy đủ	832	19,35
5. Tính liên tục	200	4,65

Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách

- Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy, Bộ Nội vụ đã công khai 3/6 loại tài liệu bắt buộc, bao gồm: Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2022, các Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị quý I và Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2020.

- Tài liệu không được công khai gồm: Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị 6 tháng đầu năm 2021, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2021 và Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị cả năm 2021.

Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách

- Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy, Bộ Nội vụ đã công khai kịp thời trên cổng thông tin điện tử của đơn vị 1/6 loại tài liệu bắt buộc,

bao gồm: Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2020 được công khai vào ngày 24 tháng 01 năm 2022.

- Dự toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2022 được công khai vào ngày 17 tháng 01 năm 2022 và Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 3 tháng đầu năm 2021 được công khai vào ngày 07 tháng 07 năm 2021. Hai báo cáo này được công khai chậm hơn so với quy định.

Tính thuận tiện

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy:

Dự toán thu chi ngân sách đơn vị, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị quý 1 và Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2020 đều được công khai với định dạng PDF nhưng dễ dàng chuyển đổi.

Tính đầy đủ của các tài liệu được công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy:

- Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2021 được công khai không kèm theo thuyết minh về căn cứ, nguyên tắc, định mức phân bổ dự toán ngân sách. Biểu được công khai có phản ánh số liệu về nguồn vốn trong nước nhưng không phản ánh số liệu về nguồn vốn viện trợ và nguồn vay nợ nước ngoài. Đối với nguồn vốn trong nước đơn vị chỉ phản ánh 6/10 khoản chi theo quy định, các khoản còn thiếu bao gồm: Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình; Chi bảo đảm xã hội, Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình và thông tấn và Chi sự nghiệp thể dục thể thao. Trong mục Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ thiếu mục Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia.

- Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị quý 1 năm 2021 không kèm báo cáo thuyết minh. Biểu được công khai có thông tin so sánh với số liệu dự toán được duyệt nhưng không có thông tin so sánh với tình hình thực hiện cùng kỳ năm trước. Nguồn ngân sách trong nước phản ánh 6/10 khoản chi, thiếu các khoản: Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình; Chi bảo đảm xã hội; Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn và Chi sự nghiệp thể dục thể thao. Nguồn vốn viện trợ

trong báo cáo chi phản ánh khoản Chi quản lý hành chính. Không phản ánh khoản chi nguồn vay nước ngoài.

- Quyết toán thu chi ngân sách năm 2020 của đơn vị có kèm theo thuyết minh. Biểu được công khai có phản ánh số liệu quyết toán của từng đơn vị trực thuộc, có thông tin so sánh giữa quyết toán và dự toán được duyệt. Báo cáo có phản ánh số liệu về nguồn vốn trong nước và nguồn vốn viện trợ nhưng không phản ánh số liệu về nguồn vay nợ nước ngoài. Đối với nguồn vốn trong nước đơn vị chỉ phản ánh 7/10 khoản chi theo quy định, thiếu các khoản: Chi y tế, dân số và gia đình, Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình và thông tấn và Chi sự nghiệp thể dục thể thao. Trong khoản Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường không ghi rõ các mục Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên và Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên theo quy định. Mục A Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí phản ánh đầy đủ 3/3 nội dung.

Tính liên tục của các tài liệu ngân sách

Dự toán thu chi ngân sách đơn vị được công khai trong 3 năm 2020, 2021 và 2022, Báo cáo quyết toán ngân sách đơn vị được công khai trong 3 năm 2018, 2019 và 2020.

10. Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam

Kết quả khảo sát MOBI 2021 của Trung ương Hội liên hiệp Phụ nữ Việt Nam

TỔNG HỢP XẾP HẠNG	
XẾP HẠNG 10	5/6 tài liệu bắt buộc được công bố
ĐIỂM XẾP HẠNG 40,65 ĐIỂM	3/6 tài liệu được công bố đúng hạn
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI CHƯA ĐẦY ĐỦ	2 tài liệu công bố muộn, 0 tài liệu không rõ ngày công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy, Trung ương Hội liên hiệp Phụ nữ Việt Nam công khai **CHƯA ĐẦY ĐỦ** thông tin về ngân sách. Tổng điểm MOBI 2021 của Trung ương Hội liên hiệp Phụ nữ Việt Nam

Phần II. Kết quả công khai ngân sách bộ, cơ quan trung ương năm 2021

đạt **1748/4300** điểm, tương đương với **40,65** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **10** trong tổng số 44 Bộ, cơ quan Trung ương, **tăng 10 hạng** so với kết quả chấm MOBI 2020.

**Kết quả MOBI 2021 của Trung ương Hội liên hiệp Phụ nữ Việt Nam
phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu**

Mục	Điểm MOBI chưa quy đổi	Điểm MOBI quy đổi
1. Dự toán thu - chi ngân sách đơn vị năm 2022	500	11,63
2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2021	308	7,16
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2021	308	7,16
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2021	308	7,16
5. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2021	258	6,00
6. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2020	66	1,53
Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	300	6,98
2. Tính kịp thời	150	3,49
3. Tính thuận tiện	0	0,00
4. Tính đầy đủ	1132	26,33
5. Tính liên tục	166	3,86

Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách

- Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy, Trung ương Hội liên hiệp Phụ nữ Việt Nam đã công khai 5/6 loại tài liệu bắt buộc, bao gồm: Dự toán thu - chi ngân sách đơn vị năm 2022; Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách Quý 1, Quý 2, Quý 3 và cả năm 2021.
- 1/6 tài liệu không được công khai gồm: Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2020 (báo cáo được công khai ngày 22/5/2022, không trong thời gian khảo sát).

Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách

- Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy, Trung ương Hội liên hiệp Phụ nữ Việt Nam đã công khai kịp thời trên cổng thông tin điện tử của đơn vị 3 loại tài liệu bắt buộc, bao gồm: Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách Quý 1, quý 2 và quý 3 năm 2021.

- 2 tài liệu được công khai quá muộn so với quy định, bao gồm: Dự toán thu - chi ngân sách đơn vị năm 2022 (công khai ngày 11/02/2022) và Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách cả năm 2021 (công khai ngày 10/01/2022).

Tính thuận tiện

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy:

- Trên cổng thông tin điện tử của Trung ương Hội liên hiệp Phụ nữ Việt Nam không có thư mục riêng về công khai ngân sách.

- 5 tài liệu được công khai ở định dạng scan file ảnh, khó chuyển đổi để sử dụng, bao gồm: Dự toán thu - chi ngân sách đơn vị năm 2022; Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách Quý 1, Quý 2, Quý 3 và cả năm 2021.

Tính đầy đủ của các tài liệu được công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy:

- Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2022 được công khai kèm thuyết minh. Quyết định công khai và kèm theo các bảng biểu công khai theo quy định (Biểu số 5 của Thông tư 90/2018/TT-BTC). Dự toán chỉ phản ánh 7/10 mục trong danh mục các khoản chi từ nguồn ngân sách trong nước theo quy định, thiếu chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình; chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn và chi sự nghiệp thể dục thể thao. Báo cáo không công khai số liệu nguồn vốn viện trợ và số liệu nguồn vay nợ nước ngoài theo quy định. Dự toán ngân sách tổ chức năm 2022 có phản ánh ít nhất 1 nội dung thu khác của đơn vị (Phí tham quan Bảo tàng Phụ nữ Việt Nam).

- Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách Quý 1 năm 2021 được công khai kèm thuyết minh. Báo cáo có những thông tin so sánh với

Phần II. Kết quả công khai ngân sách bộ, cơ quan trung ương năm 2021

số liệu dự toán ngân sách được duyệt của cả năm, có những thông tin so sánh với tình hình thực hiện cùng kỳ năm trước. Báo cáo chỉ phản ánh 7/10 mục trong danh mục các khoản chi từ nguồn ngân sách trong nước theo quy định, thiếu chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình; chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn và chi sự nghiệp thể dục thể thao. Báo cáo không công khai số liệu nguồn vốn viện trợ và số liệu nguồn vay nợ nước ngoài theo quy định. Báo cáo có phản ánh ít nhất 1 nội dung thu khác của đơn vị (Phí tham quan Bảo tàng Phụ nữ Việt Nam).

- Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách Quý 2 năm 2021 được công khai kèm thuyết minh. Báo cáo có những thông tin so sánh với số liệu dự toán ngân sách được duyệt của cả năm, có những thông tin so sánh với tình hình thực hiện cùng kỳ năm trước. Báo cáo chỉ phản ánh 7/10 mục trong danh mục các khoản chi từ nguồn ngân sách trong nước theo quy định, thiếu chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình; chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn và chi sự nghiệp thể dục thể thao. Báo cáo không công khai số liệu nguồn vốn viện trợ và số liệu nguồn vay nợ nước ngoài theo quy định. Báo cáo có phản ánh ít nhất 1 nội dung thu khác của đơn vị (Phí tham quan Bảo tàng Phụ nữ Việt Nam).

- Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách Quý 3 năm 2021 được công khai kèm thuyết minh. Báo cáo có những thông tin so sánh với số liệu dự toán ngân sách được duyệt của cả năm, có những thông tin so sánh với tình hình thực hiện cùng kỳ năm trước. Báo cáo chỉ phản ánh 7/10 mục trong danh mục các khoản chi từ nguồn ngân sách trong nước theo quy định, thiếu chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình; chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn và chi sự nghiệp thể dục thể thao. Báo cáo không công khai số liệu nguồn vốn viện trợ và số liệu nguồn vay nợ nước ngoài theo quy định. Báo cáo có phản ánh ít nhất 1 nội dung thu khác của đơn vị (Phí tham quan Bảo tàng Phụ nữ Việt Nam).

- Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách cả năm 2021 được công khai kèm thuyết minh. Báo cáo có những thông tin so sánh với số liệu dự

toán ngân sách được duyệt của cả năm, có những thông tin so sánh với tình hình thực hiện cùng kỳ năm trước. Báo cáo chỉ phản ánh 7/10 mục trong danh mục các khoản chi từ nguồn ngân sách trong nước theo quy định, thiếu chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình; chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn và chi sự nghiệp thể dục thể thao. Báo cáo không công khai số liệu nguồn vốn viện trợ và số liệu nguồn vay nợ nước ngoài theo quy định. Báo cáo có phản ánh ít nhất 1 nội dung thu khác của đơn vị (Phí tham quan Bảo tàng Phụ nữ Việt Nam).

- Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2020 không được công khai trong thời gian khảo sát.

Tính liên tục của các tài liệu ngân sách

Dự toán thu - chi ngân sách đơn vị được công khai liên tục trong 3 năm 2020, 2021 và 2022.

11. Bộ Tài nguyên và Môi trường

Kết quả khảo sát MOBI 2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường

TỔNG HỢP XẾP HẠNG	
XẾP HẠNG 11	3/6 tài liệu bắt buộc được công bố
ĐIỂM XẾP HẠNG 38,88 ĐIỂM	3/6 tài liệu được công bố đúng hạn
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI CHƯA ĐẦY ĐỦ	0 tài liệu công bố chậm, 0 tài liệu công bố quá muộn hoặc không rõ ngày công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy, Bộ Tài nguyên và Môi trường công khai **CHƯA ĐẦY ĐỦ** thông tin về ngân sách. Tổng điểm MOBI 2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường đạt **1672/4300** điểm, tương đương với **38,88** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **11** trong tổng số 44 Bộ, cơ quan Trung ương, **tăng 21 hạng** so với kết quả chấm MOBI 2020.

Phần II. Kết quả công khai ngân sách bộ, cơ quan trung ương năm 2021

Kết quả MOBI 2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm MOBI chưa quy đổi	Điểm MOBI quy đổi
Điểm MOBI 2021	1672	38,88
Theo loại tài liệu		
1. Dự toán thu - chi ngân sách đơn vị năm 2022	66	1,53
2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2021	408	9,49
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2021	0	0,00
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2021	366	8,51
5. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2021	0	0,00
6. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2020	632	14,70
Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	200	4,65
2. Tính kịp thời	200	4,65
3. Tính thuận tiện	300	6,98
4. Tính đầy đủ	806	18,74
5. Tính liên tục	166	3,86

Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách

• Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã công khai 3/6 loại tài liệu bắt buộc, bao gồm: Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 3 tháng đầu 2021 và Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng năm 2021, Báo cáo quyết toán Thu Chi nguồn ngân sách nhà nước và nguồn khác năm 2020.

• Tài liệu không được công khai gồm: Dự toán thu - chi ngân sách đơn vị năm 2022, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2021, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị cả năm 2021.

Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách

• Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy, Bộ Tài Chính đã công khai kịp thời trên cổng thông tin điện tử của đơn vị 3/6 loại tài liệu bắt buộc, bao gồm: Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 3 tháng

đầu năm 2021 được công khai vào ngày 09/04/2021, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị 9 tháng đầu năm 2021 được công khai vào ngày 12/10/2021, Báo cáo quyết toán thu chi nguồn ngân sách nhà nước và nguồn khác năm 2020 công khai ngày 24/03/2022.

Tính thuận tiện

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy:

- Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị 9 tháng đầu năm 2020 được công khai với định dạng excel thuận tiện cho người sử dụng.
- Báo cáo quyết toán thu chi nguồn ngân sách nhà nước và nguồn khác năm 2020 được công khai với định dạng scan file ảnh, khó chuyển đổi, không thuận tiện với người sử dụng.

Tính đầy đủ của các tài liệu được công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy:

- Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị quý 1 năm 2021 có kèm báo cáo thuyết minh. Biểu được công khai có thông tin so sánh với số liệu dự toán được duyệt và tình hình thực hiện cùng kỳ năm trước. Mục B, Nguồn ngân sách trong nước phản ánh 7/10 khoản chi, không phản ánh các khoản chi, bao gồm: chi đảm bảo xã hội; chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình truyền thông, thông tấn; chi sự nghiệp thể dục thể thao. Nguồn vốn viện trợ phản ánh 3/10 khoản chi bao gồm: nghiên cứu khoa học, các hoạt động kinh tế, chi sự nghiệp bảo vệ môi trường. Nguồn vay nợ nước ngoài 1/10 khoản chi, chi sự nghiệp bảo vệ môi trường. Mục A chỉ thể hiện khoản thu số thu phí lệ phí.
- Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị 9 tháng đầu năm 2021 có kèm báo cáo thuyết minh. Biểu được công khai có thông tin so sánh với số liệu dự toán được duyệt và tình hình thực hiện cùng kỳ năm trước. Mục B, Nguồn ngân sách trong nước phản ánh 7/10 khoản chi, không phản ánh các khoản chi, bao gồm: chi đảm bảo xã hội; chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình truyền thông, thông tấn; chi sự nghiệp thể dục thể thao. Nguồn vốn viện trợ phản ánh 3/10 khoản chi

Phần II. Kết quả công khai ngân sách bộ, cơ quan trung ương năm 2021

bao gồm: nghiên cứu khoa học, các hoạt động kinh tế, chi sự nghiệp bảo vệ môi trường. Nguồn vay nợ nước ngoài 1/10 khoản chi, chi sự nghiệp bảo vệ môi trường. Mục A chỉ thể hiện khoản thu số thu phí lệ phí.

• Báo cáo quyết toán thu chi nguồn ngân sách nhà nước và nguồn khác năm 2020 không kèm báo cáo thuyết minh. Biểu được công khai có phản ánh số liệu chi tiết quyết toán cho từng đơn vị trực thuộc, có những thông tin so sánh với giữa số liệu báo cáo quyết toán và số liệu quyết toán được duyệt. Báo cáo quyết toán ngân sách đơn vị năm 2020 chỉ phản ánh 7/10 mục trong danh mục chi tiết các khoản chi NSNN theo quy định, bao gồm: chi quản lý hành chính; chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề; chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình; chi hoạt động kinh tế; chi sự nghiệp bảo vệ môi trường. Nguồn vốn viện trợ chỉ phản ánh 3/10 khoản chi bao gồm: chi sự nghiệp khoa học và công nghệ; chi các hoạt động kinh tế; chi sự nghiệp bảo vệ môi trường. Nguồn vay nợ nước ngoài chỉ phản ánh 1/10 mục, chi sự nghiệp bảo vệ môi trường. Báo cáo quyết toán ngân sách đơn vị năm 2020 có phản ánh toàn bộ các nội dung thu theo quy định.

Tính liên tục của các tài liệu ngân sách

Báo cáo quyết toán thu chi nguồn ngân sách nhà nước và nguồn khác công khai liên tục trong 3 năm 2018, 2019 và 2020.

12. Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội

Kết quả khảo sát MOBI 2021 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội

TỔNG HỢP XẾP HẠNG	
XẾP HẠNG 12	2/6 tài liệu bắt buộc được công bố
ĐIỂM XẾP HẠNG 38,72 ĐIỂM	2/6 tài liệu được công bố đúng hạn
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI CHƯA ĐẦY ĐỦ	0 tài liệu công bố chậm, 0 tài liệu công bố quá muộn hoặc không rõ ngày công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội công khai **CHƯA ĐẦY ĐỦ** thông tin về ngân sách.

Tổng điểm MOBI 2021 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội đạt **1665/4300** điểm, tương đương với **38,72** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **12** trong tổng số 44 Bộ, cơ quan Trung ương, **tăng 7 hạng** so với kết quả chấm MOBI 2020.

**Kết quả MOBI 2021 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội
phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu**

Mục	Điểm MOBI chưa quy đổi	Điểm MOBI quy đổi
Điểm MOBI 2021	1665	38,72
Theo loại tài liệu		
1. Dự toán thu - chi ngân sách đơn vị năm 2022	733	17,05
2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2021	0	0,00
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2021	0	0,00
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2021	0	0,00
5. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2021	0	0,00
6. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2020	732	17,02
Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	200	4,65
2. Tính kịp thời	200	4,65
3. Tính thuận tiện	400	9,30
4. Tính đầy đủ	665	15,47
5. Tính liên tục	200	4,65

Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách

- Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội đã công khai 2/6 loại tài liệu bắt buộc, bao gồm: Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2022 và Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2020.

- Tài liệu không được công khai gồm: Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị quý 1, 6 tháng đầu năm, 9 tháng đầu năm, cả năm 2021.

Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội đã công khai kịp thời trên cổng thông tin điện tử của đơn vị 2/6 loại tài liệu bắt buộc, bao gồm: Dự toán thu - chi ngân sách của đơn vị năm 2022 được công khai vào ngày 01 tháng 12 năm 2022, và Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2020 được công khai vào ngày 17 tháng 02 năm 2022.

Tính thuận tiện

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy:

Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2022, và Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2020 được công khai với định dạng excel thuận tiện cho người sử dụng.

Tính đầy đủ của các tài liệu được công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy:

- Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2022 được công khai kèm thuyết minh, và quyết định điều chỉnh dự toán. Nguồn ngân sách trong nước phản ánh 7/10 khoản chi, thiếu các khoản: Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình; Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn và Chi sự nghiệp thể dục thể thao. Nguồn vay nợ nước ngoài chỉ phản ánh 2 mục chi: Chi Giáo dục và Đào tạo và Bảo đảm xã hội. Không phản ánh các khoản chi từ nguồn viện trợ.

- Quyết toán thu chi ngân sách năm 2020 của đơn vị không kèm theo thuyết minh. Biểu được công khai có phản ánh số liệu quyết toán của từng đơn vị trực thuộc, có thông tin so sánh giữa quyết toán và dự toán được duyệt. Nguồn ngân sách trong nước phản ánh 8/10 khoản chi, thiếu các khoản: Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn và Chi sự nghiệp thể dục thể thao. Nguồn viện trợ chỉ phản ánh 3 mục: Chi Quản lý hành chính, Giáo dục và Đào tạo, Bảo đảm xã hội. Nguồn vay nợ nước ngoài chỉ phản ánh 1 mục chi: Chi Bảo đảm xã hội. Mục A Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí phản ánh đầy đủ 3/3 nội dung.

Tính liên tục của các tài liệu ngân sách

Dự toán thu chi ngân sách đơn vị được công khai liên tục trong 3 năm 2020, 2021 và 2022. Báo cáo quyết toán ngân sách đơn vị được công khai trong 3 năm 2018, 2019 và 2020.

13. Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc

Kết quả khảo sát MOBI 2021 của Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc

TỔNG HỢP XẾP HẠNG	
XẾP HẠNG 13	4/6 tài liệu bắt buộc được công bố
ĐIỂM XẾP HẠNG 35,83 ĐIỂM	3/6 tài liệu được công bố đúng hạn
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI CHƯA ĐẦY ĐỦ	1 tài liệu công bố chậm, 0 tài liệu công bố quá muộn hoặc không rõ ngày công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy, Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc công khai **CHƯA ĐẦY ĐỦ** thông tin về ngân sách. Tổng điểm MOBI 2021 của Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc đạt **1540,5/4300** điểm, tương đương với **35,83** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **13** trong tổng số 44 Bộ, cơ quan Trung ương, **giảm 3 hạng** so với kết quả chấm MOBI 2020.

Kết quả MOBI 2021 của Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm MOBI chưa quy đổi	Điểm MOBI quy đổi
Điểm MOBI 2021	1540,5	35,83
Theo loại tài liệu		
1. Dự toán thu - chi ngân sách đơn vị năm 2022	66,0	1,53
2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2021	291,5	6,78
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2021	325,0	7,56
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2021	325,0	7,56
5. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2021	300,0	6,98
6. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2020	33,0	0,77

Phần II. Kết quả công khai ngân sách bộ, cơ quan trung ương năm 2021

Mục	Điểm MOBI chưa quy đổi	Điểm MOBI quy đổi
Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	200,0	4,65
2. Tính kịp thời	175,0	4,07
3. Tính thuận tiện	350,0	8,14
4. Tính đầy đủ	716,5	16,66
5. Tính liên tục	99,0	2,30

Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách

- Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy, Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc đã công khai 4/6 loại tài liệu bắt buộc, bao gồm: Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị quý 1, 6 tháng đầu năm, 9 tháng đầu năm, cả năm 2021.
- Tài liệu không được công khai gồm: Dự toán thu - chi ngân sách đơn vị năm 2022 và Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2020.

Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách

- Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy, Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc đã công khai kịp thời trên cổng thông tin điện tử của đơn vị 3/6 loại tài liệu bắt buộc, bao gồm: Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1/2021 được công khai vào ngày 9/4/2021, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2021 được công khai vào ngày 8/7/2021, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2021 được công khai vào ngày 8/10/2021.
- Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách năm 2021 của đơn vị được công khai vào ngày 7/01/2022. Báo cáo này được công khai chậm hơn so với quy định.

Tính thuận tiện

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy:

- Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm, 9 tháng đầu năm, cả năm 2021 đều được công khai với định dạng excel thuận tiện cho người sử dụng.

- Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1/2021 được công khai với định dạng scan file ảnh, khó chuyển đổi, không dễ dàng với người sử dụng.

Tính đầy đủ của các tài liệu được công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy:

Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị quý 1, 6 tháng đầu năm, 9 tháng đầu năm, năm 2021 có kèm báo cáo thuyết minh. Biểu được công khai có thông tin so sánh với số liệu dự toán được duyệt và tình hình thực hiện cùng kỳ năm trước. Mục B dự toán nguồn ngân sách nhà nước, không chia cụ thể các khoản chi từ nguồn ngân sách trong nước, nguồn viện trợ hay nguồn vay nước ngoài. Mục A Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí không được phản ánh đầy đủ theo quy định của Thông tư 90/2018/TT-BTC.

Tính liên tục của các tài liệu ngân sách

Dự toán thu chi ngân sách đơn vị được công khai trong 2 năm 2020 và 2021, Báo cáo quyết toán ngân sách đơn vị được công khai trong 1 năm 2019.

14. Thanh tra Chính phủ

Kết quả khảo sát MOBI 2021 của Thanh tra Chính phủ

TỔNG HỢP XẾP HẠNG	
XẾP HẠNG 14	2/6 tài liệu bắt buộc được công bố
ĐIỂM XẾP HẠNG 32,93 ĐIỂM	1/6 tài liệu được công bố đúng hạn
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI CHƯA ĐẦY ĐỦ	1 tài liệu công bố muộn, 0 tài liệu không rõ ngày công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy, Thanh tra Chính phủ công khai **CHƯA ĐẦY ĐỦ** thông tin về ngân sách. Tổng điểm MOBI 2021 của Thanh tra Chính phủ đạt **1416/4300** điểm, tương đương với **32,93** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **14** trong tổng số 44 Bộ, cơ quan Trung ương, **giảm 3 hạng** so với kết quả chấm MOBI 2020.

Phần II. Kết quả công khai ngân sách bộ, cơ quan trung ương năm 2021

Kết quả MOBI 2021 của Thanh tra Chính phủ phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm MOBI chưa quy đổi	Điểm MOBI quy đổi
Điểm MOBI 2021	1416	32,93
Theo loại tài liệu		
1. Dự toán thu - chi ngân sách đơn vị năm 2022	816	18,98
2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2021	0	0,00
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2021	0	0,00
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2021	400	9,30
5. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2021	0	0,00
6. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2020	0	0,00
Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	150	3,49
2. Tính kịp thời	125	2,91
3. Tính thuận tiện	275	6,40
4. Tính đầy đủ	800	18,60
5. Tính liên tục	66	1,53

Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách

• Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy, Thanh tra Chính phủ đã công khai 2/6 loại tài liệu bắt buộc, bao gồm: Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2022 và Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị 9 tháng đầu năm 2021.

• Tài liệu không được công khai gồm: Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị quý 1, 6 tháng, cả năm 2021 và Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2020.

Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách

• Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy, Thanh tra Chính phủ đã công khai kịp thời trên cổng thông tin điện tử của đơn vị 1/6 loại tài liệu bắt buộc, bao gồm: Dự toán thu - chi ngân sách của đơn vị năm 2022 được công khai vào ngày 12 tháng 01 năm 2022, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị 9 tháng đầu năm 2021 được công khai vào ngày 20/10/2021, chậm hơn so với quy định.

Tính thuận tiện

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy:

Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2022 và Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị 9 tháng đầu năm 2021 đều được công khai với định dạng PDF nhưng dễ dàng chuyển đổi.

Tính đầy đủ của các tài liệu được công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy:

- Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2022 không kèm thuyết minh, chỉ có quyết định công khai. Các biểu được công khai có đầy đủ thông tin theo hướng dẫn của Thông tư 90/2018/TT-BTC.
- Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị 9 tháng đầu năm 2021 không kèm báo cáo thuyết minh. Các biểu được công khai có đầy đủ thông tin theo hướng dẫn của Thông tư 90/2018/TT-BTC.

Tính liên tục của các tài liệu ngân sách

Dự toán thu chi ngân sách đơn vị được công khai trong 2 năm 2021 và 2022, Báo cáo quyết toán ngân sách đơn vị không được công khai trong 3 năm.

15. Bộ Ngoại giao

Kết quả khảo sát MOBI 2021 của Bộ Ngoại Giao

TỔNG HỢP XẾP HẠNG	
XẾP HẠNG 15	2/6 tài liệu bắt buộc được công bố
ĐIỂM XẾP HẠNG 31,37 ĐIỂM	1/6 tài liệu được công bố đúng hạn
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI CHƯA ĐẦY ĐỦ	1 tài liệu công bố muộn, 0 tài liệu không rõ ngày công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy, Bộ Ngoại giao công khai **CHƯA ĐẦY ĐỦ** thông tin về ngân sách. Tổng điểm MOBI 2021 của

Phần II. Kết quả công khai ngân sách bộ, cơ quan trung ương năm 2021

Bộ Ngoại giao đạt **1349/4300** điểm, tương đương với **31,37** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **15** trong tổng số 44 Bộ, cơ quan Trung ương, **tăng 12 hạng** so với kết quả chấm MOBI 2020.

Kết quả MOBI 2021 của Bộ Ngoại giao phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm MOBI chưa quy đổi	Điểm MOBI quy đổi
Điểm MOBI 2021	1349	31,37
Theo loại tài liệu		
1. Dự toán thu - chi ngân sách đơn vị năm 2022	433	10,07
2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2021	0	0,00
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2021	0	0,00
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2021	0	0,00
5. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2021	0	0,00
6. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2020	766	17,81
Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	200	4,65
2. Tính kịp thời	100	2,33
3. Tính thuận tiện	350	8,14
4. Tính đầy đủ	633	14,72
5. Tính liên tục	66	1,53

Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách

- Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy, Bộ Ngoại giao đã công khai 2/6 loại tài liệu bắt buộc, bao gồm: Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2022 và Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2020.
- Tài liệu không được công khai gồm: Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị quý 1, 6, 9 tháng đầu năm và Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị năm 2021.

Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách

- Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy, Bộ Ngoại Giao chưa công khai kịp thời trên cổng thông tin điện tử của đơn vị 1/6 loại tài liệu bắt buộc, bao gồm: Dự toán thu - chi ngân sách của đơn vị năm 2022 được công khai vào ngày 9 tháng 3 năm 2022.

Tính thuận tiện

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy:

Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2022 và Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2020 được công khai dưới dạng word/excel dễ dàng cho người sử dụng.

Tính đầy đủ của các tài liệu được công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy:

- Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2022 không kèm thuyết minh, chỉ có quyết định công khai. Mục B.I Biểu 01 chỉ phản ánh 6 mục chi ngân sách, thiếu các mục chi y tế, chi bảo vệ môi trường, chi phát thanh truyền hình và chi thể dục thể thao. Nguồn vốn viện trợ và vay nợ nước ngoài được gộp thành vốn ngoài nước.

- Quyết toán thu chi ngân sách năm 2020 của đơn vị không kèm theo thuyết minh. Biểu được công khai có phản ánh số liệu quyết toán của từng đơn vị trực thuộc, có thông tin so sánh giữa quyết toán và dự toán được duyệt. Mục B.II chỉ phản ánh cho quản lý hành chính. Mục B.III không phản ánh khoản chi nào. Mục A Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí phản ánh đầy đủ 3/3 nội dung.

Tính liên tục của các tài liệu ngân sách

Dự toán thu chi ngân sách đơn vị được công khai trong một năm 2022, Báo cáo quyết toán ngân sách đơn vị được công khai trong một năm 2020.

16. Viện hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam

Kết quả khảo sát MOBI 2021 của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam

TỔNG HỢP XẾP HẠNG	
XẾP HẠNG 16	4/6 tài liệu bắt buộc được công bố
ĐIỂM XẾP HẠNG 31,36 ĐIỂM	2/6 tài liệu được công bố đúng hạn
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI CHƯA ĐẦY ĐỦ	2 tài liệu công bố muộn, 0 tài liệu không rõ ngày công khai

Phần II. Kết quả công khai ngân sách bộ, cơ quan trung ương năm 2021

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam công khai **CHƯA ĐẦY ĐỦ** thông tin về ngân sách. Tổng điểm MOBI 2021 của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam đạt **1348,5/4300** điểm, tương đương với **31,36** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **16** trong tổng số 44 Bộ, cơ quan Trung ương, **giảm 3 hạng** so với kết quả chấm MOBI 2020.

**Kết quả MOBI 2021 của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam
phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu**

Mục	Điểm MOBI chưa quy đổi	Điểm MOBI quy đổi
Điểm MOBI 2021	1348,5	31,36
Theo loại tài liệu		
1. Dự toán thu - chi ngân sách đơn vị năm 2022	300,0	6,98
2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2021	0,0	0,00
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2021	299,5	6,97
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2021	299,5	6,97
5. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2021	249,5	5,80
6. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2020	0,0	0,00
Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	250,0	5,81
2. Tính kịp thời	100,0	2,33
3. Tính thuận tiện	200,0	4,65
4. Tính đầy đủ	698,5	16,24
5. Tính liên tục	100,0	2,33

Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy:

- Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam đã công khai 4/6 loại tài liệu bắt buộc, bao gồm: Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2022, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị 6 tháng đầu năm, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị 9 tháng đầu năm, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị cả năm 2021.

- Tài liệu không được công khai gồm: Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị quý 1 và Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2020.

Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy:

- Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam đã công khai kịp thời 2/6 loại tài liệu bắt buộc, bao gồm: Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị 6 tháng đầu năm, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị 9 tháng đầu năm.

- 2 tài liệu được công khai chậm hơn so với quy định, bao gồm: Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2022, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị cả năm 2021.

Tính thuận tiện

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy:

- 4/6 tài liệu được công khai với định dạng PDF (dạng scan file ảnh) không thuận tiện cho người sử dụng, bao gồm: Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2022, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị 6 tháng đầu năm, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị 9 tháng đầu năm, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị cả năm 2021.

- Cổng thông tin điện tử của đơn vị có riêng thư mục Công khai ngân sách. Nội dung thư mục được phân chia cụ thể theo tài liệu và có cập nhật nội dung.

Tính đầy đủ của các tài liệu được công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy:

- Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2022 không kèm thuyết minh. Dự toán chi công khai 5/10 mục trong danh mục các khoản chi từ nguồn ngân sách trong nước theo quy định, gồm các mục: Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ; Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và

dạy nghề; Chi hoạt động kinh tế; Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường; Chi sự nghiệp văn hóa thông tin. Dự toán chỉ công khai 2/10 mục trong danh mục các khoản chi từ nguồn vay nợ nước ngoài của đơn vị theo quy định, gồm các mục: Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ; Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề. Dự toán không phản ánh nội dung các mục về số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí theo quy định.

- Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị 6 tháng đầu năm không kèm thuyết minh. Báo cáo chỉ công khai 5/10 mục trong danh mục các khoản chi từ nguồn ngân sách trong nước theo quy định, gồm các mục: Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ; Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề; Chi hoạt động kinh tế; Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường; Chi sự nghiệp văn hóa thông tin. Báo cáo chỉ công khai 1/10 mục trong danh mục các khoản chi từ nguồn vốn viện trợ theo quy định, gồm các mục: Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ. Báo cáo chỉ công khai 1/10 mục trong danh mục các khoản chi từ nguồn vay nợ nước ngoài theo quy định, gồm các mục: Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề. Báo cáo phản ánh đầy đủ nội dung các mục về số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí theo quy định.

- Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị 9 tháng đầu năm không kèm thuyết minh. Báo cáo chỉ công khai 5/10 mục trong danh mục các khoản chi từ nguồn ngân sách trong nước theo quy định, gồm các mục: Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ; Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề; Chi hoạt động kinh tế; Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường; Chi sự nghiệp văn hóa thông tin. Báo cáo chỉ công khai 1/10 mục trong danh mục các khoản chi từ nguồn vốn viện trợ theo quy định, gồm các mục: Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ. Báo cáo chỉ công khai 1/10 mục trong danh mục các khoản chi từ nguồn vay nợ nước ngoài theo quy định, gồm các mục: Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề. Báo cáo phản ánh đầy đủ nội dung các mục về số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí theo quy định.

- Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị cả năm 2021 không kèm thuyết minh. Báo cáo chỉ công khai 5/10 mục trong danh mục các khoản chi từ nguồn ngân sách trong nước theo quy định, gồm

các mục: Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ; Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề; Chi hoạt động kinh tế; Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường; Chi sự nghiệp văn hóa thông tin. Báo cáo chỉ công khai 1/10 mục trong danh mục các khoản chi từ nguồn vốn viện trợ theo quy định, gồm các mục: Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ. Báo cáo chỉ công khai 1/10 mục trong danh mục các khoản chi từ nguồn vay nợ nước ngoài theo quy định, gồm các mục: Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề. Báo cáo phản ánh đầy đủ nội dung các mục về số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí theo quy định.

Tính liên tục của các tài liệu ngân sách

- Dự toán thu chi ngân sách đơn vị được công khai liên tục trong 3 năm 2020, 2021, 2022.
- Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách ngân sách đơn vị không được công khai liên tục trong 3 năm 2018, 2019, 2020.

17. Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam

Kết quả khảo sát MOBI 2021 của Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam

TỔNG HỢP XẾP HẠNG	
XẾP HẠNG 17	2/6 tài liệu bắt buộc được công bố
ĐIỂM XẾP HẠNG 30,58 ĐIỂM	0/6 tài liệu được công bố đúng hạn
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI CHƯA ĐẦY ĐỦ	2 tài liệu công bố chậm, 0 tài liệu công bố quá muộn hoặc không rõ ngày công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy, Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam công khai **CHƯA ĐẦY ĐỦ** thông tin về ngân sách. Tổng điểm MOBI 2021 của Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam đạt **1315/4300** điểm, tương đương với **30,58** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **17** trong tổng số 44 Bộ, cơ quan Trung ương, **không thay đổi về hạng** so với kết quả chấm MOBI 2020.

**Kết quả MOBI 2021 của Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam
phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu**

Mục	Điểm MOBI chưa quy đổi	Điểm MOBI quy đổi
Điểm MOBI 2021	1315	30,58
Theo loại tài liệu		
1. Dự toán thu - chi ngân sách đơn vị năm 2022	483	11,23
2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2021	0	0,00
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2021	0	0,00
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2021	0	0,00
5. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2021	0	0,00
6. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2020	632	14,70
Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	200	4,65
2. Tính kịp thời	50	1,16
3. Tính thuận tiện	200	4,65
4. Tính đầy đủ	665	15,47
5. Tính liên tục	200	4,65

Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách

- Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy, Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam đã công khai 2/6 loại tài liệu bắt buộc, bao gồm: Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2022 và Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2020.
- Tài liệu không được công khai gồm: Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị quý 1, 6 tháng đầu năm, 9 tháng đầu năm, cả năm 2021.

Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy, Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam đã công khai chậm 2/6 tài liệu bắt buộc, bao gồm: Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2022 và Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2020. Các báo cáo này được công khai vào ngày 26/01/2021.

Tính thuận tiện

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy:

Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2022 và Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2020 đều được công khai với định dạng PDF scan không thuận tiện cho người sử dụng.

Tính đầy đủ của các tài liệu được công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy:

- Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2021 kèm thuyết minh và quyết định điều chỉnh dự toán. Nguồn ngân sách trong nước chỉ phản ánh 6/10 khoản chi, thiếu 4 mục chi, bao gồm: Chi Quản lý hành chính; Chi Y tế, dân số và gia đình; Chi Sự nghiệp phát thanh và thông tấn; Chi Thẻ dực thể thao. Nguồn viện trợ chỉ phản ánh 1 mục chi là Chi Văn hóa thông tin. Không phản ánh các khoản chi từ nguồn vay nước ngoài. Mục A Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí không phản ánh đầy đủ các mục.

- Quyết toán thu chi ngân sách năm 2020 của đơn vị có kèm theo thuyết minh. Biểu được công khai có phản ánh số liệu quyết toán của từng đơn vị trực thuộc, có thông tin so sánh giữa quyết toán và dự toán được duyệt. Nguồn ngân sách trong nước chỉ phản ánh 8/10 khoản chi, thiếu 2 mục chi, bao gồm: Chi Sự nghiệp phát thanh và thông tấn, Chi Thẻ dực thể thao. Nguồn viện trợ chỉ phản ánh 1 mục chi là Chi Giáo dục và Đào tạo. Không phản ánh các khoản chi từ nguồn vay nước ngoài. Mục A Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí phản ánh đủ 3/3 mục lớn.

Tính liên tục của các tài liệu ngân sách

- Dự toán thu chi ngân sách đơn vị được công khai trong 3 năm liên tiếp 2020, 2021 và 2022. Báo cáo quyết toán ngân sách đơn vị được công khai trong 3 năm liên tiếp 2018, 2019 và 2020.

18. Bộ Thông tin và Truyền thông

Kết quả khảo sát MOBI 2021 của Bộ Thông tin và Truyền thông

TỔNG HỢP XẾP HẠNG	
XẾP HẠNG 18	1/6 tài liệu bắt buộc được công bố
ĐIỂM XẾP HẠNG 29,44 ĐIỂM	1/6 tài liệu được công bố đúng hạn
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI CHƯA ĐẦY ĐỦ	0 tài liệu công bố muộn, 0 tài liệu không rõ ngày công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy, Bộ Thông tin và Truyền thông công khai **CHƯA ĐẦY ĐỦ** thông tin về ngân sách. Tổng điểm MOBI 2021 của Bộ Thông tin và Truyền thông đạt **1266/4300** điểm, tương đương với **29,44** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **18** trong tổng số 44 Bộ, cơ quan Trung ương, **tăng 3 hạng** so với kết quả chấm MOBI 2020.

Kết quả MOBI 2021 của Bộ Thông tin và Truyền thông
phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm MOBI chưa quy đổi	Điểm MOBI quy đổi
Điểm MOBI 2021	1266	29,44
Theo loại tài liệu		
1. Dự toán thu - chi ngân sách đơn vị năm 2022	1000	23,26
2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2021	0	0,00
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2021	0	0,00
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2021	0	0,00
5. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2021	0	0,00
6. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2020	66	1,53
Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	100	2,33
2. Tính kịp thời	100	2,33
3. Tính thuận tiện	300	6,98
4. Tính đầy đủ	600	13,95
5. Tính liên tục	166	3,86

Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy:

- Bộ Thông tin và Truyền thông đã công khai 1/6 loại tài liệu bắt buộc, bao gồm: Dự toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2022.
- 5/6 tài liệu không công khai, bao gồm: Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2021, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2021, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2021, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị cả năm 2021, và Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2020.

Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy:

Bộ Thông tin và Truyền thông đã công khai kịp thời trên cổng thông tin điện tử của đơn vị 1/6 loại tài liệu bắt buộc, bao gồm: Dự toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2022.

Tính thuận tiện

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy:

- 1/6 tài liệu được công khai với định dạng excel thuận tiện cho người sử dụng, bao gồm: Dự toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2022.
- Cổng thông tin điện tử của đơn vị có riêng thư mục Công khai ngân sách. Nội dung thư mục được phân chia cụ thể theo tài liệu và có cập nhật nội dung.

Tính đầy đủ của các tài liệu được công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy:

- Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2022 có kèm theo thuyết minh. Biểu được công khai không tách riêng số liệu nguồn vốn trong nước, nguồn vốn viện trợ và nguồn vay nợ nước ngoài. Đơn vị phản ánh đầy đủ 10/10 khoản chi và đầy đủ nội dung các mục về số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí theo quy định.

Tính liên tục của các tài liệu ngân sách

- Dự toán thu chi ngân sách đơn vị được công khai trong 3 năm 2020, 2021 và 2022.
- Báo cáo quyết toán ngân sách đơn vị được công khai trong 2 năm 2018 và 2019.

19. Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh

Kết quả khảo sát MOBI 2021 của Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh

TỔNG HỢP XẾP HẠNG	
XẾP HẠNG 19	4/6 tài liệu bắt buộc được công bố
ĐIỂM XẾP HẠNG 29,43 ĐIỂM	0/6 tài liệu được công bố đúng hạn
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI CHƯA ĐẦY ĐỦ	4 tài liệu công bố muộn, 0 tài liệu không rõ ngày công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh công khai **CHƯA ĐẦY ĐỦ** thông tin về ngân sách. Tổng điểm MOBI 2021 của Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh đạt **1265,5/4300** điểm, tương đương với **29,43** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **19** trong tổng số 44 Bộ, cơ quan Trung ương, **tăng 5 hạng** so với kết quả chấm MOBI 2020.

Kết quả MOBI 2021 của Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh
phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm MOBI chưa quy đổi	Điểm MOBI quy đổi
Điểm MOBI 2021	1265,5	29,43
Theo loại tài liệu		
1. Dự toán thu - chi ngân sách đơn vị năm 2022	316,0	7,35
2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2021	0,0	0,00
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2021	241,5	5,62
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2021	0,0	0,00

Mục	Điểm MOBI chưa quy đổi	Điểm MOBI quy đổi
5. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2021	175,5	4,07
6. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2020	383,0	8,91
Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	300,0	6,98
2. Tính kịp thời	150,0	3,49
3. Tính thuận tiện	150,0	3,49
4. Tính đầy đủ	566,5	13,17
5. Tính liên tục	99,0	2,30

Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách

- Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh đã công khai 4/6 loại tài liệu bắt buộc, bao gồm: Dự toán thu - chi ngân sách đơn vị năm 2022; Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách Quý 2 năm 2021; Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách cả năm 2021 và Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2020.

- 2/6 tài liệu không công khai, bao gồm: Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách Quý 1 và quý 3 năm 2021.

Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách

- Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy, 4 tài liệu được công khai muộn trên cổng thông tin điện tử của Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, bao gồm: Dự toán thu - chi ngân sách đơn vị năm 2022 (công khai ngày 18/01/2022); Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách Quý 2 năm 2021 (công khai ngày 20/7/2021); Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách cả năm 2021 (công khai ngày 18/01/2022) và Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2020 (công khai ngày 21/12/2021).

Tính thuận tiện

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy:

- Trên cổng thông tin điện tử của Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh có thư mục riêng về công khai ngân sách, nhưng không được

phân chia cụ thể theo loại tài liệu hoặc theo năm. Thư mục có chứa các đường dẫn (link) để lấy tài liệu và đường dẫn có hoạt động.

- 4 tài liệu được công khai ở định dạng scan file ảnh, khó chuyển đổi để sử dụng, bao gồm: Dự toán thu - chi ngân sách đơn vị năm 2022; Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách Quý 2 năm 2021; Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách cả năm 2021 và Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2020. File scan của Dự toán thu - chi ngân sách đơn vị năm 2022 bị ngược một số trang.

Tính đầy đủ của các tài liệu được công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy:

- Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2022 được công khai không kèm thuyết minh. Quyết định công khai và kèm theo các bảng biểu công khai theo quy định (Biểu số 1 của Thông tư 90/2018/TT-BTC). Báo cáo ghi chung dự toán chi ngân sách nhà nước, không phân loại rõ ràng nguồn ngân sách trong nước, nguồn vốn viện trợ hay nguồn vay nợ nước ngoài. Dự toán ngân sách của đơn vị năm 2022 không phản ánh cụ thể bất kỳ số liệu nào về dự toán số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí.

- Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách Quý 2 năm 2021 được công khai không kèm thuyết minh. Báo cáo có những thông tin so sánh với số liệu dự toán ngân sách được duyệt của cả năm, có những thông tin so sánh với tình hình thực hiện cùng kỳ năm trước. Báo cáo chỉ phản ánh 6/10 mục trong danh mục chi tiết các khoản chi NSNN theo quy định, thiếu chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình; chi bảo đảm xã hội; chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn và chi sự nghiệp thể dục thể thao. Báo cáo không công khai số liệu nguồn vốn viện trợ và số liệu nguồn vay nợ nước ngoài. Báo cáo phản ánh đầy đủ nội dung các mục về số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí theo quy định, tuy nhiên không chi tiết từng mục lớn.

- Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách cả năm 2021 được công khai không kèm thuyết minh. Báo cáo có những thông tin so sánh với số liệu dự toán ngân sách được duyệt của cả năm, có những thông tin so sánh với tình hình thực hiện cùng kỳ năm trước. Báo cáo ghi chung dự

toán chi ngân sách nhà nước, không phân loại rõ ràng nguồn ngân sách trong nước, nguồn vốn viện trợ hay nguồn vay nợ nước ngoài. Báo cáo không phản ánh cụ thể bất kỳ số liệu nào về nội dung thu theo quy định.

- Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2020 được công khai không kèm thuyết minh. Báo cáo có phản ánh số liệu chi tiết quyết toán cho từng đơn vị trực thuộc. Báo cáo có thông tin so sánh giữa số liệu báo cáo quyết toán với số liệu quyết toán được duyệt. Báo cáo ghi chung dự toán chi ngân sách nhà nước, không phân loại rõ ràng nguồn ngân sách trong nước, nguồn vốn viện trợ hay nguồn vay nợ nước ngoài. Báo cáo không phản ánh cụ thể bất kỳ số liệu nào về nội dung thu theo quy định.

Tính liên tục của các tài liệu ngân sách

- Dự toán thu - chi ngân sách đơn vị được công khai liên tục trong 2 năm 2021 và 2022. Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh công khai quyết định về công khai dự toán ngân sách 2020, tuy nhiên yêu cầu đăng nhập vào trang tin nội bộ để xem phụ lục và biểu đính kèm.

- Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách đơn vị chỉ được công khai năm 2020. Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh yêu cầu đăng nhập vào trang tin nội bộ để xem phụ lục và biểu đính kèm quyết định về công khai quyết toán ngân sách 2018.

20. Bảo hiểm Xã hội Việt Nam

Kết quả khảo sát MOBI 2021 của Bảo hiểm Xã hội Việt Nam

TỔNG HỢP XẾP HẠNG	
XẾP HẠNG 20	4/6 tài liệu bắt buộc được công bố
ĐIỂM XẾP HẠNG 28,86 ĐIỂM	1/6 tài liệu được công bố đúng hạn
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI CHƯA ĐẦY ĐỦ	3 tài liệu công bố chậm, 0 tài liệu công bố quá muộn hoặc không rõ ngày công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy, Bảo hiểm Xã hội Việt Nam công khai **CHƯA ĐẦY ĐỦ** thông tin về ngân sách. Tổng điểm MOBI

Phần II. Kết quả công khai ngân sách bộ, cơ quan trung ương năm 2021

2021 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam đạt **1241/4300** điểm, tương đương với **28,86** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **20** trong tổng số 44 Bộ, cơ quan Trung ương, **giảm 14 hạng** so với kết quả chấm MOBI 2020.

Kết quả MOBI 2021 của Bảo hiểm Xã hội Việt Nam phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm MOBI chưa quy đổi	Điểm MOBI quy đổi
Điểm MOBI 2021	1241	28,86
Theo loại tài liệu		
1. Dự toán thu - chi ngân sách đơn vị năm 2022	66	1,53
2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2021	225	5,23
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2021	225	5,23
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2021	225	5,23
5. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2021	0	0,00
6. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2020	300	6,98
Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	250	5,81
2. Tính kịp thời	100	2,33
3. Tính thuận tiện	200	4,65
4. Tính đầy đủ	525	12,21
5. Tính liên tục	166	3,86

Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách

- Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy, Bảo hiểm Xã hội Việt Nam đã công khai 4/6 loại tài liệu bắt buộc, bao gồm: các Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 3 tháng, 6 tháng và 9 tháng đầu năm 2021 và Báo cáo quyết toán thu-chi nguồn ngân sách nhà nước và nguồn khác năm 2020.
- Tài liệu không được công khai gồm: Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2022 và Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị năm 2021.

Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách

- Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy, Bảo hiểm Xã hội Việt Nam đã công khai kịp thời trên cổng thông tin điện tử của đơn vị 1/6 loại tài

liệu bắt buộc: Báo cáo quyết toán thu-chi nguồn ngân sách nhà nước và nguồn khác năm 2020 được công khai vào ngày 17 tháng 3 năm 2022.

- Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 3 tháng, 6 tháng và 9 tháng đầu 2021 của đơn vị được công khai vào ngày 26 tháng 11 năm 2021. Báo cáo này được công khai chậm hơn so với quy định.

Tính thuận tiện

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy:

Các Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 3 tháng, 6 tháng và 9 tháng đầu năm 2021 và Báo cáo quyết toán thu-chi nguồn ngân sách nhà nước và nguồn khác năm 2020 định dạng PDF, dạng scan file ảnh, khó chuyển đổi, không thuận tiện cho người sử dụng.

Tính đầy đủ của các tài liệu được công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy:

- Các Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 3 tháng, 6 tháng và 9 tháng đầu năm 2021 có kèm theo thuyết minh. Biểu được công khai có phản ánh số liệu quyết toán của từng đơn vị trực thuộc, có thông tin so sánh giữa quyết toán và dự toán được duyệt. Báo cáo không trình bày theo mẫu báo cáo của Thông tư 90 ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính.

- Báo cáo quyết toán thu chi nguồn ngân sách nhà nước và nguồn khác năm 2020 có kèm theo thuyết minh quyết toán thu chi NSNN và nguồn khác năm 2020. Biểu được công khai có phản ánh số liệu quyết toán của từng đơn vị trực thuộc, có thông tin so sánh giữa quyết toán và dự toán được duyệt. Báo cáo không trình bày theo mẫu báo cáo của Thông tư 90 ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính.

Tính liên tục của các tài liệu ngân sách

- Dự toán thu chi ngân sách đơn vị được công khai trong 2 năm 2020 và 2021, Báo cáo quyết toán thu chi nguồn ngân sách nhà nước và nguồn khác của đơn vị được công khai 3 năm liên tiếp 2018, 2019 và 2020.

21. Bộ Xây dựng

Kết quả khảo sát MOBI 2021 của Bộ Xây dựng

TỔNG HỢP XẾP HẠNG	
XẾP HẠNG 21	1/6 tài liệu bắt buộc được công bố
ĐIỂM XẾP HẠNG 27,12 ĐIỂM	0/6 tài liệu được công bố đúng hạn
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI CHƯA ĐẦY ĐỦ	1 tài liệu công bố muộn, 0 tài liệu không rõ ngày công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy, Bộ Xây dựng công khai **CHƯA ĐẦY ĐỦ** thông tin về ngân sách. Tổng điểm MOBI 2021 của Bộ Xây dựng đạt **1166/4300** điểm, tương đương với **27,12** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **21** trong tổng số 44 Bộ, cơ quan Trung ương, **giảm 5 hạng** so với kết quả chấm MOBI 2020.

Kết quả MOBI 2021 của Bộ Xây dựng phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm MOBI chưa quy đổi	Điểm MOBI quy đổi
Điểm MOBI 2021	1166	27,12
Theo loại tài liệu		
1. Dự toán thu - chi ngân sách đơn vị năm 2022	66	1,53
2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2021	0	0,00
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2021	0	0,00
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2021	0	0,00
5. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2021	0	0,00
6. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2020	900	20,93
Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	100	2,33
2. Tính kịp thời	0	0,00
3. Tính thuận tiện	300	6,98
4. Tính đầy đủ	600	13,95
5. Tính liên tục	166	3,86

Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách

- Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy, Bộ Xây dựng đã công khai 1/6 loại tài liệu bắt buộc, bao gồm: Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2020.
- 5/6 tài liệu không công khai, bao gồm: Dự toán thu - chi ngân sách đơn vị năm 2022; Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách Quý 1, Quý 2, Quý 3 và cả năm 2021.

Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy, 1 tài liệu được công khai quá muộn theo quy định, bao gồm: Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2020 (công khai ngày 11/02/2022).

Tính thuận tiện

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy:

- Trên cổng thông tin điện tử của Bộ Xây dựng có thư mục riêng về công khai ngân sách, thư mục được phân chia cụ thể theo loại tài liệu và theo năm. Thư mục có chứa các đường dẫn (link) để lấy tài liệu và đường dẫn có hoạt động.
- Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2020 được công khai với định dạng excel thuận tiện cho người sử dụng.

Tính đầy đủ của các tài liệu được công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy:

- Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2020 được công khai không kèm thuyết minh. Báo cáo có phản ánh số liệu chi tiết quyết toán cho từng đơn vị trực thuộc. Báo cáo có thông tin so sánh giữa số liệu báo cáo quyết toán với số liệu quyết toán được duyệt. Báo cáo phản ánh đầy đủ và chi tiết 10 mục trong danh mục chi tiết các khoản chi từ nguồn ngân sách trong nước, nguồn vốn viện trợ và nguồn vay nợ nước ngoài theo quy định. Báo cáo phản ánh đầy đủ nội dung các mục về số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí theo quy định.

Tính liên tục của các tài liệu ngân sách

- Dự toán thu chi ngân sách đơn vị được công khai trong 2 năm liên tiếp 2020 và 2021.
- Báo cáo quyết toán ngân sách đơn vị được công khai trong 3 năm liên tiếp 2018, 2018 và 2020.

22. Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Kết quả khảo sát MOBI 2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư

TỔNG HỢP XẾP HẠNG	
XẾP HẠNG 22	2/6 tài liệu bắt buộc được công bố
ĐIỂM XẾP HẠNG 25,56 ĐIỂM	1/6 tài liệu được công bố đúng hạn
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI CHƯA ĐẦY ĐỦ	1 tài liệu công bố muộn, 0 tài liệu không rõ ngày công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy, Bộ Kế hoạch và Đầu tư công khai **CHƯA ĐẦY ĐỦ** thông tin về ngân sách. Tổng điểm MOBI 2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư đạt **1099/4300** điểm, tương đương với **25,56** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **22** trong tổng số 44 Bộ, cơ quan Trung ương, **không thay đổi về hạng** so với kết quả chấm MOBI 2020.

Kết quả MOBI 2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm MOBI chưa quy đổi	Điểm MOBI quy đổi
Điểm MOBI 2021	1099	25,56
Theo loại tài liệu		
1. Dự toán thu - chi ngân sách đơn vị năm 2022	450	10,47
2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2021	0	0,00
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2021	0	0,00
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2021	0	0,00
5. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2021	0	0,00
6. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2020	499	11,60

Mục	Điểm MOBI chưa quy đổi	Điểm MOBI quy đổi
Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	200	4,65
2. Tính kịp thời	100	2,33
3. Tính thuận tiện	150	3,49
4. Tính đầy đủ	449	10,44
5. Tính liên tục	200	4,65

Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách

- Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã công khai 2/6 loại tài liệu bắt buộc, bao gồm: Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2022 và Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2020.

- Tài liệu không được công khai gồm: Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị quý I năm 2021, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2021, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2021 và Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị cả năm 2021.

Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã không công khai kịp thời trên cổng thông tin điện tử của đơn vị tài liệu Dự toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2022. Cụ thể, tài liệu Dự toán được công khai vào ngày 24/3/2022.

Tính thuận tiện

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy:

- Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2022 và Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách đơn vị đều được công khai với định dạng PDF ở dạng scan file ảnh khó cho việc chuyển đổi và sử dụng.

Tính đầy đủ của các tài liệu được công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy:

- Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2022 có kèm thuyết minh về căn cứ, nguyên tắc, định mức phân bổ dự toán ngân sách. Biểu được công khai có phản ánh số liệu về nguồn vốn trong nước nhưng không phản ánh số liệu về nguồn vốn viện trợ và nguồn vay nợ nước ngoài. Đối với nguồn vốn trong nước, đơn vị chỉ phản ánh 5/10 khoản chi theo quy định, đó là: Chi quản lý hành chính; Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ; Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề; Chi hoạt động kinh tế và Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường. Trong mục khoa học công nghệ thiếu mục kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ; trong mục giáo dục, đào tạo và dạy nghề thiếu mục kinh phí thường xuyên; trong mục chi bảo vệ môi trường thiếu mục kinh phí nhiệm vụ thường xuyên và kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên; trong mục hoạt động kinh tế thiếu mục kinh phí nhiệm vụ thường xuyên. Mục A Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí phản ánh 1/3 nội dung, bao gồm: Số thu phí, lệ phí.

- Quyết toán thu chi ngân sách năm 2020 của đơn vị không kèm theo thuyết minh. Biểu được công khai không phản ánh số liệu quyết toán của từng đơn vị trực thuộc, không có phần thông tin so sánh giữa quyết toán và dự toán được duyệt. Trong mục B. Quyết toán chi ngân sách nhà nước, các mục nguồn ngân sách trong nước, nguồn vốn viện trợ và nguồn vay nợ nước ngoài không được ghi cụ thể theo quy định của Thông tư 90/2018/TT-BTC. Mục B, đơn vị chỉ phản ánh và phân loại 6/10 khoản chi theo nguồn ngân sách trong nước, nguồn viện trợ, nguồn vay nước ngoài theo quy định của Thông tư 90/2018/TT-BTC, đó là: Chi quản lý hành chính; Chi nghiên cứu khoa học, Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề; Chi hoạt động kinh tế; Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường và Chi văn hoá thông tin. Mục A Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí phản ánh đầy đủ 3/3 nội dung.

Tính liên tục của các tài liệu ngân sách

- Dự toán thu chi ngân sách đơn vị được công khai trong 3 năm 2020, 2021 và 2022, Báo cáo quyết toán ngân sách đơn vị được công khai trong 3 năm 2018, 2019 và 2020.

23. Bộ Giáo dục và Đào tạo

Kết quả khảo sát MOBI 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo

TỔNG HỢP XẾP HẠNG	
XẾP HẠNG 23	1/6 tài liệu bắt buộc được công bố
ĐIỂM XẾP HẠNG 23,21 ĐIỂM	1/6 tài liệu được công bố đúng hạn
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI ÍT	0 tài liệu công bố muộn, 0 tài liệu không rõ ngày công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy, Bộ Giáo dục và Đào tạo công khai **ÍT** thông tin về ngân sách. Tổng điểm MOBI 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo đạt **998/4300** điểm, tương đương với **23,21** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **23** trong tổng số 44 Bộ, cơ quan Trung ương, **giảm 14 hạng** so với kết quả chấm MOBI 2020.

Kết quả MOBI 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm MOBI chưa quy đổi	Điểm MOBI quy đổi
Điểm MOBI 2021	998	23,21
Theo loại tài liệu		
1. Dự toán thu - chi ngân sách đơn vị năm 2022	66	1,53
2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2021	0	0,00
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2021	0	0,00
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2021	0	0,00
5. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2021	0	0,00
6. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2020	732	17,02
Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	100	2,33
2. Tính kịp thời	100	2,33
3. Tính thuận tiện	200	4,65
4. Tính đầy đủ	432	10,05
5. Tính liên tục	166	3,86

Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách

- Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã công khai 1/6 loại tài liệu bắt buộc, bao gồm: Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2020.

- Tài liệu không được công khai gồm: Dự toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2022, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2021, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị 6 tháng đầu năm 2021, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị 9 tháng đầu năm 2021 và Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị cả năm 2021.

Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã công khai kịp thời trên cổng thông tin điện tử của đơn vị 1/6 loại tài liệu bắt buộc, bao gồm: Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2020 được công khai vào ngày 14/01/2022.

Tính thuận tiện

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy:

Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2020 được công khai với định dạng scan file ảnh, không thể chuyển đổi để sử dụng được.

Tính đầy đủ của các tài liệu được công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy:

- Quyết toán thu chi ngân sách năm 2020 của đơn vị có kèm theo thuyết minh. Biểu được công khai có phản ánh số liệu quyết toán của từng đơn vị trực thuộc, có thông tin so sánh giữa quyết toán và dự toán được duyệt. Mục B: Có 7/10 khoản chi được phản ánh và phân loại theo nguồn ngân sách trong nước, nguồn viện trợ, nguồn vay nước ngoài theo quy định của Thông tư 90/2018/TT-BTC. Mục A Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí phản ánh 2/3 nội dung, bao gồm: Số thu phí, lệ phí và Chi từ nguồn thu phí được khấu trừ hoặc để lại.

Tính liên tục của các tài liệu ngân sách

Quyết toán thu chi ngân sách được công khai trong 3 năm 2018, 2019 và 2020.

24. Đài Tiếng nói Việt Nam

Kết quả khảo sát MOBI 2021 của Đài Tiếng nói Việt Nam

TỔNG HỢP XẾP HẠNG	
XẾP HẠNG 24	2/6 tài liệu bắt buộc được công bố
ĐIỂM XẾP HẠNG 21,7 ĐIỂM	0/6 tài liệu được công bố đúng hạn
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI ÍT	2 tài liệu công bố muộn, 0 tài liệu không rõ ngày công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy, Đài Tiếng nói Việt Nam công khai **ÍT** thông tin về ngân sách. Tổng điểm MOBI 2021 của Đài Tiếng nói Việt Nam đạt **933/4300** điểm, tương đương với **21,7** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **24** trong tổng số 44 Bộ, cơ quan Trung ương, **giảm 10 hạng** so với kết quả chấm MOBI 2020.

Kết quả MOBI 2021 của Đài Tiếng nói Việt Nam phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm MOBI chưa quy đổi	Điểm MOBI quy đổi
Điểm MOBI 2021	933	21,70
Theo loại tài liệu		
1. Dự toán thu - chi ngân sách đơn vị năm 2022	350	8,14
2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2021	0	0,00
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2021	0	0,00
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2021	0	0,00
5. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2021	0	0,00
6. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2020	433	10,07
Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	200	4,65
2. Tính kịp thời	0	0,00
3. Tính thuận tiện	150	3,49
4. Tính đầy đủ	450	10,47
5. Tính liên tục	133	3,09

Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách

- Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy, Đài Tiếng nói Việt Nam đã công khai 2/6 loại tài liệu bắt buộc, bao gồm: Dự toán thu - chi ngân sách đơn vị năm 2022 và Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2020.

- 4/6 tài liệu không công khai, bao gồm: Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách Quý 1, Quý 2, Quý 3 và cả năm 2021.

Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách

- Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy, 2 tài liệu được công khai quá muộn so với quy định, bao gồm: Dự toán thu - chi ngân sách đơn vị năm 2022 (công khai ngày 03/9/2022); Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2020 (công khai ngày 03/9/2022).

Tính thuận tiện

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy:

- Trên cổng thông tin điện tử của Đài Tiếng nói Việt Nam có thư mục riêng về công khai ngân sách, nhưng không được phân chia cụ thể theo loại tài liệu hoặc theo năm. Thư mục có chứa các đường dẫn (link) để lấy tài liệu và đường dẫn có hoạt động.

- Báo cáo Dự toán thu - chi ngân sách đơn vị năm 2022 và Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2020 được công khai ở định dạng scan file ảnh, khó chuyển đổi để sử dụng.

Tính đầy đủ của các tài liệu được công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy:

- Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2022 được công khai không kèm thuyết minh. Biểu 01 ghi chung dự toán chi ngân sách nhà nước, không phân loại rõ ràng nguồn ngân sách trong nước, nguồn vốn viện trợ hay nguồn vay nợ nước ngoài. Dự toán ngân sách đơn vị năm 2022 chỉ phản ánh dưới 7 mục trong danh mục các khoản chi từ nguồn ngân sách trong nước theo quy định.

- Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2020 được công khai không kèm thuyết minh. Báo cáo có phản ánh số liệu chi tiết quyết toán cho từng đơn vị trực thuộc (Biểu số 4 của Thông tư 90/2018/TT-BTC). Báo cáo có thông tin so sánh giữa số liệu báo cáo quyết toán với số liệu quyết toán được duyệt. Báo cáo ghi chung dự toán chi ngân sách nhà nước, không phân loại rõ ràng nguồn ngân sách trong nước, nguồn vốn viện trợ hay nguồn vay nợ nước ngoài. Báo cáo không phản ánh cụ thể bất kỳ số liệu nào về nội dung thu theo quy định.

Tính liên tục của các tài liệu ngân sách

- Dự toán thu - chi ngân sách đơn vị được công khai liên tục trong 3 năm 2020, 2021 và 2022.

- Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách đơn vị chỉ được công khai liên tục năm 2020. Đài Tiếng nói Việt Nam có công khai quyết định về công khai quyết toán ngân sách năm 2018 và 2019, tuy nhiên không thể truy cập để xem biểu đính kèm.

25. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Kết quả khảo sát MOBI 2021 của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch

TỔNG HỢP XẾP HẠNG	
XẾP HẠNG 25	1/6 tài liệu bắt buộc được công bố
ĐIỂM XẾP HẠNG 18,98 ĐIỂM	0/6 tài liệu được công bố đúng hạn
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI ÍT	1 tài liệu công bố muộn, 0 tài liệu không rõ ngày công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy, Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch công khai **ÍT** thông tin về ngân sách. Tổng điểm MOBI 2021 của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch đạt **816/4300** điểm, tương đương với **18,98** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **25** trong tổng số 44 Bộ, cơ quan Trung ương, **giảm 13 hạng** so với kết quả chấm MOBI 2020.

Phần II. Kết quả công khai ngân sách bộ, cơ quan trung ương năm 2021

**Kết quả MOBI 2021 của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch
phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu**

Mục	Điểm MOBI chưa quy đổi	Điểm MOBI quy đổi
Điểm MOBI 2021	816	18,98
Theo loại tài liệu		
1. Dự toán thu - chi ngân sách đơn vị năm 2022	550	12,79
2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2021	0	0,00
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2021	0	0,00
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2021	0	0,00
5. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2021	0	0,00
6. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2020	66	1,53
Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	100	2,33
2. Tính kịp thời	50	1,16
3. Tính thuận tiện	300	6,98
4. Tính đầy đủ	200	4,65
5. Tính liên tục	166	3,86

Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy:

- Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch đã công khai 1/6 loại tài liệu bắt buộc, bao gồm: Dự toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2022.
- 5/6 tài liệu không công khai, bao gồm: Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2021, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2021, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2021, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị cả năm 2021, và Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2020.

Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy:

- Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch đã công khai kịp thời trên cổng thông tin điện tử của đơn vị 0/6 loại tài liệu bắt buộc.

- 1/6 tài liệu được công khai chậm hơn so với quy định, bao gồm: Dự toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2022.

Tính thuận tiện

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy:

- 1/6 tài liệu được công khai với định dạng excel thuận tiện cho người sử dụng, bao gồm: Dự toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2022.
- Cổng thông tin điện tử của đơn vị có riêng thư mục Công khai ngân sách. Nội dung thư mục được phân chia cụ thể theo tài liệu và có cập nhật nội dung.

Tính đầy đủ của các tài liệu được công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy:

Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2022 không kèm theo thuyết minh. Biểu được công khai phản ánh các khoản chi từ nguồn vốn trong nước, nhưng không phản ánh các khoản chi từ nguồn vốn viện trợ và nguồn vay nợ nước ngoài. Đối với nguồn vốn trong nước, dự toán phản ánh 8/10 khoản chi theo quy định, bao gồm: Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề, Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ, Chi sự nghiệp văn hoá, thông tin, Chi sự nghiệp thể dục, thể thao, Chi bảo đảm xã hội, Chi sự nghiệp y tế, Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường, và Chi quản lý hành chính. Dự toán phản ánh 1/3 mục về số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí theo quy định, bao gồm: Chi từ nguồn thu phí, lệ phí được để lại.

Tính liên tục của các tài liệu ngân sách

- Dự toán thu chi ngân sách đơn vị được công khai trong 3 năm 2020, 2021 và 2022.
- Báo cáo quyết toán ngân sách đơn vị được công khai trong 2 năm 2018 và 2019.

26. Liên minh Hợp tác xã Việt Nam

Kết quả khảo sát MOBI 2021 của Liên minh Hợp tác xã Việt Nam

TỔNG HỢP XẾP HẠNG	
XẾP HẠNG 26	2/6 tài liệu bắt buộc được công bố
ĐIỂM XẾP HẠNG 18,21 ĐIỂM	0/6 tài liệu được công bố đúng hạn
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI ÍT	2 tài liệu công bố muộn, 0 tài liệu không rõ ngày công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy, Liên minh Hợp tác xã Việt Nam công khai **ÍT** thông tin về ngân sách. Tổng điểm MOBI 2021 của Liên minh Hợp tác xã Việt Nam đạt **783/4300** điểm, tương đương với **18,21** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **26** trong tổng số 44 Bộ, cơ quan Trung ương, **tăng 7 hạng** so với kết quả chấm MOBI 2020.

Kết quả MOBI 2021 của Liên minh Hợp tác xã Việt Nam
phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm MOBI chưa quy đổi	Điểm MOBI quy đổi
Điểm MOBI 2021	783	18,21
Theo loại tài liệu		
1. Dự toán thu - chi ngân sách đơn vị năm 2022	300	6,98
2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2021	0	0,00
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2021	0	0,00
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2021	0	0,00
5. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2021	0	0,00
6. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2020	333	7,74
Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	200	4,65
2. Tính kịp thời	0	0,00
3. Tính thuận tiện	150	3,49
4. Tính đầy đủ	233	5,42
5. Tính liên tục	200	4,65

Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách

- Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy, Liên minh Hợp tác xã Việt Nam đã công khai 2/6 loại tài liệu bắt buộc, bao gồm: Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2022 và Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2020.

- Tài liệu không được công khai gồm: Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2021, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị 6 tháng đầu năm 2021, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị 9 tháng đầu năm 2021 và Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị cả năm 2021 .

Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy, Liên minh Hợp tác xã Việt Nam đã công khai kịp thời trên cổng thông tin điện tử của đơn vị 0/6 loại tài liệu bắt buộc. Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2022 và Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2020 đều được công khai vào ngày 13/06/2022. Hai báo cáo này được công khai chậm hơn so với quy định.

Tính thuận tiện

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy:

- Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2022 và Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2020 được công khai với định dạng scan file ảnh, không thể chuyển đổi để sử dụng được.

Tính đầy đủ của các tài liệu được công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy:

- Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2022 không kèm thuyết minh. Đơn vị có Quyết định về việc công bố công khai dự toán. Dự toán chi ngân sách đơn vị chỉ phản ánh 6/10 khoản chi, bao gồm: Chi sự nghiệp giáo dục đào tạo và dạy nghề, chi quản lý hành chính, chi sự

Phần II. Kết quả công khai ngân sách bộ, cơ quan trung ương năm 2021

ngành khoa học và công nghệ, chi sự nghiệp môi trường, chi sự nghiệp văn hoá thông tin và chi các hoạt động kinh tế. Dự toán không phản ánh các khoản chi từ nguồn viện trợ và từ nguồn viện trợ nước ngoài.

• Quyết toán thu chi ngân sách năm 2020 của đơn vị không kèm theo thuyết minh. Biểu được công khai có phản ánh số liệu quyết toán của từng đơn vị trực thuộc, có thông tin so sánh giữa quyết toán và dự toán được duyệt. Mục B: Có 6/10 khoản chi được phản ánh và phân loại theo nguồn ngân sách trong nước, nhưng không phản ánh nguồn viện trợ, nguồn vay nước ngoài theo quy định của Thông tư 90/2018/TT-BTC. Quyết toán không bao gồm mục A Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí phản.

Tính liên tục của các tài liệu ngân sách

Dự toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2022 được công khai trong 3 năm 2020, 2021 và 2022. Báo cáo quyết toán ngân sách đơn vị được công khai trong 3 năm 2018, 2019 và 2020.

27. Bộ Công thương

Kết quả khảo sát MOBI 2021 của Bộ Công thương

TỔNG HỢP XẾP HẠNG	
XẾP HẠNG 27	1/6 tài liệu bắt buộc được công bố
ĐIỂM XẾP HẠNG 15,49 ĐIỂM	0/6 tài liệu được công bố đúng hạn
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI ÍT	1 tài liệu công bố chậm, 0 tài liệu công bố quá muộn hoặc không rõ ngày công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy, Bộ Công thương công khai **ÍT** thông tin về ngân sách. Tổng điểm MOBI 2021 của Bộ Công thương đạt **666/4300** điểm, tương đương với **15,49** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **27** trong tổng số 44 Bộ, cơ quan Trung ương, **giảm 4 hạng** so với kết quả chấm MOBI 2020.

Kết quả MOBI 2021 của Bộ Công thương phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm MOBI chưa quy đổi	Điểm MOBI quy đổi
Điểm MOBI 2021	666	15,49
Theo loại tài liệu		
1. Dự toán thu - chi ngân sách đơn vị năm 2022	466	10,84
2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2021	0	0,00
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2021	0	0,00
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2021	0	0,00
5. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2021	0	0,00
6. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2020	0	0,00
Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	100	2,33
2. Tính kịp thời	0	0,00
3. Tính thuận tiện	200	4,65
4. Tính đầy đủ	266	6,19
5. Tính liên tục	100	2,33

Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách

- Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy, Bộ Công thương đã công khai 1/6 loại tài liệu bắt buộc, bao gồm: Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2022.

- Tài liệu không được công khai gồm: Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị quý 1, 6 tháng đầu năm, 9 tháng đầu năm, cả năm 2021 và Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2020.

Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách

Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2022 của đơn vị được công khai vào ngày 22 tháng 02 năm 2022. Báo cáo này được công khai chậm hơn so với quy định.

Tính thuận tiện

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy:

Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2022 được công khai với định dạng PDF Scan ảnh không thuận tiện sử dụng.

Tính đầy đủ của các tài liệu được công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy:

Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2022 không kèm thuyết minh, chỉ công khai quyết định điều chỉnh dự toán. Nguồn ngân sách trong nước và viện trợ phản ánh 7/10 khoản chi, thiếu các khoản: Chi bảo đảm xã hội; Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn và Chi sự nghiệp thể dục thể thao. Không phản ánh các khoản chi từ nguồn vay nước ngoài.

Tính liên tục của các tài liệu ngân sách

- Dự toán thu chi ngân sách đơn vị được công khai liên tục trong 3 năm 2020, 2021, 2022.

28. Thông tấn xã Việt Nam

Kết quả khảo sát MOBI 2021 của Thông tấn xã Việt Nam

TỔNG HỢP XẾP HẠNG	
XẾP HẠNG 28	1/6 tài liệu bắt buộc được công bố
ĐIỂM XẾP HẠNG 13,16 ĐIỂM	0/6 tài liệu được công bố đúng hạn
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI ÍT	1 tài liệu công bố chậm, 0 tài liệu công bố quá muộn hoặc không rõ ngày công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy, Thông tấn xã Việt Nam công khai ÍT thông tin về ngân sách. Tổng điểm MOBI 2021 của Thông tấn xã Việt Nam đạt 566/4300 điểm, tương đương với 13,16 điểm quy đổi, xếp hạng thứ 28 trong tổng số 44 Bộ, cơ quan Trung ương, giảm 3 hạng so với kết quả chấm MOBI 2020.

Kết quả MOBI 2021 của Thông tấn xã Việt Nam phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm MOBI chưa quy đổi	Điểm MOBI quy đổi
Điểm MOBI 2021	566	13,16
Theo loại tài liệu		
1. Dự toán thu - chi ngân sách đơn vị năm 2022	416	9,67
2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2021	0	0,00

Mục	Điểm MOBI chưa quy đổi	Điểm MOBI quy đổi
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2021	0	0,00
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2021	0	0,00
5. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2021	0	0,00
6. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2020	0	0,00
Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	100	2,33
2. Tính kịp thời	50	1,16
3. Tính thuận tiện	150	3,49
4. Tính đầy đủ	200	4,65
5. Tính liên tục	66	1,53

Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách

- Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy, Thông tấn xã Việt Nam đã công khai 1/6 loại tài liệu bắt buộc, bao gồm: Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2022.

- Tài liệu không được công khai gồm: Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị quý 1, 6 tháng, 9 tháng đầu năm, cả năm 2021 và Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2020.

Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy, Thông tấn xã Việt Nam đã công khai chậm trên cổng thông tin điện tử của đơn vị 1/6 loại tài liệu bắt buộc, bao gồm: Dự toán thu - chi ngân sách của đơn vị năm 2022 được công khai vào ngày 27 tháng 01 năm 2022.

Tính thuận tiện

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy:

Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2022 được công khai với định dạng PDF scan không thuận tiện cho người sử dụng.

Tính đầy đủ của các tài liệu được công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy:

Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2022 không kèm thuyết minh, chỉ công khai quyết định điều chỉnh dự toán. Không phản ánh mục nào từ nguồn ngân sách trong nước, nguồn viện trợ và nguồn vay nước ngoài và không theo mẫu Thông tư 90. Mục A Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí phản ánh đầy đủ 3/3 nội dung nhưng không chi tiết các mục nhỏ.

Tính liên tục của các tài liệu ngân sách

Dự toán thu chi ngân sách đơn vị được công khai liên tục trong 3 năm 2020, 2021 và 2022.

29. Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh

Kết quả khảo sát MOBI 2021 của Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh

TỔNG HỢP XẾP HẠNG	
XẾP HẠNG 29	1/6 tài liệu bắt buộc được công bố
ĐIỂM XẾP HẠNG 10,64 ĐIỂM	0/6 tài liệu được công bố đúng hạn
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI ÍT	1 tài liệu công bố muộn, 0 tài liệu không rõ ngày công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh công khai ÍT thông tin về ngân sách. Tổng điểm MOBI 2021 của Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh đạt 457,5/4300 điểm, tương đương với 10,64 điểm quy đổi, xếp hạng thứ 29 trong tổng số 44 Bộ, cơ quan Trung ương, tăng 1 hạng so với kết quả chấm MOBI 2020.

Kết quả MOBI 2021 của Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh
phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm MOBI chưa quy đổi	Điểm MOBI quy đổi
Điểm MOBI 2021	457,5	10,64
Theo loại tài liệu		
1. Dự toán thu - chi ngân sách đơn vị năm 2022	0,0	0,00

Mục	Điểm MOBI chưa quy đổi	Điểm MOBI quy đổi
2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2021	0,0	0,00
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2021	241,5	5,62
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2021	0,0	0,00
5. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2021	0,0	0,00
6. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2020	66,0	1,53
Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	50,0	1,16
2. Tính kịp thời	0,0	0,00
3. Tính thuận tiện	175,0	4,07
4. Tính đầy đủ	166,5	3,87
5. Tính liên tục	66,0	1,53

Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách

• Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh đã công khai 1/6 loại tài liệu bắt buộc, bao gồm: Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị quý 6 tháng đầu năm 2021.

• Tài liệu không được công khai gồm: Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2021, các Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị quý 1, 9 tháng, cả năm 2021 và Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2020.

Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách

• Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh đã công khai muộn trên cổng thông tin điện tử của đơn vị 1/6 loại tài liệu bắt buộc, bao gồm: Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị 6 tháng đầu năm 2021 được công khai vào ngày 25/08/2021.

Tính thuận tiện

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy:

Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị 6 tháng đầu năm được công khai với định dạng PDF nhưng dễ dàng chuyển đổi.

Tính đầy đủ của các tài liệu được công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy:

- Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị quý 6 tháng đầu năm năm 2021 không kèm báo cáo thuyết minh. Mục B.I Biểu 03 chỉ phản ánh 3 mục chi, thiếu các khoản: chi quản lý hành chính, chi y tế, chi bảo đảm xã hội, chi hoạt động kinh tế, chi văn hóa thông tin, chi phát thanh truyền hình và chi thể dục thể thao.

Tính liên tục của các tài liệu ngân sách

Dự toán thu chi ngân sách đơn vị được công khai trong 1 năm 2021, Báo cáo quyết toán ngân sách đơn vị được công khai trong 2 năm 2018 và 2019.

30. Viện Kiểm sát Nhân dân tối cao

Kết quả khảo sát MOBI 2021 của Viện Kiểm sát Nhân dân tối cao

TỔNG HỢP XẾP HẠNG	
XẾP HẠNG 30	1/6 tài liệu bắt buộc được công bố
ĐIỂM XẾP HẠNG 10,44 ĐIỂM	1/6 tài liệu được công bố đúng hạn
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI ÍT	0 tài liệu công bố muộn, 0 tài liệu không rõ ngày công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy, Viện Kiểm sát Nhân dân tối cao công khai ÍT thông tin về ngân sách. Tổng điểm MOBI 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân tối cao đạt **449/4300** điểm, tương đương với **10,44** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **30** trong tổng số 44 Bộ, cơ quan Trung ương, **giảm 4 hạng** so với kết quả chấm MOBI 2020.

Kết quả MOBI 2021 của Viện Kiểm sát Nhân dân tối cao phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm MOBI chưa quy đổi	Điểm MOBI quy đổi
Điểm MOBI 2021	449	10,44
Theo loại tài liệu		
1. Dự toán thu - chi ngân sách đơn vị năm 2022	33	0,77
2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2021	0	0,00

Mục	Điểm MOBI chưa quy đổi	Điểm MOBI quy đổi
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2021	0	0,00
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2021	0	0,00
5. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2021	0	0,00
6. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2020	416	9,67
Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	100	2,33
2. Tính kịp thời	100	2,33
3. Tính thuận tiện	0	0,00
4. Tính đầy đủ	183	4,26
5. Tính liên tục	66	1,53

Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách

- Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy, Viện Kiểm sát Nhân dân tối cao đã công khai 1/6 loại tài liệu bắt buộc, bao gồm: Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2020.

- Tài liệu không được công khai gồm: Dự toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2022, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2021, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị 6 tháng đầu năm 2020, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2021 và Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị năm 2021.

Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy, Viện Kiểm sát Nhân dân tối cao đã công khai kịp thời trên cổng thông tin điện tử của đơn vị 1/6 loại tài liệu bắt buộc, bao gồm: Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2019 được công khai vào ngày 10 tháng 02 năm 2022.

Tính thuận tiện

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy:

- Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2020 được công khai với định dạng PDF dạng scan file ảnh khó cho việc chuyển đổi và sử dụng.

Tính đầy đủ của các tài liệu được công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy:

Quyết toán thu chi ngân sách năm 2020 của đơn vị không kèm theo thuyết minh. Biểu được công khai có phản ánh số liệu quyết toán của từng đơn vị trực thuộc, không phản ánh thông tin so sánh giữa quyết toán và dự toán được duyệt. Báo cáo có phản ánh số liệu về nguồn ngân sách trong nước nhưng không phản ánh số liệu về nguồn vốn viện trợ và nguồn vay nợ nước ngoài. Đối với nguồn ngân sách trong nước đơn vị chỉ phản ánh 4/10 khoản chi theo quy định, bao gồm: Chi quản lý hành chính, Chi nghiên cứu khoa học, Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề và Chi bảo đảm xã hội. Trong mục Chi khoa học công nghệ thiếu mục Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia Mục A Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí đơn vị chỉ phản ánh 2/3 nội dung, bao gồm: Số thu phí, lệ phí và Chi từ nguồn thu phí được khấu trừ hoặc để lại.

Tính liên tục của các tài liệu ngân sách

Dự toán thu chi ngân sách đơn vị được công khai trong 1 năm (của 3 năm gần nhất), Báo cáo quyết toán ngân sách đơn vị được công khai trong 1 năm 2018 hoặc 2019 hoặc 2020.

31. Ủy ban Sông Mê Kông

Kết quả khảo sát MOBI 2021 của Ủy ban Sông Mê Kông

TỔNG HỢP XẾP HẠNG	
XẾP HẠNG 31	0/6 tài liệu bắt buộc được công bố
ĐIỂM XẾP HẠNG 7,72 ĐIỂM	0/6 tài liệu được công bố đúng hạn
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI ÍT	0 tài liệu công bố chậm, 0 tài liệu công bố quá muộn hoặc không rõ ngày công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy, Ủy ban Sông Mê Kông công khai **ÍT** thông tin về ngân sách. Tổng điểm MOBI 2021 của Ủy ban sông Mê Kông đạt **332/4300** điểm, tương đương với **7,72** điểm quy

đổi, xếp hạng thứ **31** trong tổng số 44 Bộ, cơ quan Trung ương, **không thay đổi về hạng** so với kết quả chấm MOBI 2020.

Kết quả MOBI 2021 của Ủy ban Sông Mê Kông phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm MOBI chưa quy đổi	Điểm MOBI quy đổi
Điểm MOBI 2021	332	7,72
Theo loại tài liệu		
1. Dự toán thu - chi ngân sách đơn vị năm 2022	66	1,53
2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2021	0	0,00
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2021	0	0,00
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2021	0	0,00
5. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2021	0	0,00
6. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2020	66	1,53
Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	0	0,00
2. Tính kịp thời	0	0,00
3. Tính thuận tiện	200	4,65
4. Tính đầy đủ	0	0,00
5. Tính liên tục	132	3,07

Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách

- Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy, Ủy ban Sông Mê Kông đã công khai 0/6 loại tài liệu bắt buộc.

Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách

- Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy, Ủy ban Sông Mê Kông đã công khai 0/6 loại tài liệu bắt buộc.

Tính thuận tiện

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy công thông tin điện tử của Ủy ban Sông Mê Kông có thư mục về công khai ngân sách, có chứa đường link dẫn tới tài liệu.

Tính đầy đủ của các tài liệu được công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy, Ủy ban Sông Mê Kông đã công khai 0/6 loại tài liệu bắt buộc.

Tính liên tục của các tài liệu ngân sách

Dự toán thu chi ngân sách đơn vị được công khai trong 2 năm liên tiếp 2020, 2021. Báo cáo quyết toán ngân sách đơn vị được công khai trong 2 năm liên tiếp 2018, 2019.

32. Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh

Kết quả khảo sát MOBI 2021 của Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh

TỔNG HỢP XẾP HẠNG	
XẾP HẠNG 32	0/6 tài liệu bắt buộc được công bố
ĐIỂM XẾP HẠNG 7,72 ĐIỂM	0/6 tài liệu được công bố đúng hạn
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI ÍT	0 tài liệu công bố chậm, 0 tài liệu công bố quá muộn hoặc không rõ ngày công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy, Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh công khai ÍT thông tin về ngân sách. Tổng điểm MOBI 2021 của Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh đạt 332/4300 điểm, tương đương với 7,72 điểm quy đổi, xếp hạng thứ 32 trong tổng số 44 Bộ, cơ quan Trung ương, giảm 18 hạng so với kết quả chấm MOBI 2021.

Kết quả MOBI 2021 của Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm MOBI	Điểm MOBI quy đổi
Điểm MOBI 2021	332	7,72
Theo loại tài liệu		
1. Dự toán thu - chi ngân sách đơn vị năm 2022	66	1,53
2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2021	0	0,00

Mục	Điểm MOBI	Điểm MOBI quy đổi
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2021	0	0,00
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2021	0	0,00
5. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2021	0	0,00
6. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2020	66	1,53
Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	0	0,00
2. Tính kịp thời	0	0,00
3. Tính thuận tiện	200	4,65
4. Tính đầy đủ	0	0,00
5. Tính liên tục	132	3,07

Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách

- Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy, Trung ương Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh công khai 0/6 tài liệu bắt buộc.

Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách

- Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy, Bộ Tài Chính đã công khai 0/6 tài liệu bắt buộc trên cổng thông tin điện tử của đơn vị.

Tính thuận tiện

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy:

- Trên cổng thông tin điện tử của Trung ương Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh có thư mục riêng về công khai ngân sách.

Tính liên tục của các tài liệu ngân sách

- Dự toán thu - chi ngân sách đơn vị được công khai trong 2 năm liên tiếp 2020 và 2021.

- Báo cáo quyết toán thu - chi ngân sách đơn vị được công khai trong 2 năm 2018 và 2019.

33. Hội Nông dân Việt Nam

Kết quả khảo sát MOBI 2021 của Hội Nông dân Việt Nam

TỔNG HỢP XẾP HẠNG	
XẾP HẠNG 33	0/6 tài liệu bắt buộc được công bố
ĐIỂM XẾP HẠNG 6,95 ĐIỂM	0/6 tài liệu được công bố đúng hạn
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI ÍT	0 tài liệu công bố chậm, 0 tài liệu công bố quá muộn hoặc không rõ ngày công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy, Hội Nông dân Việt Nam công khai **ÍT** thông tin về ngân sách. Tổng điểm MOBI 2021 của Hội Nông dân Việt Nam đạt **299/4300** điểm, tương đương với **6,95** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **33** trong tổng số 44 Bộ, cơ quan Trung ương, **tăng 2 hạng** so với kết quả chấm MOBI 2021.

Kết quả MOBI 2021 của Hội Nông dân Việt Nam, phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm MOBI	Điểm MOBI quy đổi
Điểm MOBI 2021	299	6,95
Theo loại tài liệu		
1. Dự toán thu - chi ngân sách đơn vị năm 2022	33	0,77
2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2021	0	0,00
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2021	0	0,00
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2021	0	0,00
5. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2021	0	0,00
6. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2020	66	1,53
Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	0	0,00
2. Tính kịp thời	0	0,00
3. Tính thuận tiện	200	4,65
4. Tính đầy đủ	0	0,00
5. Tính liên tục	99	2,30

Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy, Hội Nông dân Việt Nam công khai 0/6 tài liệu bắt buộc.

Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy, Hội Nông dân Việt Nam không công khai tài liệu bắt buộc trên cổng thông tin điện tử.

Tính thuận tiện

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy trên cổng thông tin điện tử của Hội Nông dân Việt Nam có thư mục riêng về công khai ngân sách Nhà nước.

Tính liên tục của các tài liệu ngân sách

- Dự toán thu chi ngân sách của Hội Nông dân Việt Nam được công khai vào năm 2021.
- Quyết toán thu chi ngân sách Nhà nước được công khai trong 2 năm 2019 và 2020.

34. Bộ Y tế

Kết quả khảo sát MOBI 2021 của Bộ Y Tế

TỔNG HỢP XẾP HẠNG	
XẾP HẠNG 34	0/6 tài liệu bắt buộc được công bố
ĐIỂM XẾP HẠNG 6,95 ĐIỂM	0/6 tài liệu được công bố đúng hạn
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI ÍT	0 tài liệu công bố muộn, 0 tài liệu không rõ ngày công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy, Bộ Y tế công khai **ÍT** thông tin về ngân sách. Tổng điểm MOBI 2021 của Bộ Y tế đạt **299/4300** điểm, tương đương với **6,95** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **34** trong tổng số 44 Bộ, cơ quan Trung ương, **giảm 5 hạng** so với kết quả chấm MOBI 2020.

Phần II. Kết quả công khai ngân sách bộ, cơ quan trung ương năm 2021

Kết quả MOBI 2021 của Bộ Y Tế phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm MOBI chưa quy đổi	Điểm MOBI quy đổi
Điểm MOBI 2021	299	6,95
Theo loại tài liệu		
1. Dự toán thu - chi ngân sách đơn vị năm 2022	66	1,53
2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2021	0	0,00
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2021	0	0,00
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2021	0	0,00
5. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2021	0	0,00
6. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2020	33	0,77
Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	0	0,00
2. Tính kịp thời	0	0,00
3. Tính thuận tiện	200	4,65
4. Tính đầy đủ	0	0,00
5. Tính liên tục	99	2,30

Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy:

- Bộ Y Tế đã công khai 0/6 loại tài liệu bắt buộc. 6 loại tài liệu không công khai bao gồm: Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2022, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị quý I, 6 tháng đầu năm, 9 tháng đầu năm, cả năm 2021, Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2020.

Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy:

- Bộ Y Tế đã không công khai kịp thời 0/6 loại tài liệu bắt buộc.

Tính thuận tiện

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy:

Cổng thông tin điện tử của đơn vị có riêng thư mục Công khai ngân sách. Nội dung thư mục được phân chia cụ thể theo tài liệu nhưng không cập nhật nội dung.

Tính đầy đủ của các tài liệu được công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy:

- Bộ Y Tế không công khai 6 loại tài liệu bắt buộc.

Tính liên tục của các tài liệu ngân sách

• Dự toán thu chi ngân sách đơn vị được công khai liên tục trong 2 năm 2020 và 2021.

• Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách ngân sách đơn vị chỉ công khai năm 2018.

35. Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn

Kết quả khảo sát MOBI 2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn

TỔNG HỢP XẾP HẠNG	
XẾP HẠNG 35	0/6 tài liệu bắt buộc được công bố
ĐIỂM XẾP HẠNG 6,19 ĐIỂM	0/6 tài liệu được công bố đúng hạn
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI ÍT	0 tài liệu công bố muộn, 0 tài liệu không rõ ngày công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy, Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn công khai **ÍT** thông tin về ngân sách. Tổng điểm MOBI 2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đạt **266/4300** điểm, tương đương với **6,19** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **35** trong tổng số 44 Bộ, cơ quan Trung ương, **giảm 17 hạng** so với kết quả chấm MOBI 2020.

Kết quả MOBI 2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm MOBI chưa quy đổi	Điểm MOBI quy đổi
Điểm MOBI 2021	266	6,19
Theo loại tài liệu		
1. Dự toán thu - chi ngân sách đơn vị năm 2022	66	1,53

Phần II. Kết quả công khai ngân sách bộ, cơ quan trung ương năm 2021

Mục	Điểm MOBI chưa quy đổi	Điểm MOBI quy đổi
2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2021	0	0,00
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2021	0	0,00
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2021	0	0,00
5. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2021	0	0,00
6. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2020	0	0,00
Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	0	0,00
2. Tính kịp thời	0	0,00
3. Tính thuận tiện	200	4,65
4. Tính đầy đủ	0	0,00
5. Tính liên tục	66	1,53

Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy:

Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn đã công khai 0/6 loại tài liệu bắt buộc. 6 loại tài liệu không công khai bao gồm: Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2022, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị quý I, 6 tháng đầu năm, 9 tháng đầu năm, cả năm 2021, Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách ngân sách đơn vị năm 2020.

Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy:

- Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn đã không công khai kịp thời 0/6 loại tài liệu bắt buộc.

Tính thuận tiện

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy:

Cổng thông tin điện tử của đơn vị có riêng thư mục Công khai ngân sách. Nội dung thư mục được phân chia cụ thể theo tài liệu nhưng không cập nhật nội dung.

Tính đầy đủ của các tài liệu được công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy:

Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn không công khai 6 loại tài liệu bắt buộc.

Tính liên tục của các tài liệu ngân sách

- Dự toán thu chi ngân sách đơn vị được công khai liên tục trong 2 năm 2020 và 2021.
- Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách ngân sách đơn vị không được công khai liên tục trong 3 năm 2018, 2019, 2020.

36. Các đơn vị không có điểm MOBI 2021

Có 9 Bộ, cơ quan Trung ương không có tên trong bảng xếp hạng MOBI 2021, đồng nghĩa với việc các cơ quan này không có thư mục công khai ngân sách và không công khai các tài liệu ngân sách trên cổng thông tin điện tử của đơn vị tại thời điểm khảo sát. Điểm số MOBI 2021 dành cho các đơn vị này là 0 điểm. Bao gồm: ***Hội Cựu chiến binh Việt Nam, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Ban Quản lý Làng Văn hoá – Du lịch các dân tộc Việt Nam, Văn phòng Quốc hội, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Đại học Quốc gia Hà Nội, Tòa án Nhân dân tối cao, Văn phòng Chủ tịch nước và Văn phòng Thủ tướng Chính phủ.***

III. KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ CHÍNH SÁCH

MOBI 2021 là năm thứ 4 thực hiện khảo sát mức độ công khai ngân sách của các Bộ, cơ quan Trung ương dựa trên quy định của Luật NSNN năm 2015, Thông tư 61/2017/TT-BTC, Thông tư 90/2018/TT-BTC, Luật Tiếp cận thông tin. Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy, mức độ công khai ngân sách của các Bộ, cơ quan Trung ương đã có sự cải thiện so với MOBI 2020. Mặc dù vậy, vẫn còn nhiều đơn vị chưa công khai và công khai đầy đủ, thể hiện các đơn vị vẫn chưa đáp ứng yêu cầu theo quy định của Luật NSNN năm 2015, Thông tư 61/2017/

TT-BTC và Thông tư 90/2018/TT-BTC. Điểm số trung bình MOBI 2021 là 30,9 điểm¹, tăng 9,26 điểm so với MOBI 2020.

Về tính sẵn có của các tài liệu ngân sách, kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy các Bộ, cơ quan Trung ương công khai chưa đầy đủ các tài liệu ngân sách theo quy định. Có 30 cơ quan, tổ chức trên tổng số 44 cơ quan trong kỳ khảo sát MOBI 2021 công khai ít nhất 1 tài liệu ngân sách (chiếm 68,2%), tăng 4 đơn vị so với kỳ khảo sát 2020. Tuy nhiên, vẫn còn có 14 Bộ, cơ quan Trung ương không công khai bất kỳ một tài liệu nào tại thời điểm khảo sát (tương đương với 31,8%).

Về tính kịp thời của các tài liệu ngân sách, kết quả kỳ khảo sát MOBI 2021 cho thấy tính kịp thời trong việc công khai các tài liệu ngân sách có sự cải thiện nhẹ nhưng không đáng kể. Nhìn chung, các Bộ, cơ quan Trung ương chưa công khai kịp thời các tài liệu ngân sách theo quy định. Trong số 23 đơn vị có công bố tài liệu về Dự toán ngân sách năm 2022, chỉ có 7 đơn vị công bố đúng thời hạn. Đối với tài liệu về Quyết toán ngân sách năm 2020, có 12 trên tổng số 20 đơn vị có công khai thông tin công bố đúng thời hạn. Các tài liệu còn lại gồm Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1, 6 tháng, 9 tháng và cả năm 2021 chỉ được công khai đúng hạn bởi lần lượt 6, 7 và 7 đơn vị. Không có đơn vị nào công khai đúng hạn báo cáo tình hình thực hiện ngân sách cả năm 2021.

Về tính thuận tiện của các tài liệu ngân sách, kết quả xếp hạng MOBI 2021 cho thấy có 33 trên tổng số 44 đơn vị có điểm về tính thuận tiện (tương đương với 75%), tăng 1 đơn vị so với MOBI 2020. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Bộ Khoa học và Công nghệ và Ủy ban Dân tộc là những đơn vị công khai các tài liệu có định dạng thuận tiện nhất (file excel), dễ dàng trong việc tiếp cận và sử dụng tài liệu.

Về tính đầy đủ của các tài liệu ngân sách, kết quả khảo sát cho thấy, các tài liệu được công khai bởi các Bộ, cơ quan Trung ương thường thiếu báo cáo thuyết minh hoặc không đầy đủ các nội dung theo quy định tại Thông tư 90/2018/TT-BTC. Trong số 30 đơn vị có công khai ít nhất một trong sáu tài liệu ngân sách, Bộ Tài chính, Đài Truyền hình

¹ Điểm trung bình của 35 Bộ, cơ quan Trung ương có điểm MOBI 2021.

Việt Nam và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam là những đơn vị dẫn đầu về tính đầy đủ của các tài liệu ngân sách. Trong đó, Bộ Tài chính đứng đầu với 53,49 điểm quy đổi về tính đầy đủ.

Về tính liên tục của các tài liệu ngân sách, tính liên tục được chấm dựa trên việc đơn vị có công khai liên tục trong các năm 2020, 2021 và 2022. Đối với tài liệu Quyết toán, tính liên tục được chấm dựa trên việc công khai các tài liệu Quyết toán năm 2018, 2019 và 2020. Kết quả khảo sát cho thấy có 18 đơn vị (40,91%) công bố tài liệu dự toán ngân sách đơn vị trong 3 năm liên tiếp, tăng 12 đơn vị so với MOBI 2020. Đối với tài liệu quyết toán ngân sách đơn vị, có 15 đơn vị (34,1%) công bố tài liệu trong 3 năm liên tiếp, tăng 8 đơn vị so với MOBI 2020.

Mặc dù trong báo cáo MOBI 2020, nhóm nghiên cứu đã đưa ra rất nhiều các khuyến nghị để có thể cải thiện tình hình công khai ngân sách của các Bộ, cơ quan Trung ương. Tuy nhiên vẫn chưa có sự cải thiện rõ rệt từ phía các cơ quan chức năng. Do đó, từ kết quả khảo sát MOBI 2021 và hạn chế còn tồn tại, nhóm nghiên cứu tiếp tục đưa các khuyến nghị sau đây:

Khuyến nghị đối với Bộ, cơ quan Trung ương

Các Bộ, cơ quan Trung ương cần thực hiện đúng quy định của pháp luật về công khai tài liệu về ngân sách. Cụ thể, các đơn vị cần đảm bảo mức độ sẵn có, kịp thời, thuận tiện, đầy đủ của các tài liệu ngân sách bằng các biện pháp sau:

Thứ nhất, công khai kịp thời các loại tài liệu ngân sách trong chuyên mục công khai ngân sách trên cổng thông tin điện tử của các Bộ, cơ quan Trung ương như quy định tại Thông tư 61/2017/TT-BTC và Thông tư số 90/2018/TT-BTC.

Thứ hai, các tài liệu ngân sách cần công khai đầy đủ nội dung, tối thiểu theo đúng bảng biểu như quy định tại Thông tư 61/2017/TT-BTC và Thông tư số 90/2018/TT-BTC.

Thứ ba, các tài liệu ngân sách có số liệu sử dụng định dạng thân thiện với người sử dụng (như word, excel v.v...).

Thứ tư, các tài liệu ngân sách được công khai kèm theo quyết định công bố công khai thông tin của cơ quan có thẩm quyền (ví dụ: Quyết định/ Nghị quyết phê duyệt, ban hành tài liệu, các bảng biểu phụ lục kèm theo).

Khuyến nghị đối với Bộ Tài chính

Thứ nhất, Bộ Tài chính cần có hướng dẫn cụ thể hơn về thời hạn công khai một số loại tài liệu ngân sách của các Bộ, cơ quan Trung ương như Dự toán NSNN, Quyết toán NSNN và Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách năm theo quy định của Luật NSNN năm 2015. Ngoài ra, theo quy định tại Khoản 3, Điều 19, Luật Tiếp cận thông tin năm 2016, thông tin công khai phải được lưu trữ và số hoá trong một thời hạn thích hợp và tài liệu cần được công khai cho người dân có thể tiếp cận. Do đó, Bộ Tài chính cần quy định rõ về “thời hạn thích hợp” áp dụng cho các tài liệu ngân sách.

Thứ hai, Bộ Tài chính cần tiếp tục rà soát và điều chỉnh lại hướng dẫn về các thông tin và định dạng tài liệu cần công khai tại Thông tư 90/2018/TT-BTC. Có hướng dẫn cụ thể với từng loại đơn vị dự toán, nhất là các Bộ, cơ quan Trung ương. Ngoài ra, cũng cần có hướng dẫn để các đơn vị đặc thù như Ngân hàng chính sách xã hội, Ngân hàng phát triển, Bảo hiểm xã hội Việt Nam thực hiện công khai ngân sách theo quy định pháp luật. Cần xem xét rà soát điều chỉnh lại hệ thống bảng biểu, tiêu chí được công khai để đảm bảo cho các đơn vị sử dụng ngân sách có thể thuận lợi trong việc tổng hợp số liệu công khai ngân sách nhà nước.

Thứ ba, Bộ Tài chính cần chủ động truyền thông rõ ràng về việc công khai các tài liệu thông tin về ngân sách và quá trình xây dựng ngân sách của các Bộ, cơ quan Trung ương để người dân có thể theo dõi thông tin và tham gia trong quá trình ngân sách. Điều này sẽ góp phần cải thiện hiệu quả phân bổ và sử dụng ngân sách cấp Trung ương.

Thứ tư, Bộ Tài chính cần phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành ngay hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách cho các chương trình dự án đầu tư xây dựng cơ bản như quy định tại điểm c, khoản 1,

Điều 1 của Thông tư 61/2017/TT-BTC đề các Bộ, cơ quan Trung ương công khai kịp thời các thông tin này.

Thứ năm, Bộ Tài chính sử dụng kết quả MOBI 2020 để thúc đẩy các Bộ, Cơ quan Trung ương thực hiện công khai ngân sách như kinh nghiệm của Bộ trong quá trình sử dụng kết quả POBI để thúc đẩy các tỉnh, thành phố công khai ngân sách theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước 2015.

Khuyến nghị đối với Quốc hội

Thứ nhất, Quốc hội cân nhắc bổ sung nội dung giám sát tình hình thực hiện công khai ngân sách của các Bộ, cơ quan Trung ương vào chương trình hoạt động giám sát hàng năm của Ủy ban TCNS của Quốc hội, bao gồm cả giám sát thường xuyên và giám sát chuyên đề.

Thứ hai, Quốc hội cần xem xét hoạt động công khai NSNN của các Bộ, cơ quan Trung ương như một trong những tiêu chí đánh giá hoạt động của Bộ, cơ quan Trung ương. Mức độ công khai ngân sách của các Bộ, cơ quan Trung ương là một trong những tiêu chí để phân bổ ngân sách.

Thứ ba, Luật NSNN năm 2015 chưa quy định chế tài xử lý khi các đơn vị sử dụng ngân sách không thực hiện công khai ngân sách như quy định tại Điều 15 của Luật. Do vậy, Quốc hội cần xem xét bổ sung chế tài xử lý các vi phạm về thực hiện công khai ngân sách theo quy định của pháp luật.

Khuyến nghị đối với Kiểm toán Nhà nước

Kiểm toán việc tuân thủ các quy định hiện hành về công khai, minh bạch ngân sách của các đơn vị được kiểm toán là nội dung nhiệm vụ Kiểm toán Nhà nước theo quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 32 của Luật Kiểm toán Nhà nước và Chuẩn mực Kiểm toán Nhà nước số 400 (CMKTNN 400) về các nguyên tắc cơ bản của kiểm toán tuân thủ. Do vậy, khuyến nghị Kiểm toán Nhà nước đưa nội dung công khai minh bạch về tài liệu ngân sách của các Bộ, cơ quan Trung ương vào nội dung kiểm toán tuân thủ.

Khuyến nghị đối với Chính phủ

Chính phủ cần thúc đẩy các Bộ, cơ quan Trung ương thực hiện công khai ngân sách theo quy định của pháp luật và ban hành chế tài xử lý các đơn vị không thực hiện công khai NSNN. Chính phủ cần áp dụng biện pháp đánh giá tình hình thi hành pháp luật về công khai ngân sách và báo cáo với Quốc hội, Thường vụ Quốc hội, Chủ tịch nước theo quy định pháp luật.

PHẦN III. PHỤ LỤC

I. TIÊU CHÍ KHẢO SÁT MOBI 2021

Khảo sát MOBI 2021 là khảo sát dựa trên minh chứng, tập trung vào mức độ công khai, minh bạch của các Bộ, cơ quan Trung ương về các tiêu chí (i) tính sẵn có; (ii) tính đầy đủ; (iii) tính kịp thời; (iv) tính thuận tiện và (v) tính liên tục của các tài liệu ngân sách. Cụ thể như sau:

Tính sẵn có của tài liệu ngân sách cần đạt được hai điều kiện chính: (i) tài liệu được công bố trên cổng thông tin điện tử của các Bộ, cơ quan Trung ương, bao gồm đơn vị dự toán và đơn vị được NSNN hỗ trợ; (ii) tài liệu là miễn phí, đảm bảo việc tiếp cận tài liệu của công chúng mà không có phân biệt về đối tượng.

Tính đầy đủ trong khảo sát được xác định dựa trên các thông tin công khai bao gồm báo cáo thuyết minh, quyết định công khai, số lượng các bảng biểu và nội dung của các bảng biểu theo hướng dẫn của Bộ Tài chính tại Thông tư 61/2017/TT-BTC và Thông tư 90/2018/TT-BTC đối với từng loại tài liệu ngân sách.

Dựa trên quy định tại Khoản 1, Điều 5 của Luật Thống kê năm 2015, đặc biệt là nguyên tắc thống nhất trong tính toán và nguyên tắc có thể so sánh được giữa các năm thì các tài liệu ngân sách được khảo sát trong MOBI được coi là đầy đủ khi thực hiện theo đúng hướng dẫn của Thông tư 90/2018/TT-BTC.

Các Bộ, cơ quan Trung ương phải công khai đầy đủ các biểu mẫu và nội dung của các biểu mẫu, bao gồm cả các nội dung không được giao dự toán hoặc không có trong dự toán của đơn vị. Nếu thiếu bất kỳ bảng biểu hoặc nội dung nào nào theo hướng dẫn của Thông tư 90/2018/TT-BTC thì đều được coi là chưa đầy đủ và không được tính đáp án “a” trong các câu hỏi về tính đầy đủ. Trong trường hợp đơn vị không phát sinh, hoặc không được giao dự toán thì ghi số liệu bằng “0”.

Tính kịp thời (thời điểm công khai): Tính kịp thời được xác định thông qua ngày công khai hoặc ngày đăng các tài liệu ngân sách trên cổng thông tin điện tử của của Bộ, cơ quan Trung ương (bao gồm đơn vị dự toán và đơn vị được NSNN hỗ trợ). Các tài liệu được coi là công khai kịp thời khi các tài liệu công khai đúng hướng dẫn tại Thông tư 61/2017/TT-BTC.

Khảo sát MOBI không có đầy đủ thông tin để xác định chính xác thời điểm đơn vị dự toán cấp trên hoặc cấp có thẩm quyền giao dự toán và phê duyệt quyết toán, hoặc thời điểm các đơn vị gửi báo cáo tình hình thực hiện dự toán cho đơn vị cấp trên theo hướng dẫn của Khoản 3, Điều 6 Thông tư 61/2017/TT-BTC. Do vậy, để đảm bảo tính thống nhất, không phân biệt, khảo sát MOBI lấy ngày 31/12 hàng năm là thời điểm chậm nhất các đơn vị dự toán cấp trên, cấp có thẩm quyền phải giao dự toán ngân sách và phê duyệt quyết toán ngân sách cho các đơn vị cấp dưới; là ngày cuối cùng mà các đơn vị dự toán phải gửi báo cáo tình hình thực hiện ngân sách năm cho đơn vị dự toán cấp trên. Đối với tài liệu Quyết toán NSNN năm 2020 của các đơn vị, thời điểm công khai được tính kể từ ngày ký quyết định công khai tài liệu nhưng không muộn hơn 31/03/2022. Các tài liệu quyết toán được công bố sau ngày 31/03/2022 được tính là không công khai trong kết quả MOBI 2021.

Tính thuận tiện: Tính thuận tiện được xem xét trên các khía cạnh bao gồm cổng thông tin điện tử của đơn vị có thư mục về công khai ngân sách hay không, thư mục có chứa tài liệu hoặc đường dẫn để tải tài liệu hay không và xem xét thêm khía cạnh về định dạng của tài liệu được công khai có thể sử dụng được hay không hay phải chuyển đổi bằng công cụ hoặc phần mềm khác. Tài liệu công khai được coi là thuận tiện khi cho phép người sử dụng/người đọc có thể dễ dàng tái sử dụng các thông tin cho công việc của họ. Cụ thể, tài liệu có định dạng word/excel được coi là thuận tiện nhất đối với người sử dụng. Định dạng tài liệu ở dạng PDF hoặc scan/ảnh được coi là không thuận tiện cho người sử dụng.

Tính liên tục: Tính liên tục, thường xuyên trong việc công bố các tài liệu ngân sách được xác định dựa trên việc công khai đầy đủ Dự toán

thu chi ngân sách đơn vị, báo cáo quyết toán thu chi ngân sách đơn vị trong 3 năm gần nhất.

II. CÂU HỎI VÀ CÁCH TÍNH ĐIỂM

Chỉ số MOBI 2020 dựa trên 63 câu hỏi có tính điểm, trong đó có 41 câu hỏi về tính đầy đủ, 6 câu hỏi về tính sẵn có, 6 câu hỏi về tính kịp thời, 8 câu hỏi về tính thuận tiện và 2 câu hỏi về tính liên tục.

Thống kê câu hỏi tính điểm MOBI 2020 phân theo tiêu chí:

Tiêu chí chấm điểm	Số câu hỏi	Câu hỏi
Tính thuận tiện	8	(A) 1.1, 1.2 (B) 1.3, 2.2, 3.2, 4.2, 5.2, 6.3
Tính sẵn có	6	(B) 1.1, 3.1, 3.1, 4.1, 5.1, 6.1
Tính kịp thời	6	(B) 1.5, 3.4, 3.4, 4.4, 5.4, 6.5
Tính đầy đủ	41	(B) 1.4, 1.6, 1.7, 1.8, 1.9, 1.10 hoặc 1.11, 2.3, 2.5, 2.6, 2.7, 2.8, 2.9, 2.10 hoặc 2.11, 3.3, 3.5, 3.6, 3.7, 3.8, 3.9, 3.10 hoặc 3.11, 4.3, 4.5, 4.6, 4.7, 4.8, 4.9, 4.10 hoặc 4.11, 5.3, 5.5, 5.6, 5.7, 5.8, 5.9, 5.10 hoặc 5.11, 6.4, 6.6, 6.7, 6.8, 6.9, 6.10, 6.11 hoặc 6.12
Tính liên tục	2	(B) 1.2, 6.2
TỔNG	63	
*Lưu ý	Câu hỏi I.10, II.10, III.10, IV.10, V.10 và VI.11 dành cho đơn vị dự toán NS cấp I/đơn vị dự toán NS cấp trên	
	Câu hỏi I.11, II.11, III.11, IV.11, V.11 và VI.12 dành cho đơn vị/tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.	

Số điểm tối đa cho mỗi câu hỏi là 100 điểm, cách tính điểm cho từng câu hỏi như sau:

- 1) Các câu hỏi chỉ có hai đáp án:
 - Chọn đáp án (a): 100 điểm
 - Chọn đáp án (b): Không có điểm
- 2) Các câu hỏi có ba đáp án:
 - Chọn đáp án (a): 100 điểm

- Chọn đáp án (b): 50 điểm
 - Chọn đáp án (c): Không có điểm
- 3) Các câu hỏi có bốn phương án trả lời:
- Chọn đáp án (a): 100 điểm
 - Chọn đáp án (b): 67 điểm
 - Chọn đáp án (c): 33 điểm
 - Chọn đáp án (d): Không có điểm

Theo chu trình ngân sách, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách quý 1, 6 tháng, 9 tháng và cả năm 2021 chỉ được coi là một loại tài liệu ngân sách. Vì vậy, để đảm bảo công bằng khi tính điểm, số điểm của các câu hỏi MOBI 2021 cho Báo cáo 4 loại tài liệu này sẽ được tính bằng 50% tổng số điểm của từng câu hỏi.

Tổng điểm tối đa của MOBI 2021 là 4300 điểm. Để thuận tiện cho việc so sánh kết quả và xếp thứ hạng giữa các đơn vị, nhóm nghiên cứu áp dụng quy tắc tam suất, quy tổng điểm MOBI về thang điểm 100. Xếp hạng MOBI dựa trên các điểm số sau khi đã quy đổi. Với hệ thống điểm quy đổi dùng cho xếp hạng, mức độ công khai ngân sách Bộ, cơ quan Trung ương xếp theo thang điểm 100 bao gồm bốn mức. Mức A: Từ 75 – 100 điểm quy đổi, được hiểu là mức độ công khai **ĐẦY ĐỦ**. Mức B: Từ 50 – dưới 75 điểm quy đổi, được hiểu là mức độ công khai **TƯƠNG ĐỐI**. Mức C: Từ 25 – dưới 50 điểm quy đổi, được hiểu là mức độ công khai **CHƯA ĐẦY ĐỦ**. Mức D: Từ 0 – dưới 25 điểm quy đổi, được hiểu là mức độ công khai **ÍT**.

III. PHƯƠNG PHÁP KHẢO SÁT

Nhóm nghiên cứu đã tiến hành rà soát 6 loại tài liệu ngân sách được công bố trên cổng thông tin điện tử của 44 Bộ, cơ quan Trung ương (trong đó có 38 đơn vị dự toán và 6 tổ chức được NSNN hỗ trợ). Phương pháp thu thập dữ liệu, khảo sát MOBI 2021 đã được thực hiện qua 3 vòng khảo sát như sau:

Vòng thứ nhất: Nhóm các đánh giá viên làm việc theo nhóm 2 người, tiến hành khảo sát độc lập MOBI cho từng Bộ, cơ quan Trung ương đưa ra các minh chứng. Sau đó, kết quả khảo sát vòng 1 được so sánh, đối chiếu, kiểm tra lại kết quả. Kết quả khảo sát cuối cùng được thống nhất giữa 2 đánh giá viên và được gửi tới cho nghiên cứu viên cao cấp.

Thứ tự ưu tiên trong tìm kiếm các tài liệu ngân sách được công khai trong khảo sát MOBI 2021 như sau (i) Tìm kiếm trong chuyên mục công khai ngân sách trên trang thông tin/cổng thông tin điện tử của các đơn vị. Nếu trang thông tin/cổng thông tin điện tử của đơn vị không có chuyên mục công khai ngân sách thì chuyển qua (ii) sử dụng công cụ tìm kiếm trong chuyên mục văn bản quản lý, điều hành trên trang thông tin/cổng thông tin điện tử của đơn vị. Nếu không tìm thấy tài liệu thì chuyển qua (iii) sử dụng công cụ google search để tìm kiếm.

Vòng thứ hai: Nhóm nghiên cứu viên cao cấp sẽ thực hiện kiểm tra, thẩm định lại kết quả khảo sát MOBI vòng thứ nhất do các đánh giá viên thực hiện. Nếu có các sai khác giữa kết quả thẩm định của nghiên cứu viên cao cấp và kết quả khảo sát của các đánh giá viên thì kết quả chấm MOBI sẽ được nhóm nghiên cứu kiểm tra, đối chiếu lại một lần nữa.

Vòng thứ ba: Kết quả khảo sát MOBI sau khi được nghiên cứu viên cao cấp thẩm định và đồng ý sẽ được gửi cho các Bộ, cơ quan Trung ương để tham vấn và xác nhận lại.

Kết quả khảo sát MOBI cuối cùng là sự tổng hợp của 3 vòng khảo sát trên.

IV. THỜI GIAN KHẢO SÁT

Khảo sát MOBI 2021 trên cổng thông tin điện tử của các Bộ, cơ quan Trung ương được thực hiện từ ngày 29/6/2022 đến ngày 01/7/2022. Các kết quả với minh chứng được gửi tới các Bộ và cơ quan Trung ương để phản hồi từ ngày 8 tháng 8 đến ngày 31 tháng 8 năm 2022.

Khảo sát MOBI chỉ đánh giá “có” hoặc “không” công khai các tài liệu/nội dung/biểu mẫu của tài liệu trên trang thông tin điện tử hoặc

cổng thông tin điện tử của các Bộ, cơ quan Trung ương tại thời điểm khảo sát mà không đánh giá lý do tại sao các tài liệu/nội dung/bảng biểu không được công khai hoặc công khai chậm. Khảo sát MOBI 2021 được áp dụng cho các tài liệu công khai từ ngày 31/3/2022 trở về trước. Các tài liệu được thay đổi hoặc bổ sung sau ngày 31/3/2022 không được coi là có công khai trong khảo sát MOBI 2021.

